



Số/No.: 33 /2026/TPB.HDQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026  
Hanoi, April 24, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỐNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM  
DISCLOSURE OF INFORMATION ON STATE SECURITIES COMMISSION'S  
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
To: - State Securities Commission  
- Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức / Name of organization: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank)  
/ Tien Phong Commercial Joint Stock Bank (TPBank)
- Mã chứng khoán / Stock code: TPB
- Địa chỉ trụ sở chính / Address: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội / TPBank Building, No. 57, Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City
- Điện thoại / Telephone: 024. 3768 8998
- Fax: 024. 3768 8979
- Người thực hiện công bố thông tin / Submitted by: Ông Lê Quang Tiên / Mr. Le Quang Tien  
Chức vụ / Position: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị / Vice Chairman of the Board of Directors

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

Information disclosure type:  Periodic  Irregular  24 hours  On demand

**Nội dung thông tin công bố / Content of Information disclosure:** Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 / Meeting Minutes and Resolution of 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong> / This information was disclosed on Bank's Portal on April 24, 2026 available at: <https://tpb.vn/eng/nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong>




Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố / *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation./*

**Nơi nhận / Recipients:**

- Như Kính gửi / *As above;*
- SGDCK Việt Nam / *Vietnam Exchange;*
- Lưu: VT / *Archived by VT.*

**Tài liệu đính kèm / Attachment:**

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 / *Meeting Minutes and Resolution of 2026 Annual General Meeting of Shareholders*

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**  
Người UQ CBTT   
*Person authorized to disclose information*  
**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**  
**VICE CHAIRMAN OF THE BOD**



**Lê Quang Tiến**





Số/No.: 01/2026/BB-TPB.DHĐCD

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**MEETING MINUTES**  
**2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2026, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("TPBank") đã được tiến hành họp với những nội dung sau đây / Today, April 24, 2026, the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Tien Phong Commercial Joint Stock Bank ("TPBank") was held with the following contents:

**I. GIỚI THIỆU VỀ TPBANK / INTRODUCTION**

- Tên doanh nghiệp / Name: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG / TIEN PHONG COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**

- Địa chỉ trụ sở chính / Head office address: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội / TPBank Building, No. 57, Ly Thuong Kiet Street, Cua Nam Ward, Hanoi City

- Giấy phép Thành lập và hoạt động<sup>1</sup> / License for Establishment and Operation: Số 123/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp lần đầu ngày 05/05/2008 / No. 123/GP-NHNN issued by the State Bank of Vietnam for the first time on May 5, 2008

**II. THỜI GIAN / TIME**

Đại hội đồng cổ đông ("DHĐCD") bắt đầu họp từ 08:30 Thứ Sáu, ngày 24 tháng 04 năm 2026 / The General Meeting of Shareholders ("GSM") begins from 8:30 am Friday, April 24, 2026.

**III. ĐỊA ĐIỂM / VENUE**

DHĐCD được tổ chức họp tại Hội trường Dragon Hall – Tầng 12A, Tòa nhà DOJI, số 5 Lê Duẩn, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội / The GSM was held at Dragon Hall – Floor 12A, DOJI Tower, No. 5 Le Duan, Ba Dinh Ward, Hanoi City.

**IV. THÀNH PHẦN THAM DỰ / PARTICIPANTS**

1. Các cổ đông và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp đăng ký dự họp DHĐCD / Shareholders and persons legally authorized by shareholders register to attend the GSM.

2. Khách mời: Đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") / Guests: Representatives from the State Bank of Vietnam ("SBV")

- Ông Nguyễn Quốc Huy - Phó Giám đốc NHNN Chi nhánh Khu vực 1,
- Bà Nông Bích Diệp - Chuyên viên Cục QLGS TCTD, NHNN VN
- Bà Đỗ Thị Thanh Huế - Chuyên viên Cục QLGS TCTD, NHNN VN

<sup>1</sup> Đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung)  
At the same time, it is the Business Registration Certificate as prescribed in Clause 2, Article 27 of the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 (as amended and supplemented)

3. Hội đồng Quản trị (“HDQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”), Tổng Giám đốc (“TGD”) và cán bộ nhân viên của TPBank / *the Board of Directors (“BOD”), the Supervisory Board (“BOS”), the Chief Executive Officer (“CEO”) and representatives of employees of TPBank.*

## V. DIỄN BIẾN / DEVELOPMENTS

### 1. Thủ tục khai mạc / Opening procedures

1.1. ĐHĐCĐ làm lễ chào cờ và tuyên bố lý do tổ chức họp / *The GSM held a flag-raising ceremony and announced the reason for holding the meeting.*

1.2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Trưởng BKS báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ. Tại thời điểm khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được cổ đông ủy quyền tham dự (sau đây gọi chung là “Đại biểu”): 106 người, đại diện cho 1,974,629,550 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 71,18 % tổng số phiếu biểu quyết của TPBank. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tổ chức hợp lệ và có đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank / *Ms. Nguyen Thi Thu Huong - Head of the BOS, reported on the results of verifying the eligibility of delegates to attend the GSM. At the opening of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, total number of shareholders directly attending and persons authorized by shareholders attending (hereinafter referred to as “Delegates”): 106 persons, representing: 1,974,629,550 votes), accounting for 71,18 % of TPBank’s total votes. The GSM was held validly and eligible to conduct the meeting in accordance with the provisions of law and TPBank’s Charter.*

1.3. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ / *The GSM unanimously approved the results of verifying the eligibility of delegates to attend the GSM.*

1.4. Ban Tổ chức đề cử và đề nghị ĐHĐCĐ thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu của cuộc họp, cụ thể như sau / *The Organizing Committee has nominated and recommended that the GSM approve the members of the Presidium, the Secretariat, and the Voting Committee of the meeting, specifically as follows:*

#### a) Đoàn Chủ tịch / *The Presidium:*

- Ông Đỗ Minh Phú – Chủ tịch HDQT: Chủ tọa / *Mr. Do Minh Phu – Chairman of the BOD: Chairperson*

- Ông Lê Quang Tiến – Phó Chủ tịch HDQT / *Mr. Le Quang Tien – Vice Chairman of the BOD*

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng BKS / *Ms. Nguyen Thi Thu Huong – Head of the BOS*

- Ông Nguyễn Hưng – TGD / *Mr. Nguyen Hung – CEO*

#### b) Ban Thư ký / *The Secretariat:*

- Ông Nguyễn Hữu Thanh – Giám đốc Cao cấp Pháp lý và Tố tụng – Trưởng Ban Thư ký / *Mr. Nguyen Huu Thanh – Senior Director of Legal and Litigation – Head of the Secretariat*

- Bà Vũ Thị Khánh Phương – Quyền Giám đốc Khối Pháp chế và Tuân thủ – Thành viên / *Ms. Vu Thi Khanh Phuong – Acting Chief of Legal and Compliance Division – Member*

#### c) Ban Kiểm phiếu / *The Vote Counting Committee:*

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú – Phó Giám đốc Khối Tài chính – Trưởng Ban kiểm phiếu / *Ms. Nguyen Thi Ngoc Tu – Deputy Chief of Finance and Accounting Division – Head of the Vote Counting Committee*

- Bà Nguyễn Hoài Giang – Trưởng bộ phận Thông tin quản trị MIS1 – Khối Tài chính – Thành viên / *Ms. Nguyen Hoai Giang – Head of MIS1 Department – Member*

- Bà Vũ Thị Huyền Thương – Chuyên viên chính Thông tin quản trị MISI – Khối Tài chính - Thành viên / *Ms. Vu Thi Huyen Thuong – Principal Officer of MISI Department – Member*  
đ) ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu theo đề cử của Ban Tổ chức bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành của 100% đại biểu tham dự họp ĐHĐCĐ / *The GSM unanimously approved the List of the Presidium, the Secretariat, and the Vote Counting Committee as nominated by the Organizing Committee by raising votes with the approval rate of 100% of shareholders attending the GSM.*

## **2. Đề nghị thông qua Chương trình và nội dung họp ĐHĐCĐ / *Approval of the Agenda and Contents of the GSM***

2.1. Ban Tổ chức đề nghị ĐHĐCĐ xem xét và biểu quyết thông qua Chương trình họp được đăng tải trên trang web của TPBank và các nội dung cần biểu quyết thông qua tại tài liệu họp ĐHĐCĐ bao gồm: / *The Organizing Committee requests that the GSM consider and vote to approve the Meeting Agenda uploaded to TPBank's website and the contents that need to be voted in meeting documents including:*

- Các Báo cáo của HĐQT: Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT, Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025, Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của HĐQT / *BOD's reports: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOD, The report on activities of the BOD's Independent member and the evaluation of the BOD's Independent member on BOD's operations in 2025, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOD.*

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều hành / *The report on 2025 business performance and 2026 business plan of the Board of Management.*

- Các Báo cáo của BKS: Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS, Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của BKS / *BOS's reports: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOS, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOS.*

- Sửa đổi, bổ sung một số văn bản thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Sửa đổi, bổ sung: Điều lệ TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng; Bãi bỏ Quy chế Tài chính / *Amendments and supplements to some documents under the approval authority of the GSM: Amendments, supplements: TPBank's Charter, Statute on organization and operation of the BOD, Statute on organization and operation of the BOS, Statute on Internal Corporate governance; Abolition of Statute on Financial regulations.*

- Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) / *Establishment of a wholly-owned subsidiary bank of TPBank at the Vietnam International Financial Center (VIFC).*

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 / *Dismissal of a member of the BOD for the 2023 – 2028 term.*

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 / *Election of additional members of the BOD for the 2023 – 2028 term.*

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025,

Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027, Cập nhật Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro / *Some contents under the approval authority of the GSM: 2025 audited financial statements, 2025 profit distribution plan, Selection of an independent audit firm for the financial year ending December 31, 2027, Update the Expected remedial plan in case of early intervention, To charge off debts that have been used provisions to handle risks.*

- Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ / *Policy for the establishment of a subsidiary operating in the non-life insurance sector.*

- Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 / *Plan of cash dividend payment and charter capital increase in 2026.*

2.2. Ngoài các nội dung nêu trên, không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào có kiến nghị đưa thêm các nội dung, chương trình khác vào nội dung, chương trình họp của ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ nhất trí 100% ý kiến thông qua Chương trình và nội dung họp ĐHĐCĐ / *In addition to the above contents, no shareholder or group of shareholders has proposed to supplement other contents or programs to the content and agenda of the GSM. The GSM unanimously agreed with 100% of opinions to approve the Agenda and Contents of the GSM.*

### **3. Các báo cáo, tờ trình được trình bày trước Đại hội / *Presenting reports and proposals to the meeting***

- Ông Đỗ Minh Phú - Chủ tịch HĐQT trình bày: (i) Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT, (ii) Tờ trình về việc Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028, (iii) Tờ trình về việc Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 / *Mr. Do Minh Phu - Chairman of the BOD presented The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOD; Proposal on Dismissal of a member of the BOD for the 2023 – 2028 term; Proposal on Election of additional members of the Board of Directors for the 2023 – 2028 term.*

- Ông Lê Quang Tiến - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày: (i) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của HĐQT, (ii) Tờ trình về Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 / *Mr. Le Quang Tien - Vice Chairman of the BOD presented The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOD; Proposal on Plan of cash dividend payment and charter capital increase in 2026.*

- Bà Võ Bích Hà - Thành viên HĐQT độc lập trình bày: (i) Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025, (ii) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ gồm: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank; sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT; sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng; bãi bỏ Quy chế Tài chính, (iii) Trình bày một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ gồm: Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025; Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027; Cập nhật phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm; Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro / *Ms. Vo Bich Ha - the BOD's Independent member presented The report on activities of the BOD's Independent member and the evaluation of the BOD's Independent member on BOD's operations in 2025; Proposal on amendments and supplements to some documents under the approval authority of the GSM: Amendments, supplements: TPBank's Charter, Statute on organization and operation of the BOD,*

*Statute on organization and operation of the BOS, Statute on Internal Corporate governance; Abolition of Statute on Financial regulations; Presenting some contents under the approval authority of the General Meeting of Shareholders: 2025 audited financial statements, 2025 profit distribution plan, Selection of an independent audit firm for the financial year ending December 31, 2027, Update the Expected remedial plan in case of early intervention, To charge off debts that have been used provisions to handle risks.*

- Ông Nguyễn Hưng - TGD trình bày: (i) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều hành, (ii) Tờ trình về việc Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC), (iii) Tờ trình về Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ / *Mr. Nguyen Hung - CEO presented The report on 2025 business performance and 2026 business plan of the Board of Management; Proposal on Establishment of a wholly-owned subsidiary bank of TPBank at the Vietnam International Financial Center (VIFC); Proposal on Policy for the establishment of a subsidiary operating in the non-life insurance sector.*

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Trưởng BKS trình bày: (i) Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS, (ii) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của BKS. Ngoài ra, Bà Hương cũng báo cáo ĐHDCĐ các thông tin về thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, Phó TGD theo điểm a, b, d Khoản 1 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (Luật các TCTD) và báo cáo thông tin về cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của TPBank theo điểm a, c, d Khoản 2 Điều 49 Luật các TCTD / *Ms. Nguyen Thi Thu Huong - Head of the BOS presented The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOS, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOS. She also reported to the GSM information about BOD's members, BOS's members, CEO, Deputy CEO according to Points a, b, d, Clause 1, Article 49 of the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 (Law on CIs) and reported information on shareholders owning 1% or more of TPBank's charter capital according to Point a, c, d, Clause 2, Article 49 of the Law on CIs.*

#### **4. Thảo luận / Discussion**

Đoàn Chủ tịch điều hành việc thảo luận (*chi tiết nội dung thảo luận theo Phụ lục đính kèm*) / *The Presidium moderates the discussion (details as the attached Appendix).*

#### **5. Biểu quyết/Bầu cử / Voting**

a) Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày thủ tục, cách thức biểu quyết/quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT (bầu theo phương thức bầu dồn phiếu) / *Ms. Nguyễn Thị Ngọc Tú – Chairperson of the Vote Counting Committee, presented the procedures and methods of voting/the regulations on the supplementary election of members of the Board of Directors (to be conducted under the cumulative voting method)*

b) ĐHDCĐ tiến hành biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ như được trình bày tại Mục 3 và Mục 5 nêu trên / *The GSM shall vote on the contents under the authority of the GSM as presented in Section 3 above.*

#### **6. Nghỉ giải lao / Tea break**

ĐHDCĐ tiến hành nghỉ giải lao / *The GSM took a tea break.*

#### **7. Công bố kết quả kiểm phiếu / Announcement of voting results**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu, cụ thể như sau / Ms. Nguyen Thi Ngoc Tu - Head of the Vote Counting Committee announced the results of the vote counting, specifically as follows:

a) Kết quả biểu quyết đối với các nội dung họp ĐHDCĐ tại Mục 3 Phần V Biên bản này như sau / The voting results for the contents of the GSM in Section 3, Part V of this Minutes are as follows:

Theo Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đính kèm/ Details of voting and election results as the attached vote counting minutes.

b) Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 / Results of election of additional members of the Board of Directors for the term 2023 – 2028

Theo Biên bản kiểm phiếu bầu cử Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 đính kèm/ Details of voting and election results as the attached vote counting minutes.

#### 8. Phát biểu của NHNN / Statement of the SBV

a) NHNN / SBV (Ông Nguyễn Quốc Huy – Phó GD NHNN Chi nhánh KV1)

NHNN ghi nhận và đánh giá cao các kết quả hoạt động của TPBank trong năm 2025. Trong bối cảnh nhiều thách thức và biến động, ngành ngân hàng đã đóng góp rất tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế của VN (tăng trưởng trên 8%), trong đó có sự đóng góp của TPBank (hoàn thành và vượt các chỉ tiêu mà ĐHDCĐ đã đưa ra, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát tốt, thể hiện năng lực điều hành và quản trị của TPBank). TPBank là một trong những ngân hàng tiên phong trong chuyển đổi số, tỷ lệ giao dịch số đạt mức rất cao, thúc đẩy ngân hàng trực tuyến, góp phần nâng cao việc tiếp cận dịch vụ tài chính của người dân, phù hợp với định hướng của NHNN. Phía cơ quan quản lý cũng chúc mừng những nội dung của chương trình nghị sự đã được ĐHDCĐ thông qua với tỷ lệ cao

Bước sang năm 2026, kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn có những diễn biến khó lường. Việt Nam vẫn quyết tâm đạt được mục tiêu tăng trưởng 2 con số nên ngành ngân hàng vẫn phải nỗ lực. Theo đó, TPBank lưu ý 1 số nội dung:

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp cần đi kèm đánh giá rủi ro tiềm ẩn;

- Quản lý rủi ro tập trung và theo lĩnh vực, nhất là trên nền tảng số;

- Hoạt động chuyển đổi số: quản trị rủi ro, công nghệ thông tin, an ninh mạng, hoạt động an toàn, liên tục;

- Nâng cao năng lực quản trị theo chuẩn quốc tế, quy định của NHNN về an toàn hoạt động, Basel, chuẩn mực tiên tiến;

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về điều hành lãi suất, tăng trưởng tín dụng hợp lý, ưu tiên vốn cho các lĩnh vực SXKD, các động lực tăng trưởng của nền kinh tế.

Trong thời gian tới, NHNN KV1 sẽ tiếp tục đồng hành, đồng thời giám sát các đơn vị kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng đi đôi với quản lý bền vững; hy vọng TPBank tiếp tục là ngân hàng năng động, đóng góp vào thành công chung của nền kinh tế.

b) Ông Đỗ Minh Phú đại diện cho TPBank đáp từ / Mr. Do Minh Phu, representing TPBank, responded.

Thay mặt TPBank, bày tỏ lòng biết ơn đối với lãnh đạo NHNN. TPBank sẽ nghiêm túc tiếp thu và thực hiện 5 nội dung chỉ đạo của NHNN, đồng thời mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của NHNN.

**\*) Như vậy, các nội dung được ĐHCĐ thông qua cụ thể như sau / Thus, the contents approved by the GSM are as follows:**

1) Báo cáo của HĐQT, bao gồm: (i) Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT, (ii) Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025, (iii) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của HĐQT / *Approve BOD's reports, including: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOD, The report on activities of the BOD's Independent member and the evaluation of the BOD's Independent member on BOD's operations in 2025, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOD.*

2) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều hành / *Approve the report on 2025 business performance and 2026 business plan of the Board of Management.*

3) Báo cáo của BKS, bao gồm: (i) Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS, (ii) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của BKS / *Approve BOS's reports, including: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the BOS, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the BOS.*

4) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve amendments and supplements to TPBank's Charter as proposed in BOD's Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

5) Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve amendments and supplements to Statute on organization and operation of the BOD as proposed in BOD's Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

6) Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve amendments and supplements to Statute on organization and operation of the BOS as proposed in BOD's Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

7) Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve amendments and supplements to Statute on Internal Corporate governance as proposed in BOD's Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

8) Bãi bỏ Quy chế Tài chính theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve the abolition of Statute on Financial regulations as proposed in BOD's Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

9) Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) theo đề xuất tại Tờ trình số 02/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 của HĐQT / *Approve the establishment of a wholly-owned subsidiary bank of TPBank at the Vietnam International Financial Center (VIFC) as proposed in BOD's Proposal No. 02/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

10) Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 đối với (Bà) Nguyễn Thị Mai Suong theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 03/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 / *Approve the removal of Ms. Nguyen Thi Mai Suong from her position as a member of the Board of Directors for the 2023–2028 term as request of the Board of Directors in Proposal No. 03/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

11) Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 04/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026, cụ thể như sau: *Approve the election of additional members of the BOD for the 2023 – 2028 term as request of the BOD in Proposal No. 04/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026, specifically as follows:*

a) (Bà) Đỗ Quỳnh Anh – Thành viên HĐQT / *(Ms.) Do Quynh Anh – BOD's member*

b) (Bà) Nguyễn Thị Hương Trang – Thành viên HĐQT độc lập / *(Ms.) Nguyen Thi Huong Trang – BOD's Independent member*

Như vậy, HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập / *Thus, the BOD for the 2023-2028 term consists of 6 members, including 2 BOD's Independent members.*

12) Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025, Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *Approve 2025 audited financial statements, 2025 profit distribution plan, To charge off debts that have been used provisions to handle risks as request of the BOD in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

13) Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *Approve the selection of an independent audit firm for the financial year ending December 31, 2027 as request of the BOD in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

14) Cập nhật Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *Approve to update the Expected remedial plan in case of early intervention as request of the BOD in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

15) Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 09/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 23/04/2026 / *Approve the policy for the establishment of a subsidiary operating in the non-life insurance sector as request of the BOD in Proposal No. 09/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 23, 2026.*

16) Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 theo đề nghị của HĐQT tại Tờ trình số 07/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 15/04/2026 / *Approve the plan of cash dividend payment and charter capital increase in 2026 as request of the BOD in Proposal No. 07/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 15, 2026.*

**9. Thành viên HĐQT được bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2023 – 2028 ra mắt ĐHĐCĐ và ĐHĐCĐ cảm ơn thành viên HĐQT miễn nhiệm / *Additional elected members of the BOD for the 2023 – 2028 term present at the GSM and thanked the dismissed member of the BOD***

**10. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết ĐHĐCĐ / *Approve the Minutes of the GSM and the Resolution of the GSM***

- Ông Nguyễn Hữu Thanh – Trưởng Ban Thư ký đọc toàn văn Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ để ĐHĐCĐ thông qua / *Mr. Nguyen Huu Thanh – Head of the Secretariat read the full text of the Draft Meeting Minutes and Resolution of the GSM for approval by the GSM.*

- ĐHĐCĐ nhất trí 100% ý kiến thông qua toàn văn Biên bản họp ĐHĐCĐ và Nghị quyết ĐHĐCĐ / *The GSM unanimously agreed with 100% of opinions to approve the full text of the Minutes of the GSM and the Resolution of the GSM.*

**11. Bế mạc ĐHDCĐ / Closing of the GSM**

11.1. Ông Đỗ Minh Phú – Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp ĐHDCĐ / *Mr. Do Minh Phu – Chairperson announced the closing of the GSM.*

11.2. Cuộc họp ĐHDCĐ kết thúc vào hồi 12h00 cùng ngày / *The GSM ended at 12:00 on the same day.*

Biên bản họp ĐHDCĐ được lập thành một (01) bản gốc, được Chủ tọa và Trưởng ban Thư ký ký tên, và được lưu giữ tại Trụ sở chính của TPBank / *The minutes of the GSM are made in one (01) original copy, signed by the Chairperson and Head of the Secretariat, and kept at TPBank's Head Office.*

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ  
HEAD OF SECRETARIAT**



**Nguyễn Hữu Thanh**

**CHỦ TỌA  
CHAIRPERSON**



**Đỗ Minh Phú**

25-C  
IG  
PHAN  
YG  
1-10

## PHỤ LỤC NỘI DUNG THẢO LUẬN APPENDIX OF DISCUSSION

(Đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TPBank /  
Attached to the Minutes of TPBank's 2026 Annual General Meeting of Shareholders)

### **Các câu hỏi của Cổ đông / Questions from Shareholders:**

1. Trong quá trình theo dõi và phân tích hoạt động của TPBank cho thấy thu nhập từ phí và dịch vụ tăng trưởng rất mạnh trong thời gian vừa qua: đâu là động lực chính trong mảng này của TPBank trong thời gian tới?
2. Quy mô tổng tài sản đã vượt 500 nghìn tỷ đồng thì làm gì để duy trì tỷ suất sinh lời cao?
3. Năm 2025 thị trường gặp nhiều biến động, TPBank cũng gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn đạt được nhiều kết quả ấn tượng, Đoàn chủ tịch có thể chia sẻ la bàn nào giúp TPBank không đi chệch hướng trong giai đoạn biến động như vậy?
4. (i) Chưa tán thành về việc giảm nhân lực để tăng lợi nhuận, chỉ dùng cho năm nay, chứ năm sau khi phát triển thêm lên cả các công ty con thì sẽ thiếu; nếu muốn thêm doanh thu ngoài cho vay thì phải phát triển. Để tăng nguồn nhân lực thì cần phải đào tạo, nhưng không thấy chi phí về nghiên cứu và phát triển (như các doanh nghiệp khác từ 10-20% doanh thu dành cho hoạt động này), chưa có tài trợ cho sinh viên, cho các seminar, (ii) về vấn đề Công ty bảo hiểm nhân thọ: cần mở rộng các roadshow tại các địa bàn để thu hút các nhân lực giỏi nghiệp vụ.
5. AI và tự động hóa đang phát triển rất nhanh, trong khi TPBank luôn đi đầu về số hóa => đâu là giới hạn và những điểm cần lưu ý mà TPBank không số hóa, không tự động hóa?
6. Trong 5 năm tới, công nghệ có thể mua hoặc sao chép. Đâu là tài sản quý nhất của NH: dữ liệu, công nghệ hay niềm tin KH? TPBank đầu tư vào tài sản nào nhiều nhất?

### **Trao đổi của Đoàn Chủ tịch / Discussion of the Presidium:**

1. Định hướng thu ngoài lãi là đúng đắn, nhất là khi room tín dụng càng ngày càng ít đi; cách ngân hàng vẫn giữ được chi tiêu lợi nhuận và sinh lời cần phải tập trung vào thu ngoài lãi => cần phải làm rất nhiều dịch vụ (bảo lãnh, tài trợ thương mại, thanh toán quốc tế... là những dịch vụ tương đối khó, đòi hỏi hiệu nghiệp vụ cao) => mỗi năm thu được vài ngàn tỷ đồng; đồng thời ngân hàng có triển khai trên kênh số (chi phí thấp, tỷ lệ thu lại lớn, có thể tiếp cận số khách hàng lớn), đây là những động lực chính để ngân hàng thu ngoài lãi.
2. Nếu đạt 600 ngàn tỷ (hạng trung) thì đòi hỏi việc quản lý chuyên nghiệp hơn, trong khi yêu cầu của cơ quan quản lý chặt chẽ hơn => dù nguồn lực, dù con người để quản lý một danh mục tài sản nhiều tỷ đô để có thể sinh lời, như đã trình bày là giám phụ thuộc vào tín dụng. Ngoài động lực thu ngoài lãi, thì còn có mục tiêu có giá vốn bình quân hợp lý, tỷ lệ CASA cao (nghiệp vụ L/C, bảo lãnh, KH giao dịch nhiều thì tiền để lại tại ngân hàng cũng cao... dẫn đến lãi suất bình quân sẽ giảm xuống, duy trì được margin), ngoài ra là các giao dịch FX và các khoản thu ngoài lãi khác; quản trị danh mục tín dụng ít rủi ro, nợ xấu thấp sẽ làm giảm chi phí; ứng dụng công nghệ, khát khao cải tiến để năng suất cao lên, hiệu quả hơn (tăng thu, giảm chi).
3. Trong bối cảnh biến động thì hình ảnh không thể thiếu là La bàn: đó là kỷ luật về quản trị. Trong quản trị có: (i) quản trị nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực); (ii) quản trị về tài nguyên (room tín dụng được cấp (khá hạn hẹp) được khai thác hiệu quả, đi đúng vào lĩnh vực, ngành nghề mà Chính phủ, NHNN định hướng); tài nguyên dữ liệu (đổi mới số, cách mạng số, dữ liệu đúng – đủ - sạch – sống – sẻ chia và kiểm soát được); (iii) quản trị về rủi ro. Ngoài la bàn là kim chỉ nam, thì còn phải

có đội ngũ chỉ huy (HDQT, BKS, BDH, những cán bộ tâm huyết, kiên định, vì mục tiêu ngân hàng chứ không phải mục tiêu cá nhân), và các thù thù đoàn (gần 8 nghìn nhân viên TPBank).

4. Năm 2025 có giảm nhân sự gián tiếp, lao động gián đơn, nhập liệu (khi ứng dụng AI cho các công việc này thì AI làm tốt hơn con người), nhưng vẫn tăng nhân lực trực tiếp cho đội ngũ kinh doanh, tiếp cận với KH để mang lại doanh thu cho KH; ngoài ra tăng nhân lực công nghệ, thông tin, dữ liệu, AI.

Mức đầu tư nghiên cứu khoa học phát triển của ngân hàng, mỗi năm khoảng 1.500 tỷ đồng, việc tuyển dụng chuyên gia theo xu hướng mới ngân hàng cũng rất chú trọng. TPBank đặt quan hệ thân thiết với các trường đại học hàng đầu, định hướng nghề cũng như tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao; chia sẻ các bài học thành công để cùng phát triển.

TPBank chủ trương thành lập Công ty bảo hiểm phi nhân thọ (chứ không phải công ty bảo hiểm nhân thọ) để tối ưu hóa lợi ích cho ngân hàng, khách hàng và các cổ đông.

5. Tương tác giữa con người và công nghệ/trí tuệ AI: AI không thể thay thế được con người. Khi ứng dụng, (i) AI có thể dẫn đến hệ quả thay thế nhân viên đang làm công việc đó; nhưng điều đó cho thấy AI sẽ giúp nhân viên nâng cao trình độ của mình, (ii) sử dụng thế nào tại ngân hàng: sẽ có những quy định về việc AI không tạo ra những nhiễu loạn xã hội, không được tùy tiện sử dụng AI thay thế luôn công việc của con người mà không có kiểm soát, thay vào đó là "vấn đề này bạn đã tham khảo AI chưa", trong các quan hệ giữa tổ chức như NH với KH, tổ chức càng tự động hóa thì dẫn đến một thách thức: liệu có tự động hóa tất cả không? Các bước có thể tự động hóa, nhưng trải nghiệm của Khách hàng không thể đóng gói giống nhau, các điểm chạm có sự thấu hiểu, được cá thể hóa cho từng cá nhân, phân loại rõ trong từng sản phẩm của TPBank, nên ứng dụng của TPBank tạo ra cảm xúc, không thể tự động hóa hoàn toàn => mục tiêu và tương tác quan hệ giữa máy và người, TPBank đề cao kỹ luật khi sử dụng AI.

6. TPBank đầu tư trước hết vào những thứ đo đếm được, không có hạ tầng đó NH không hoạt động được. Còn cái gì mang yếu tố bền vững, không thể mua được? Công nghệ có thể mua được, thiết bị có thể mua, thuê; nhưng niềm tin của KH nếu không làm tốt sẽ bị bào mòn. NH kinh doanh dựa trên niềm tin của KH "tiền liền với ruột", KH có tin mới đem tiền giao dịch với NH => đây là tài sản bất biến. Hiện nay NH có 17 triệu KH => có niềm tin của 17 triệu niềm tin cậy gửi gắm vào NH=> đầu tư vào tài sản này là quan trọng nhất! Càng ngày niềm tin đó càng được củng cố và TPBank luôn giữ niềm tin đó như vàng!

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**VOTE COUNTING MINUTES**  
**2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("TPBank") tiến hành họp từ 08:30 ngày 24/04/2026 tại Hội trường Dragon Hall - Tầng 12A, Tòa nhà DOJ, số 5 Lê Duẩn, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội, đã bầu Ban Kiểm phiếu bao gồm / The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Tien Phong Commercial Joint Stock Bank ("TPBank") begins from 8:30 am on April 24, 2026 at Dragon Hall - Floor 12A, DOJ Tower, No. 5 Le Duan, Ba Dinh Ward, Hanoi City, elected the Vote Counting Committee including:

- 1) Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú - Trưởng Ban kiểm phiếu / Ms. Nguyen Thi Ngoc Tu - Head of the Vote Counting Committee
- 2) Bà Nguyễn Hoài Giang - Thành viên / Ms. Nguyen Hoai Giang - Member
- 3) Bà Vũ Thị Huyền Thương - Thành viên / Ms. Vu Thi Huyen Thuong - Member

Vào hồi 11 giờ 45 phút, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại Đại hội và nhất trí lập Biên bản như sau / At 11:45 am, the Vote Counting Committee conducted the vote counting of voting contents and agreed to make the following Minutes:

- Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông trực tiếp dự họp và người được cổ đông ủy quyền dự họp (sau đây gọi chung là "Đại biểu"): 208 người (tương ứng với 208 tờ Phiếu biểu quyết phát ra), đại diện cho 2.107.115.792 cổ phần (tương ứng với 2.107.115.792 số phiếu biểu quyết), chiếm tỷ lệ 100,00% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / At the time of voting, total number of shareholders directly attending and persons authorized by shareholders attending (hereinafter referred to as "Delegates"): 208 persons (corresponding to 208 voting ballots), representing 2.107.115.792 shares (equivalent to 2.107.115.792 votes), accounting for 100,00% of total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

- Tổng số tờ Phiếu biểu quyết thu về: 176 tờ phiếu, tương ứng với 2.106.796.305 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó / Number of voting ballots received: 176 ballots, corresponding to 2.106.796.305 votes, accounting for 99,98% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders, in which:

+ Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 162 tờ phiếu, tương ứng với 2.067.423.515 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,12% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Number of valid ballots: 162 ballots, corresponding to 2.067.423.515 votes, accounting for 98,12% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

+ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 14 tờ phiếu, tương ứng với 39.372.790 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 1,87% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Number of invalid ballots: 14 ballots, corresponding to 39.372.790 votes, accounting for 1,87% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết chi tiết của từng nội dung như sau / The detailed vote counting results of each content are as follows:**

**Nội dung 1.** Báo cáo của Hội đồng Quản trị, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị, Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025, Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của Hội đồng Quản trị / **Content 1.** The Board of Directors' reports.

including: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the Board of Directors, The report on activities of the Board of Directors' Independent member and the evaluation of the Board of Directors' Independent member on the Board of Directors's operations in 2025, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the Board of Directors.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.341.763	98,112	2.066.817.163	98,087	0	0,000	524.600	0,025	81.752	0,004

Như vậy, Nội dung 1 được thông qua với tỷ lệ 98,087% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 1 was approved with 98,087% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 2.** Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều hành / **Content 2.** The report on 2025 business performance and 2026 business plan of the Board of Management.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.515	98,116	0	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 2 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 2 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 3.** Báo cáo của Ban Kiểm soát, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát, Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của Ban Kiểm soát / **Content 3.** The Supervisory Board's reports, including: The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the Supervisory Board, The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the Supervisory Board.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.413.515	98,116	0	0,000	10.000	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 3 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 3 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 4.** Sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / **Content 4.** Amendments and supplements to TPBank's Charter as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.515	98,116	0	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 4 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 4 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / Content 5. Amendments and supplements to Statute on organization and operation of the Board of Directors as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.515	98,116	0	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 5 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 5 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / Content 6. Amendments and supplements to Statute on organization and operation of the Supervisory Board as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.420.026	98,116	0	0,000	3.489	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 6 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 6 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 7. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / Content 7. Amendments and supplements to Statute on Internal Corporate governance as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.420.110	98,116	0	0,000	3.405	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 7 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 7 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 8, Bãi bỏ Quy chế Tài chính theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / Content 8, Abolition of Statute on Financial regulations as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.420.110	98,116	0	0,000	3.405	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 8 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 8 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 9, Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) theo đề xuất tại Tờ trình số 02/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / Content 9, Establishment of a wholly-owned subsidiary bank of TPBank at the Vietnam International Financial Center (VIFC) as proposed in the Board of Directors' Proposal No. 02/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.065.263.104	98,014	2.150.411	0,102	10.000	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 9 được thông qua với tỷ lệ 98,014% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 9 was approved with 98,014% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

Nội dung 10, Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 03/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 / Content 10, Dismissal of a member of the Board of Directors for the 2023 – 2028 term as request of the Board of Directors in Proposal No. 03/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.515	98,116	0	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 10 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 10 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 11.** Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 04/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 / **Content 11.** Election of additional members of the Board of Directors for the 2023 – 2028 term as request of the Board of Directors in Proposal No. 04/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.515	98,116	0	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 11 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 11 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 12.** Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025, Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 21/04/2026 / **Content 12.** 2025 audited financial statements, 2025 profit distribution plan, To charge off debts that have been used provisions to handle risks as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 21, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.423.415	98,116	100	0,000	0	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 12 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 12 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 13.** Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 21/04/2026 / **Content 13.** Selection of an independent audit firm for the financial year ending December 31, 2027 as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 21, 2026.



Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.065.549.860	98,027	0	0,000	1.873.655	0,089	0	0,000

Như vậy, Nội dung 13 được thông qua với tỷ lệ 98,027% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 13 was approved with 98,027% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 14.** Cập nhật Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 21/04/2026 / **Content 14.** Update the Expected remedial plan in case of early intervention as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 21, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.067.413.352	98,116	0	0,000	10.163	0,000	0	0,000

Như vậy, Nội dung 14 được thông qua với tỷ lệ 98,116% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 14 was approved with 98,116% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 15.** Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 09/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 23/04/2026 / **Content 15.** Policy for the establishment of a subsidiary operating in the non-life insurance sector as request of the Board of Directors in Proposal No. 09/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 23, 2026.

Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.051.401.277	97,356	15.780.280	0,749	241.958	0,011	0	0,000

Như vậy, Nội dung 15 được thông qua với tỷ lệ 97,356% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 15 was approved with 97,356% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Nội dung 16.** Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 07/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 15/04/2026 / **Content 16.** Plan of cash dividend payment and charter capital increase in 2026 as request of the Board of Directors in Proposal No. 07/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 15, 2026.



Hợp lệ / Valid		Tán thành / Agree		Không tán thành / Disagree		Không có ý kiến / Abstain		Không hợp lệ / Invalid	
Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %	Số phiếu biểu quyết / Votes	Tỷ lệ % / %
2.067.423.515	98,116	2.049.286.703	97,256	18.136.812	0,861	0	0,000	0	0,000

*Như vậy, Nội dung 16 được thông qua với tỷ lệ 97,256% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Thus, Content 16 was approved with 97,256% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.*

*Kết quả kiểm phiếu đã được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TPBank ngày 24/04/2026 / The results of vote counting were reported to TPBank's 2026 Annual General Meeting of Shareholders on April 24, 2026.*

*Biên bản này được lập thành một (01) bản gốc và được lưu giữ tại Trụ sở chính của TPBank / The minutes shall be made in one (01) original copy and kept at TPBank's Head Office.*

**Thành viên / Member**



**Nguyễn Hoài Giang**

**Thành viên / Member**



**Vũ Thị Huyền Thương**

**Trưởng Ban / Head of Committee**



**Nguyễn Thị Ngọc Tú**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**ELECTION VOTE COUNTING MINUTES**  
**2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("TPBank") tiến hành họp từ 08:30 ngày 24/04/2026 tại Hội trường Dragon Hall - Tầng 12A, Tòa nhà DOJ1, số 5 Lê Duẩn, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội, đã bầu Ban Kiểm phiếu bao gồm / The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Tien Phong Commercial Joint Stock Bank ("TPBank") begins from 8:30 am on April 24, 2026 at Dragon Hall - Floor 12A, DOJ1 Tower, No. 5 Le Duan, Ba Dinh Ward, Hanoi City, elected the Vote Counting Committee including:

- 1) Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú - Trưởng Ban kiểm phiếu / Ms. Nguyen Thi Ngoc Tu - Head of the Vote Counting Committee
- 2) Bà Nguyễn Hoài Giang - Thành viên / Ms. Nguyen Hoai Giang - Member
- 3) Bà Vũ Thị Huyền Thương - Thành viên / Ms. Vu Thi Huyen Thuong - Member

Vào hồi 11 giờ 45 phút, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 và nhất trí lập Biên bản như sau / At 11:45 am, the Vote Counting Committee conducted the votes for the election of additional members of the Board of Directors for the 2023 - 2028 term and agreed to make the following Minutes:

**Kết quả kiểm phiếu bầu cử như sau / The election vote counting results are as follows:**

- Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông trực tiếp dự họp và người được cổ đông ủy quyền dự họp (sau đây gọi chung là "Đại biểu"): 208 người (tương ứng với 208 Phiếu bầu cử phát ra), đại diện cho 2.107.115.792 cổ phần (tương ứng với 2.107.115.792 số phiếu biểu quyết), chiếm tỷ lệ 100,00% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / At the time of voting, total number of shareholders directly attending and persons authorized by shareholders attending (hereinafter referred to as "Delegates"): 208 persons (corresponding to 208 election ballots), representing 2.107.115.792 shares (equivalent to 2.107.115.792 votes), accounting for 100,00% of total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

- Tổng số tờ Phiếu bầu cử thu về: 176 tờ phiếu, tương ứng với 2.106.796.305 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trong đó / Number of election ballots received: 176 ballots, corresponding to 2.106.796.305 votes, accounting for 99,98% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders, in which:

+ Tổng số tờ phiếu hợp lệ: 150 tờ phiếu, tương ứng với 2.088.953.248 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,14% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Number of valid ballots: 150 ballots, corresponding to 2.088.953.248 votes, accounting for 99,14% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

+ Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 26 tờ phiếu, tương ứng với 17.843.057 số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,85% tổng số phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông / Number of invalid ballots: 26 ballots, corresponding to 17.843.057,00 votes, accounting for 0,85% of the total number of votes at the General Meeting of Shareholders.

**Chi tiết phiếu bầu cho từng ứng cử viên / Details voting for each candidate:**

STT / No.	Tên ứng cử viên / Name of candidate	Tổng số phiếu bầu / Total voting	Tỷ lệ % / %
1	(Bà / Ms.) Đỗ Quỳnh Anh	2.214.055.002	105,08
2	(Bà / Ms.) Nguyễn Thị Hương Trang	1.762.040.123	83,62

Như vậy, hai ứng cử viên đều trúng cử và được bầu là thành viên Hội đồng Quản trị TPBank nhiệm kỳ 2023 - 2028 / *Thus, both candidates were elected and became members of TPBank's Board of Directors for the 2023 - 2028 term.*

Kết quả bầu cử đã được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TPBank ngày 24/04/2026 / *The result of election was reported to TPBank's 2026 Annual General Meeting of Shareholders on April 24, 2026.*

Biên bản này được lập thành một (01) bản gốc và được lưu giữ tại Trụ sở chính của TPBank / *The minutes shall be made in one (01) original copy and kept at TPBank's Head Office.*

**Thành viên / Member**



**Nguyễn Hoài Giang**

**Thành viên / Member**



**Vũ Thị Huyền Thương**

**Trưởng Ban / Head of Committee**



**Nguyễn Thị Ngọc Tú**





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 01 /2026/NQ-TPB.DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026  
Hanoi, April 24, 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**RESOLUTION**  
**2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**  
**TPBANK'S GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**



**Căn cứ / Pursuant to:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành / *The Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 (as amended and supplemented) and guiding documents;*
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành / *The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 (as amended and supplemented) and guiding documents;*
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành / *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 (as amended and supplemented) and guiding documents;*
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("TPBank") / *The Charter of Tien Phong Commercial Joint Stock Bank ("TPBank");*
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01 /2026/BB-TPB.DHĐCĐ ngày 24/04/2026 / *The Minutes of the General Meeting of Shareholders No. 01/2026/BB-TPB.DHĐCĐ dated April 24, 2026.*

**QUYẾT NGHỊ / RESOLVES:**

**Điều 1 / Article 1:** Thông qua các nội dung sau đây / *Approve the following contents:*

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, bao gồm / *Reports of the Board of Directors, including:*
  - a) Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị / *The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the Board of Directors.*

b) Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 / *The report on activities of the Board of Directors' Independent member and the evaluation of the Board of Directors' Independent member on Board of Directors' operations in 2025.*

c) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của Hội đồng Quản trị / *The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the Board of Directors.*

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Điều hành / *The report on 2025 business performance and 2026 business plan of the Board of Management.*

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát, bao gồm / *Reports of the Supervisory Board, including:*

a) Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát / *The report on 2025 operations and 2026 operational plan of the Supervisory Board.*

b) Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của Ban Kiểm soát / *The report on 2025 budget implementation and 2026 budget plan of the Supervisory Board.*

4. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Amendments and supplements to TPBank's Charter as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.*

5. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Amendments and supplements to Statute on organization and operation of the Board of Directors as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.*

6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Amendments and supplements to Statute on organization and operation of the Supervisory Board as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.*

7. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Amendments and supplements to Statute on Internal Corporate governance as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.*

8. Bãi bỏ Quy chế Tài chính theo đề xuất tại Tờ trình số 01/2026/TTr-TPB.HDQT ngày 02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Abolition of Statute on Financial regulations as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 01/2026/TTr-TPB.HDQT dated April 2, 2026.*

9. Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) theo đề xuất tại Tờ trình số 02/2026/TTr-TPB.HDQT ngày

02/04/2026 của Hội đồng Quản trị / *Establishment of a wholly-owned subsidiary bank of TPBank at the Vietnam International Financial Center (VIFC) as proposed in Proposal of the Board of Directors No. 02/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

10. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025, Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *2025 audited financial statements, 2025 profit distribution plan, To charge off debts that have been used provisions to handle risks as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

11. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *Selection of an independent audit firm for the financial year ending December 31, 2027 as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

12. Cập nhật Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 08/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21/04/2026 / *Update the Expected remedial plan in case of early intervention as request of the Board of Directors in Proposal No. 08/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 21, 2026.*

13. Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 09/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 23/04/2026 / *Policy for the establishment of a subsidiary operating in the non-life insurance sector as request of the Board of Directors in Proposal No. 09/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 23, 2026.*

14. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 07/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 15/04/2026 / *Plan of cash dividend payment and charter capital increase in 2026 as request of the Board of Directors in Proposal No. 07/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 15, 2026.*

#### **Điều 2 / Article 2:**

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 đối với (Bà) Nguyễn Thị Mai Suong theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 03/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026 / *Removal of Ms. Nguyen Thi Mai Suong from her position as a member of the Board of Directors for the 2023–2028 term as request of the Board of Directors in Proposal No. 03/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026.*

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo đề nghị của Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 04/2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 02/04/2026, cụ thể như sau: / *Election of additional members of the Board of Directors for the 2023 – 2028 term as request of the Board of Directors in Proposal No. 04/2026/TTr-TPB.HĐQT dated April 2, 2026, specifically as follows:*

a) (Bà) Đỗ Quỳnh Anh – Thành viên HĐQT / (Ms.) Do Quynh Anh – BOD's member

b) (Bà) Nguyễn Thị Hương Trang – Thành viên HĐQT độc lập / (Ms.) Nguyen Thi Huong Trang – BOD's Independent member

Như vậy, HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập / Thus, the BOD for the 2023-2028 term consists of 6 members, including 2 BOD's Independent members.

**Điều 3 / Article 3:** Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định, phê chuẩn các vấn đề phát sinh trong việc thực hiện Nghị quyết này / Authorize and delegate to the Board of Directors the responsibility to organize the implementation of this Resolution, and to decide upon and approve any matters arising in the course of its implementation.

**Điều 4 / Article 4:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24/04/2026. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này / This Resolution takes effect from April 24, 2026. The Board of Directors, the Supervisory Board, the Board of Management and relevant units and individuals shall have to implement this Resolution./

**Nơi nhận / Recipients:**

- Như Điều 4 (để th) / As Article 4 (to implement);
- Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền / State authorities;
- Lưu: VT / Archived by VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
ON BEHALF OF THE AGM**

**CHỦ TỌA**

**CHAIRPERSON**



**Đỗ Minh Phú**

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

### **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025**

Năm 2025 ghi dấu nhiều biến động mạnh của tình hình thế giới, xung đột địa chính trị leo thang, kéo dài ở một số khu vực, chủ nghĩa bảo hộ thương mại và sự phân mảnh thương mại có xu hướng gia tăng, kéo theo nguy cơ làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, biến đổi khí hậu và thiên tai cực đoan diễn ra ở nhiều nơi... Theo báo cáo ước tính của một số tổ chức quốc tế (OECD, IMF, EU), tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt khoảng 3,1%-3,2% trong năm 2025, lạm phát toàn cầu tiếp tục xu hướng giảm trên diện rộng (quanh 4,2% trong năm 2025 theo dự báo của OECD, IMF)<sup>1</sup>.

Trong nước, tình hình kinh tế - xã hội có những chuyển biến tích cực, đạt được mục tiêu tổng quát và nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành và vượt 15/15 chỉ tiêu chủ yếu. Tăng trưởng GDP cả năm 2025 ước đạt 8,02%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao của khu vực, thế giới. Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt, kịp thời, góp phần giữ vững ổn định vĩ mô, hỗ trợ phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) và ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối. Tăng trưởng tín dụng tính đến cuối năm 2025 đạt khoảng 19,01%; kiểm soát lạm phát ở mức CPI bình quân tăng 3,31% - đạt mục tiêu Quốc hội đề ra; thị trường tiền tệ và ngoại hối ổn định.

Trong bối cảnh thế giới diễn biến nhanh, phức tạp, bất ổn, khó lường, khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, xuất hiện nhiều vấn đề chưa có tiền lệ; trong nước cũng phải đối mặt với các hạn chế, bất cập nội tại kéo dài và giải quyết nhiều vấn đề mới, phức tạp. Hội đồng Quản trị (HDQT) đã xuyên suốt chỉ đạo Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên quyết liệt triển khai đổi mới toàn diện hoạt động của TPBank. Đổi mới toàn diện được thực hiện đồng loạt, sâu rộng và triệt để từ cơ cấu tổ chức, chiến lược kinh doanh, quy trình quy định, công nghệ và chuyển đổi số. Các giải pháp đồng bộ đã được triển khai và thể hiện hiệu quả rõ nét trong tối ưu nguồn lực và vận hành, cảnh báo và kiểm soát rủi ro, triển khai kế hoạch kinh doanh hiệu quả, đảm bảo hoàn thành toàn diện và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao.

Một số kết quả hoạt động chính của HDQT trong năm 2025 như sau:

<sup>1</sup> Theo Tổng quan dự báo tình hình kinh tế thế giới Quý IV và năm 2025 (Cục Thống kê, 01/2026)  
<https://www.nso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2026/01/tong-quan-du-bao-tinh-hinh-kinh-te-the-gioi-quy-iv-va-nam-2025/>

## 1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHDCĐ năm 2025

### 1.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đến thời điểm 31/12/2025 (số liệu hợp nhất, đã kiểm toán)

Đơn vị: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Chỉ tiêu ĐHDCĐ giao	+/- so với cuối năm 2024	% Thực hiện so với kế hoạch ĐHDCĐ giao
1	Tổng tài sản	418.028	505.902	450.000	87.874	112,42%
2	Tổng huy động	374.047	450.071	420.000	76.024	107,16%
3	Dư nợ cho vay và trái phiếu tổ chức kinh tế	261.458	312.842	313.750	51.384	99,71%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN <sup>2</sup>	1,12%	0,96%	<2,50%	-0,16%	Đạt
5	Lợi nhuận trước thuế	7.600	9.231	9.000	1.631	102,57%

Mặc dù triển khai hoạt động kinh doanh trong bối cảnh tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường năm 2025 còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, bất định, nhiều vấn đề chưa có tiền lệ, HĐQT, BDH luôn kiên định, không điều chỉnh kế hoạch kinh doanh đã được thông qua tại ĐHDCĐ thường niên và nỗ lực hoàn thành tốt các chỉ tiêu được giao, cụ thể:

- **Quy mô tổng tài sản** đến thời điểm 31/12/2025 đạt gần 506 nghìn tỷ đồng, tăng 21% so với cuối năm 2024, đạt 112,42% kế hoạch.

- **Tổng huy động** đạt hơn 450 nghìn tỷ đồng, tăng 20,3% so với cuối năm 2024 và đạt 107,16% kế hoạch.

- **Tổng dư nợ cho vay và trái phiếu tổ chức kinh tế** đạt hơn 312 nghìn tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 19,6% so với cuối năm 2024, phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được NHNN giao.

- Kiểm soát tốt **chất lượng tín dụng** với **tỷ lệ nợ xấu** dưới 1%, hoàn thành kế hoạch được ĐHDCĐ giao và phù hợp với định hướng của NHNN. Trong năm 2025, TPBank trích lập dự phòng 3.190 tỷ đồng, tỷ lệ bao nợ xấu ở mức 92,4%, chủ động sử dụng nguồn lực để tăng độ “bao phủ” nợ xấu, tránh tác động tiêu cực trong tương lai; thực hiện sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng với số tiền 2.680 tỷ đồng.

- **Lợi nhuận trước thuế** năm 2025 đạt 9.231 tỷ đồng, tăng 21,5% so với năm 2024, vượt chỉ tiêu lợi nhuận được ĐHDCĐ giao.

### 1.2. Thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt và tăng vốn điều lệ năm 2025

- Về chi trả cổ tức bằng tiền mặt: TPBank đã hoàn thành chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ thực hiện là 10%, tổng số tiền chi trả là 2.642 tỷ đồng.

- Về tăng vốn điều lệ năm 2025 dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: TPBank đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2025 và nhận được Quyết định số 3726/QĐ-NHNN ngày 28/11/2025 của Thống đốc NHNN về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép

<sup>2</sup> Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/06/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2025/TT-NHNN ngày 31/10/2025 (hiệu lực từ ngày 15/12/2025).

thành lập và hoạt động của TPBank. Theo đó, vốn điều lệ của Ngân hàng hiện nay là **27.740.468.730.000 đồng**.

### 1.3. Về phân phối lợi nhuận

Ngân hàng đã hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025, cụ thể: TPBank đã sử dụng 1.528 tỷ đồng để nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và đã trích lập các quỹ theo quy định:

*Đơn vị: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện
Trích 10% Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	607.090
Trích 10% Quỹ dự phòng tài chính	607.090
Trích Quỹ khen thưởng	5.000

### 1.4. Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026

Tại ĐHĐCD thường niên năm 2025, ĐHĐCD đã phê duyệt lựa chọn **Công ty TNHH KPMG** là tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của TPBank cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 theo quy định pháp luật. TPBank đã ký Hợp đồng với KPMG ngày 03/03/2026 và công bố thông tin theo đúng quy định.

### 1.5. Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro

ĐHĐCD thường niên 2025 đã thông qua việc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng các điều kiện theo quy định của NHNN và ủy quyền cho Hội đồng xử lý rủi ro quyết định danh sách các khoản nợ được xuất toán. Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCD, ngày 12/12/2025, Hội đồng xử lý rủi ro đã phê duyệt xuất toán các khoản nợ đủ điều kiện xuất toán khỏi ngoại bảng theo quy định pháp luật của 85 khách hàng với tổng dư nợ là 242 tỷ đồng và 12.255.539 USD. Đến 31/12/2025, TPBank đã hoàn thành việc xuất toán các khoản nợ này.

### 1.6. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

ĐHĐCD thường niên 2025 đã thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các TCTD năm 2024. Ngày 28/04/2025, TPBank đã có Văn bản số 49/2025/CV-TPB.HĐQT báo cáo NHNN nội dung Phương án này theo quy định. Ngày 23/03/2026, Cục Quản lý, giám sát TCTD - NHNN có Công văn về một số ý kiến đối với Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của TPBank. Theo đó, Ngân hàng thực hiện rà soát, cập nhật Phương án và trình ĐHĐCD xem xét, thông qua theo đúng thẩm quyền.

### 1.7. Triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính

ĐHĐCD thường niên 2025 đã thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính (nếu có) phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế của TPBank; giao/ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện thủ tục cần thiết để triển khai nội dung này (nếu phát sinh). Trong năm 2025, TPBank không phát sinh nội dung này.

## **1.8. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank**

Trên cơ sở nhận ủy quyền và giao nhiệm vụ của ĐHĐCĐ theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 từ đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ TPBank, HĐQT đã hoàn thành các thủ tục về việc ban hành, báo cáo và công bố thông tin theo quy định.

## **1.9. Thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong (TPBank AMC)**

Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 đã thông qua nội dung: Thành lập TPBank AMC với vốn điều lệ là 100 tỷ đồng do TPBank sở hữu 100% vốn điều lệ; Giao và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo các đơn vị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thành lập TPBank AMC phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, chủ động quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nội dung chi tiết của Đề án thành lập và quyết định các nội dung liên quan khác để TPBank AMC đi vào hoạt động, phù hợp với tình hình thực tiễn, quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết). Ngày 23/10/2025, NHNN đã có văn bản chấp thuận việc TPBank thành lập TPBank AMC. Đến ngày 09/01/2026, HĐQT TPBank đã thông qua việc triển khai góp vốn thành lập TPBank AMC, phê duyệt Điều lệ và bổ nhiệm Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty. Ngày 30/01/2026, Sở Tài chính Thành phố Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu cho TPBank AMC (mã số doanh nghiệp 0111373448).

## **1.10. Góp vốn, mua cổ phần để Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (TPS) trở thành Công ty con của TPBank**

HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 về góp vốn, mua cổ phần để TPS trở thành Công ty con của TPBank, trên cơ sở được sự chấp thuận của NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tại ngày 31/12/2025, TPBank đã hoàn tất việc mua 287.931.161 cổ phiếu từ đợt chào bán riêng lẻ của TPS với giá 12.500 VND/cổ phiếu, nâng tỷ lệ sở hữu của TPBank tại TPS lên mức 51% vốn điều lệ của TPS, chính thức đưa TPS trở thành công ty con của TPBank.

## **2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2025**

### **2.1. Về việc thực hiện các nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT**

- Các thành viên HĐQT trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể đã thực hiện tích cực, nỗ lực hết mình, góp phần triển khai hiệu quả kế hoạch năm 2025 mà ĐHĐCĐ giao phó. Từng thành viên HĐQT đã hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo phân công và quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ và quy định nội bộ của TPBank để đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT.

- Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, đưa ra những ý kiến hữu ích trong việc xây dựng hệ thống quản trị trên nguyên tắc cần trọng, độc lập, khách quan, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của HĐQT và toàn hệ thống (Chi tiết tại Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc

*lập và đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025).*

## **2.2. Các cuộc họp, lấy ý kiến HĐQT**

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và triển khai lấy ý kiến bằng văn bản/thư điện tử để biểu quyết về các nội dung theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. Các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp HĐQT, tham gia ý kiến về nội dung được lấy ý kiến với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Ngân hàng. Sau khi kết thúc các cuộc họp trực tiếp và xin ý kiến, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định và công bố thông tin đối với các nội dung yêu cầu theo thời hạn quy định<sup>3</sup>. Ngoài ra, thành viên HĐQT còn tham dự các cuộc họp Giao ban hàng tháng cùng Tổng Giám đốc (TGD), Ban Điều hành (BDH) để nghe báo cáo cập nhật hoạt động định kỳ và có ý kiến chỉ đạo, giám sát tại cuộc họp. Bên cạnh đó, theo phân công của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT còn tham gia các Tiểu ban đổi mới và một số cuộc họp quan trọng khác tại Ngân hàng.

## **2.3. Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản**

- Ngày 24/04/2025, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 để thông qua các nội dung: Báo cáo của HĐQT, BDH, Ban Kiểm soát (BKS); Một số nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ; Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt và Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025; Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028; Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ đã được công bố thông tin và báo cáo NHNN theo quy định pháp luật.

- Ngày 07/08/2025, HĐQT thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (ngày 21/08/2025). Ngày 26/08/2025, TPBank công bố tài liệu lấy ý kiến cổ đông đối với các nội dung: (1) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng; (2) Thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong (TPBank AMC); (3) Góp vốn, mua cổ phần để CTCP Chứng khoán Tiên Phong (TPS) trở thành công ty con của TPBank. Nghị quyết ĐHĐCĐ và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đã được công bố thông tin và báo cáo NHNN theo quy định pháp luật.

## **2.4. Công tác chỉ đạo chiến lược**

- Chỉ đạo tiếp tục triển khai "*Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn đến 2035*", bám sát "*Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030*", kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh để phù hợp với sự biến động của thị trường (nếu phát sinh). Chỉ đạo BDH triển khai và báo cáo NHNN tình hình thực hiện "*Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025*" của TPBank.

- Chỉ đạo triển khai các giải pháp giữ vững vị thế hàng đầu trong cuộc cách mạng chuyển đổi số của ngành ngân hàng theo các chỉ đạo, định hướng của Chính phủ, NHNN. Đồng thời, chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ để xây dựng mô hình kinh doanh hiện đại, tích hợp các yếu tố ESG (Environmental - Social - Governance) trong quản trị - điều hành và phát triển, cung ứng sản phẩm dịch vụ, góp phần giảm thiểu các tác động tiêu cực tới môi trường - xã hội và thúc

<sup>3</sup> Nội dung các Nghị quyết/Quyết định HĐQT được trình bày theo quy định công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 của TPBank (*theo đường dẫn <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>*).

đẩy phát triển bền vững tại Việt Nam.

- *Quan tâm mở rộng hệ sinh thái của Ngân hàng thông qua việc mua lại, tái cơ cấu công ty tài chính, công ty quản lý quỹ, công ty chứng khoán và thành lập công ty quản lý nợ và khai thác tài sản:*

✓ Tiếp tục phối hợp với Công ty Tài chính Cổ phần Handico (HAFIC), Ban Kiểm soát đặc biệt HAFIC để trình NHNN chấp thuận tái cơ cấu HAFIC theo Phương án phục hồi với sự hỗ trợ của TPBank, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

✓ Định hướng hoạt động và khai thác hiệu quả công ty con - Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát (VFC) để phục vụ cho chiến lược chung của Ngân hàng. Kết thúc năm 2025, VFC ghi nhận mức lợi nhuận trước thuế là 830 triệu đồng.

✓ Tại ngày 31/12/2025, TPBank đã hoàn thành việc góp vốn, mua cổ phần để TPS trở thành công ty con theo phương án đã được NHNN, UBCKNN, ĐHĐCĐ TPBank chấp thuận với tổng mức sở hữu của TPBank là 51% vốn điều lệ của TPS.

✓ Triển khai, hoàn thiện thành lập công ty con - TPBank AMC theo Đề án đã được NHNN và ĐHĐCĐ TPBank phê duyệt.

- *Quan tâm công tác phát triển mạng lưới phủ rộng trên toàn quốc.* Trong năm 2025, TPBank tiếp tục duy trì mạng lưới phủ khắp cả nước. Tại thời điểm 31/12/2025, Ngân hàng có 01 Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh, 63 Chi nhánh, 77 Phòng giao dịch tại các tỉnh, thành phố đã được NHNN cấp phép; bên cạnh đó, TPBank có hơn 422 điểm ATM+ tại 26 tỉnh/thành phố trên toàn quốc.

## **2.5. Kiện toàn nhân sự cấp cao**

Nhằm tăng cường công tác quản trị - giám sát cấp cao, phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển của TPBank, bổ sung thêm thành viên HĐQT độc lập, ngày 03/12/2025, TPBank đã thông báo cho các cổ đông về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Trên cơ sở danh sách và hồ sơ ứng cử/đề cử, HĐQT đã lập Danh sách nhân sự dự kiến được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và trình NHNN xem xét, chấp thuận theo đúng quy định tại Luật Các TCTD và Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/07/2025 (đã được sửa đổi, bổ sung). Trên cơ sở chấp thuận của NHNN, HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 bầu thành viên HĐQT đối với các nhân sự này theo đúng quy định pháp luật.

## **2.6. Đổi mới toàn diện các hoạt động của TPBank**

Ban Chỉ đạo Đổi mới toàn diện các hoạt động của TPBank được thành lập ngày 08/02/2025 gồm 04 Tiểu ban:

↳ *Tiểu ban 1: Đổi mới cơ cấu tổ chức:* Đã hoàn thành sắp xếp cơ cấu tổ chức của các Khối/Trung tâm tại Hội sở. Đồng thời, thực hiện sắp xếp định biên nhân sự cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của từng Đơn vị; rà soát và cắt giảm các cấp trung gian; sàng lọc chất lượng nhân sự để thay thế các nhân sự yếu kém bằng các nhân sự tốt hơn đảm bảo "Tinh gọn" đi đôi với "Hiệu quả", tăng cường ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) để cải tiến vận hành, tăng năng suất lao động.

↳ **Tiểu ban 2: Đối mới chiến lược kinh doanh:** Đã hoạt động tích cực, hiệu quả, khẩn trương, bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, xây dựng và ban hành Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030 nhằm xác định rõ tầm nhìn, mục tiêu dài hạn, các trụ cột chiến lược và định hướng ưu tiên cho giai đoạn sắp tới.

↳ **Tiểu ban 3: Đối mới quy trình và quy định:** Đã tích cực triển khai rà soát, tinh gọn, cải tiến và tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, hệ thống quy định nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả làm việc, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và quản trị rủi ro hiệu quả.

↳ **Tiểu ban 4: Đối mới công nghệ và chuyển đổi số:** Ngân hàng đã xây dựng Lộ trình Đối mới công nghệ và Chuyển đổi số 2025-2030 cho 65 hạng mục với 03 giai đoạn dự kiến. Sau khi Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030 được phê duyệt, các Đơn vị đã phối hợp với đầu mối IT được phân công để rà soát lại các hạng mục của Giai đoạn trước (2025-2026) trong Lộ trình để đảm bảo các hạng mục công nghệ hỗ trợ cho thực thi Chiến lược, đồng thời, có các giải pháp để triển khai mạnh mẽ các hạng mục này.

## 2.7. Công tác quản lý cổ đông, cổ phiếu và quan hệ nhà đầu tư

Luôn đề cao việc đảm bảo quyền lợi và bình đẳng cho các cổ đông; cung cấp thông tin về tình hình hoạt động, kinh doanh của Ngân hàng nhanh chóng, minh bạch, kịp thời tới các cổ đông và nhà đầu tư qua các kênh (website, email, phương tiện thông tin đại chúng, ...); thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu cho cổ đông đầy đủ; giải đáp thỏa đáng các vướng mắc và nhu cầu của cổ đông.

## 2.8. Thực hiện chức năng giám sát cấp cao

- Thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định. Với tư cách là thành viên của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp định kỳ/đột xuất để thực hiện chức năng quản trị và vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động của các Hội đồng trực thuộc TGD như Hội đồng rủi ro, Hội đồng Quản lý tài sản/nợ phải trả (ALCO), Hội đồng Quản lý vốn, Hội đồng Tín dụng và Đầu tư cấp cao. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát cấp cao hoạt động của TGD, BDH và các đơn vị của Ngân hàng, tập trung triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT để thực hiện hiệu quả kế hoạch kinh doanh 2025 và đảm bảo an toàn hệ thống. Đồng thời, HĐQT cũng chỉ đạo TGD, BDH nghiên cứu, kịp thời xử lý các kết luận, kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước, BKS và Kiểm toán nội bộ nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững, quản lý và kiểm soát rủi ro, từng bước triển khai hiệu quả chiến lược kinh doanh theo mục tiêu đã đề ra. Theo đó, HĐQT đánh giá TGD, BDH và toàn hệ thống trong năm 2025 đã nỗ lực, cố gắng, hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch cũng như các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ giao, trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế có nhiều khó khăn, thách thức. Điều này đã thể hiện bản lĩnh, tinh thần đoàn kết và ý chí quyết tâm cao của hệ thống, tạo tiền đề vững chắc để TPBank bứt phá mạnh mẽ hơn nữa trong tương lai.

## 3. Thu lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

HDQT được hưởng thù lao và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Thù lao của các thành viên HDQT được trả theo vị trí, chức danh công việc gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ và được công bố công khai, lập thành một mục riêng trong Báo cáo tài chính của TPBank. Năm 2025, thù lao thực tế của HDQT đảm bảo theo phê duyệt của ĐHĐCĐ. Đồng thời, HDQT cũng đề xuất kế hoạch ngân sách của HDQT cho năm 2026 để trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét phê duyệt (*Nội dung chi tiết theo Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của HDQT*).

#### **4. Báo cáo về giao dịch giữa TPBank với các bên liên quan**

Các hợp đồng, giao dịch giữa TPBank với các bên liên quan trong năm 2025 đều được phê duyệt/thông qua theo đúng thẩm quyền, đảm bảo quy định pháp luật. Bao gồm: hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng dưới hình thức phát hành thẻ tín dụng cho cá nhân là một số đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 134 Luật Các TCTD; hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng đối với các đối tượng hạn chế cấp tín dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD; hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng với đối tượng là người có liên quan của thành viên HDQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông lớn của TPBank...; hợp đồng, giao dịch nghiệp vụ phi tín dụng giữa TPBank với thành viên HDQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông lớn của TPBank và người có liên quan của những đối tượng này, giữa TPBank và công ty con của TPBank... (*Chi tiết được trình bày tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của TPBank*).

#### **MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM 2025**

*Dưới sự chỉ đạo, giám sát cấp cao của HDQT, Ngân hàng đã đạt được một số kết quả nổi bật trong năm 2025 như sau:*

- Hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, trong đó, quy mô Tổng tài sản gần 506 nghìn tỷ đồng, Tổng huy động đạt hơn 450 nghìn tỷ đồng, Dư nợ tín dụng đạt hơn 312 nghìn tỷ đồng, Nợ xấu giảm còn 0,96%. TPBank luôn tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN.

- Năm 2025, TPBank đã không ngừng tăng trưởng quy mô khách hàng vượt mốc 16 triệu, trong đó 1,2 triệu khách hàng active mới trong năm. Cùng với 99% giao dịch qua kênh số, TPBank cho thấy chiều sâu chuyển đổi mạnh mẽ, dẫn dắt và định hình hành vi cũng như thói quen giao dịch của khách hàng. Đồng thời, Ngân hàng số doanh nghiệp đã tăng tốc số hóa toàn bộ quy trình giải ngân, bảo lãnh; mở tài khoản online 100%; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi qua EzBill và QR xuyên biên giới.

- TPBank tiên phong hoàn tất tuân thủ Thông tư số 14/2025/TT-NHNN theo Phương pháp tiêu chuẩn (SA) vào tháng 09/2025, đồng thời, Ngân hàng đã đăng ký triển khai Phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB). Trong giai đoạn tới, TPBank sẽ khẩn trương thực hiện kế hoạch áp dụng phương pháp IRB theo hướng dẫn của NHNN, tiến tới tuân thủ toàn bộ Thông tư số 14/2025/TT-NHNN vào năm 2027.

- Song song với việc triển khai đổi mới toàn diện trên 04 lĩnh vực trọng yếu, TPBank xác định Văn hóa doanh nghiệp chính là trục xuyên suốt kết nối và kích hoạt mọi chuyển động đổi

mới. Chiến dịch “Nâng tầm để bứt phá” tập trung cùng cố 05 giá trị cốt lõi, thúc đẩy đổi mới tư duy và phong cách làm việc theo 10 nguyên tắc lãnh đạo.

- Cùng với hiệu quả kinh doanh, TPBank kiên định theo đuổi ESG như mạch nguồn Tiên Phong, đi đầu trong việc gắn tăng trưởng với trách nhiệm xã hội bằng những hành động thiết thực. Thông qua số hóa, tự động hóa và ứng dụng dữ liệu, các yếu tố Môi trường - Xã hội - Quản trị được lồng ghép vào hoạt động hằng ngày của Ngân hàng. TPBank tiếp tục được ghi nhận trong Top 10 doanh nghiệp thực thi ESG toàn diện nổi bật tại Vietnam ESG Awards 2025 do Báo Dân trí tổ chức.

- Trong năm 2025, TPBank cũng nhận được nhiều giải thưởng, đánh giá tích cực từ các tổ chức uy tín trong và ngoài nước cho mảng ngân hàng số, sản phẩm thẻ và lĩnh vực nhân sự.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026 được đánh giá sẽ có nhiều khó khăn thách thức, tăng trưởng tín dụng được định hướng kiểm soát, giám sát chặt chẽ ngay từ đầu năm, trong đó, tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản được cơ quan quản lý tăng cường kiểm soát. Rủi ro tiềm ẩn tăng cao từ các khu vực/thị trường đã ghi nhận sự tăng trưởng nóng trong thời gian qua, đồng thời, các hành vi lừa đảo, gian lận, tội phạm sử dụng công nghệ cao ngày càng tinh vi và phức tạp. Tình hình thế giới ngay từ đầu năm 2026 đã có những biến động rất phức tạp và khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột leo thang tại một số khu vực, đặc biệt là Trung Đông, tác động mạnh đến chuỗi cung ứng và giá năng lượng toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, Đảng, Nhà nước vẫn kiên định mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP bình quân cho giai đoạn 2026-2030 từ 10%/năm trở lên; cùng với Nghị quyết Đại hội XIV, các Nghị quyết “trụ cột” được Bộ Chính trị ban hành đã định hướng con đường phát triển, tạo sự nhất quán từ chính sách đến thực thi, giúp Việt Nam vững vàng vượt qua khó khăn, thách thức. Do đó, thời gian tới sẽ có những cơ hội lớn để khai thác, thúc đẩy hoạt động kinh doanh ngân hàng trong sự phát triển chung của đất nước khi bước vào Kỳ nguyên mới.

### 1. Đối với công tác chỉ đạo chiến lược

- Tiếp tục triển khai hiệu quả *Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030* trong bối cảnh ngành ngân hàng và TPBank đón nhận nhiều cơ hội lớn, có khả năng khai thác từ đà phát triển kinh tế mạnh mẽ của đất nước.

- Chỉ đạo TGD, BDH hoàn thiện, báo cáo tổng kết thực hiện “*Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025*” của TPBank theo yêu cầu của NHNN.

- Bám sát định hướng chiến lược đã đề ra ở các *Tiểu ban Đổi mới toàn diện các hoạt động của Ngân hàng* để triển khai đồng bộ; rà soát, đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả, phù hợp, đúng hướng và điều chỉnh nếu cần thiết.

- *Giữ vững vị thế hàng đầu trong cuộc cách mạng chuyển đổi số của ngành ngân hàng* trên thị trường, thực hiện số hóa chuyên sâu, làm giàu dữ liệu, chú trọng công tác an ninh bảo mật và an toàn hệ thống công nghệ thông tin.

- *Tập trung củng cố và phát triển hệ sinh thái.* Tiếp tục phối hợp, hoàn thiện các thủ tục



cần thiết với Ban Kiểm soát đặc biệt, NHNN để được chấp thuận phương án tái cơ cấu HAFIC, với mục tiêu TPBank có công ty con hoạt động trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng; Chi đạo vận hành TPBank AMC một cách hiệu quả để tăng cường công tác quản lý, thu hồi nợ, khai thác tài sản bảo đảm; Chi đạo, định hướng hoạt động an toàn, hiệu quả cho TPS và VFC. Tháng 02/2026, Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TP HCM (VIFC-HCMC) chính thức ra mắt, trong đó TPBank là một trong các Thành viên Sáng lập. Thời gian tới, TPBank có định hướng thành lập ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại VIFC-HCMC nhằm mở rộng hoạt động quốc tế, kết nối với các định chế tài chính, nhà đầu tư và đối tác toàn cầu, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dư địa phát triển bền vững cho Ngân hàng.

- *Đổi mới tư duy*, tăng cường năng lực quản trị rủi ro thông minh, linh hoạt điều phối các nguồn lực để tối ưu thông minh và hiệu quả các nguồn lực nhằm đổi đa hóa lợi nhuận. Tiếp tục đẩy mạnh cải tiến và ứng dụng công nghệ, triển khai số hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, xây dựng và làm giàu dữ liệu đúng - đủ - sạch - sống để phân tích tối ưu cho việc ra quyết định và phục vụ kinh doanh.

## 2. Đối với hoạt động kinh doanh

Chi đạo TGD, BDH triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy hoạt động kinh doanh, tối ưu giới hạn tăng trưởng tín dụng được cấp; linh hoạt trong điều tiết lãi suất; đa dạng hóa, duy trì sự chủ động về nguồn vốn, đảm bảo thanh khoản và tuân thủ các tỷ lệ an toàn theo quy định; tăng cường nắm bắt, phân tích, dự báo các diễn biến của thị trường; tăng cường hoạt động thu ngoài lãi, tập trung vào các sản phẩm ngân hàng giao dịch; liên tục tối ưu quy trình nhằm cắt giảm chi phí hợp lý; tăng cường kiểm soát/hạn chế nợ xấu mới phát sinh, có biện pháp giám sát, tái cơ cấu chủ động, kịp thời đối với khoản nợ của khách hàng gặp khó khăn/tiềm ẩn rủi ro; tuân thủ phân loại tài sản, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro đúng quy định.

### → Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Đơn vị: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (đã kiểm toán)	Kế hoạch 2026	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản (hợp nhất)	505.902	600.000	19%
2	Tiền gửi khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	337.875	391.000	16%
3	Dư nợ cho vay và Chứng khoán nợ do tổ chức kinh tế trong nước phát hành (*)	312.842	360.000	15%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư số 31/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)	0,96%	<2,5%	
5	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	9.231	10.300	12%
6	Lợi nhuận trước thuế (riêng lẻ)	9.102	10.000	10%

(\*) Kế hoạch dự kiến với tỷ lệ tăng trưởng ~15%, chỉ tiêu chính thức cần thực hiện theo thông báo của NHNN từng thời kỳ.

Như vậy, với kế hoạch đã đề ra, năm 2026, TPBank hợp nhất sẽ đạt quy mô Tổng tài sản cán mốc 600 nghìn tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế là 10,3 nghìn tỷ đồng, Tỷ lệ nợ xấu trong tầm

kiểm soát, phù hợp với định hướng của NHNN. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị thế giới được dự báo còn nhiều yếu tố rủi ro, khó khăn thách thức, **HDQT kính trình ĐHDCD giao/ủy quyền cho HDQT được chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 nêu trên (nếu cần thiết)** để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường và tình hình thực tế; báo cáo ĐHDCD kỳ họp gần nhất về nội dung điều chỉnh (nếu có).

*Kính thưa Quý vị,*

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HDQT. Trong thời gian tới, HDQT sẽ tiếp tục phát huy vai trò của mình nhằm đưa hoạt động của TPBank phát triển theo hướng hiệu quả, minh bạch, đảm bảo sự phát triển an toàn, bền vững của Ngân hàng.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- ĐHDCD;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VP.HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ <sup>QS</sup>  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



0274  
ÂN H  
NG MAI  
EN PI  
PH

## PHỤ LỤC: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

\* Ủy ban Quản trị cấp cao: Tham mưu cho HĐQT triển khai kế hoạch hoạt động của HĐQT, thực hiện vai trò giám sát cấp cao và định hướng kịp thời cho TGD, BKH đưa ra các quyết sách đúng đắn, giải pháp thiết thực, hiệu quả để hoạch định kế hoạch kinh doanh hợp lý, có các giải pháp điều hành linh hoạt, kiểm soát nâng cao chất lượng tài sản và đảm bảo an toàn cho cả hệ thống.

\* Ủy ban Nhân sự: Tham mưu cho HĐQT phê duyệt các văn bản về cơ cấu tổ chức và hoạt động của các Khối; Rà soát, đảm bảo sử dụng tối ưu nguồn nhân lực, thúc đẩy tăng năng suất lao động; tính tới 31/12/2025, tổng số cán bộ nhân viên toàn hàng là 7.959 người; Tiếp tục tuyển dụng nhân sự bên ngoài cũng như phát triển cán bộ từ nguồn nội bộ nhằm đáp ứng nguồn lực cho nhu cầu kinh doanh của hệ thống; Chỉ đạo triển khai chương trình Phát triển Văn hóa doanh nghiệp; Tăng cường hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên cả 2 hình thức: Đào tạo e-Learning và đào tạo trực tiếp linh hoạt, đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ; Xử lý các cán bộ yếu kém, vi phạm kỷ luật, không đạt năng suất lao động.

\* Ủy ban Quản lý rủi ro: Tham mưu HĐQT phê duyệt các văn bản liên quan đến quản lý rủi ro thuộc thẩm quyền của HĐQT; Tham mưu HĐQT thông qua đề trình ĐHDCD phê duyệt Phương án thành lập TPBank AMC, Phương án góp vốn, mua cổ phần để TPS trở thành công ty con của TPBank; Giám sát công tác ban hành văn bản liên quan đến quản lý rủi ro thuộc thẩm quyền của TGD; Giám sát việc tuân thủ các chỉ số rủi ro hoạt động (đặc biệt chú ý tới rủi ro CNTT, rủi ro không gian mạng, rủi ro gian lận và rủi ro ngân hàng số); Giám sát về góc độ quản lý rủi ro thị trường đối với sản phẩm, hạn mức rủi ro, khoản đầu tư, giao dịch có liên quan; Giám sát công tác quản lý rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng nhằm đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ thanh khoản theo quy định; Tham mưu/Giám sát đối với công tác triển khai các chuẩn mực quốc tế tại TPBank (tham mưu ban hành văn bản về Vốn tự có và Tỷ lệ an toàn vốn theo phương pháp SA quy định tại Thông tư 14/2025/TT-NHNN; giám sát việc tính toán, kiểm soát và công bố thông tin về Vốn, Tỷ lệ an toàn vốn theo Basel III)...

\* Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả: Thực hiện hiệu quả công tác tham mưu cho HĐQT, giám sát việc quản lý và điều hành cơ cấu bảng cân đối tài sản, phù hợp với khẩu vị và chính sách quản lý rủi ro; Giám sát việc kiểm soát hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo tuân thủ các hạn mức rủi ro (hạn mức rủi ro thanh khoản, hạn mức rủi ro lãi suất trên Sổ Ngân hàng và tổng tài sản tính theo rủi ro lãi suất trên Sổ Ngân hàng); Giám sát việc xây dựng và phê duyệt khung lãi suất huy động - cho vay, khung giá các sản phẩm, kế hoạch huy động và sử dụng vốn, nguyên tắc định giá nội bộ và các nội dung khác liên quan đến công tác quản lý Tài sản/Nợ phải trả của TPBank.

\* Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư: Tham mưu cho HĐQT thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc nghiệp vụ tín dụng cho các đối tượng khách hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank; Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành một số văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng, tài sản bảo đảm và đầu tư mua, bán giấy

tờ có giá; Giám sát chặt chẽ các hoạt động phê duyệt của Hội đồng Tín dụng và Đầu tư cấp cao, TGD; Giám sát liên quan đến hoạt động cấp và điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt của các cấp phê duyệt tín dụng trực thuộc TGD; Giám sát TGD và các cá nhân, đơn vị trong toàn hệ thống thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động tín dụng, đầu tư mua, bán giấy tờ có giá khác theo quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban.

\* **Ủy ban Chiến lược:** Tham mưu cho HĐQT tiếp tục triển khai “*Chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn đến 2035*”, bám sát Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2026-2030 và chỉ đạo kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh để phù hợp với biến động của thị trường (nếu cần thiết); Chỉ đạo triển khai và báo cáo NHNN tình hình thực hiện “*Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025*”; Chỉ đạo triển khai các giải pháp giữ vững vị thế lá cờ đầu trong cuộc cách mạng chuyển đổi số của ngành ngân hàng.

**BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2025  
VÀ KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2026 CỦA HDQT****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

Liên quan đến tình hình sử dụng ngân sách năm 2025 và Kế hoạch ngân sách năm 2026 của Hội đồng Quản trị (HDQT), Chủ tịch HDQT xin được báo cáo một số nội dung như sau:

**1. Về tình hình sử dụng Ngân sách năm 2025:**

Tổng ngân sách năm 2025 của HDQT đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên thông qua là 29.925 triệu đồng. Tổng chi phí hoạt động năm 2025 của HDQT là 28.793 triệu đồng, đạt 96,22% Kế hoạch ngân sách được ĐHĐCD thông qua. Trong đó:

- Chi thù lao: 18.182 triệu đồng, tương đương 78,34% Kế hoạch;
- Chi tư vấn: 4.312 triệu đồng, tương đương 431,17% Kế hoạch;
- Chi khác: 6.299 triệu đồng, tương đương 110,22% Kế hoạch.

Theo đó, HDQT tuân thủ tổng kế hoạch ngân sách do ĐHĐCD phê duyệt, sử dụng chi phí hiệu quả, tiết kiệm theo chính sách chung của Ngân hàng.

**2. Về Kế hoạch Ngân sách năm 2026:****2.1. Ngân sách hoạt động của HDQT:**

Ngân sách năm 2026 của HDQT dự trù là 34.522 triệu đồng (Bằng chữ: Ba mươi tư tỷ, năm trăm hai mươi hai triệu đồng), chi tiết như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2025	Dự trù ngân sách năm 2026	So sánh	
				Số	%
1	Chi thù lao	18.182	18.768	586	103,22%
2	Chi tư vấn	4.312	8.195	3.883	190,00%
3	Chi phí hoạt động khác	6.299	7.559	1.260	120,00%
	<b>Tổng</b>	<b>28.793</b>	<b>34.522</b>	<b>5.729</b>	<b>119,90%</b>

Như vậy, trong năm 2026, tổng ngân sách của HDQT có sự điều chỉnh như sau:

- Mức chi thù lao công vụ năm 2026 của HDQT dự kiến tăng ~3%. Thù lao cụ thể cho từng thành viên HDQT do Chủ tịch HDQT quyết định trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, hiệu quả làm việc của từng thành viên, đảm bảo không vượt quá Tổng mức chi thù lao của HDQT được ĐHĐCD thường niên năm 2026 phê duyệt.

- Chi tư vấn khoảng 8,2 tỷ đồng để tập trung vào các hoạt động sau đây:
  - ✓ Hoạt động tư vấn mua bán sáp nhập (M&A), đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.
  - ✓ Hoạt động tư vấn xây dựng hệ thống quản trị công ty.
  - ✓ Hoạt động tư vấn triển khai đổi mới số, đổi mới văn hóa doanh nghiệp nâng tầm bút phá
  - ✓ Hoạt động marketing đẩy mạnh nhận diện thương hiệu Ngân hàng số hàng đầu Việt Nam.
- Chi phí hoạt động khác dự kiến tăng 20%.

## 2.2. Ngân sách thù lao bổ sung của Ủy ban Quản trị cấp cao

Thông qua Ngân sách thù lao bổ sung cho Ủy Ban Quản trị cấp cao, cụ thể:

Tiêu chí	% Hoàn thành/ Kế hoạch lợi nhuận	Thù lao bổ sung net
1	Từ trên 90% đến dưới 100%	Bằng 0,5% Lợi nhuận sau thuế
2	Từ 100% đến 105%	Bằng 1% Lợi nhuận sau thuế
3	Từ 105% trở lên	Bằng 1,2% Lợi nhuận sau thuế

Trân trọng báo cáo!

### Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- BKS (để biết);
- Lưu: VP.HĐQT



Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2026

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025**

Căn cứ Khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung), thành viên HĐQT độc lập báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) trong năm 2025 như sau:

### **1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:**

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định nội bộ của TPBank và phân công của Chủ tịch HĐQT trên nguyên tắc cần trọng, độc lập, khách quan, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và TPBank, cụ thể như sau:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT theo quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT TPBank, đưa ra các ý kiến đóng góp/biểu quyết các nội dung được thảo luận, xin ý kiến phù hợp với quy định pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, Điều lệ và quy định nội bộ, đóng góp ý kiến trong việc đổi mới hoạt động Ngân hàng.

- Thông qua các khoản cấp tín dụng, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.

- Tham gia ý kiến/ biểu quyết phê duyệt việc ban hành các quy chế, quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Thông qua việc cơ cấu lại mô hình tổ chức, ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của một số khối, đơn vị tại hội sở chính (HSC) cho phù hợp với thực tiễn hoạt động và định hướng phát triển của Ngân hàng trong tương lai.

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của HĐQT với Ban Điều hành và lãnh đạo chủ chốt của toàn hệ thống, các cuộc họp của Hội đồng Quản lý tài sản, nợ phải trả... để cùng các thành viên HĐQT chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc trong việc triển khai KHKD năm 2025 được giao, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các chỉ đạo của HĐQT.

- Thực hiện nhiệm vụ là Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR), Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO): tham gia đầy đủ các cuộc họp, có ý kiến độc lập, khách quan các nội dung đưa ra thảo luận tại cuộc họp, xin ý kiến bằng văn bản.

- Tham gia ý kiến về kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 theo đề nghị của Ban Kiểm

soát TPBank.

- Tham gia ý kiến về chương trình, nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCD) thường niên (tháng 04/2025), lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (tháng 08/2025).

- Lập báo cáo về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT TPBank.

- Tham dự các chương trình, hoạt động của TPBank và thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tịch HĐQT.

## **2. Ý kiến đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT TPBank trong năm 2025:**

### **2.1. Về cơ cấu tổ chức:**

ĐHDCD thường niên năm 2023 (26/04/2023) đã bầu 06 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. HĐQT đã họp để bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch HĐQT theo quy định.

Ngày 24/04/2025, ĐHDCD TPBank đã thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 đối với Ông Đỗ Anh Tú – Phó Chủ tịch HĐQT theo nguyện vọng cá nhân. Ngày 31/12/2025, Ngân hàng đã nhận được đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 của Bà Nguyễn Thị Mai Sương – TV HĐQT vì lý do cá nhân. TPBank đang thực hiện các thủ tục để trình ĐHDCD miễn nhiệm chính thức đối với Bà Nguyễn Thị Mai Sương và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

### **2.2. Về cơ chế vận hành hoạt động:**

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 6 phiên họp trực tiếp, triển khai xin ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo, thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Các phiên họp được tổ chức theo quy định, các thành viên HĐQT tham dự/ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp, có ý kiến về các nội dung được xin ý kiến bằng văn bản (trường hợp Thành viên HĐQT vắng mặt đều có lý do, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và thông báo cho các thành viên HĐQT). Kết thúc phiên họp HĐQT/ việc xin ý kiến bằng văn bản đều ban hành Biên bản họp/Nghị quyết, Quyết định để tổ chức triển khai thực hiện.

HĐQT đã thành lập 06 Ủy ban (gồm: Ủy ban Quản trị cấp cao - EXCO, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban QLRR, Ủy ban SALCO, Ủy ban Giám sát Tín dụng và Đầu tư, Ủy ban Chiến lược) và Văn phòng HĐQT để tham mưu giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ. Các Ủy ban, Văn phòng HĐQT đều có quy chế tổ chức hoạt động. Trong năm 2025 các Ủy ban, Văn phòng HĐQT đã thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

### **2.3. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:**

Năm 2025, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Trước tình hình kinh tế thế giới có biến động bất ổn, xung

đột địa chính trị leo thang ở một số khu vực, kinh tế trong nước có những chuyển biến tích cực, HĐQT/EXCO đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, tập trung định hướng, chỉ đạo quyết liệt toàn hệ thống đổi mới triệt để, toàn diện hoạt động của TPBank, nỗ lực phấn đấu, đưa ra nhiều biện pháp, giải pháp linh hoạt thích ứng với tình hình thực tế để hoàn thành tốt các nội dung đã được ĐHĐCD thông qua. Một số kết quả trọng tâm, nổi bật như sau:

- Hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu KHKD năm 2025 được ĐHĐCD giao. Hoạt động kinh doanh đến 31/12/2025 đạt kết quả tích cực cả về quy mô, chất lượng, hiệu quả so với cuối năm 2024: tổng tài sản hợp nhất đạt gần 506 nghìn tỷ đồng, tăng 21%, đạt 112,42% kế hoạch; huy động vốn đạt hơn 450 nghìn tỷ đồng, tăng 20,3%, đạt 107,16% kế hoạch; dư nợ tín dụng tăng trưởng tốt, đạt hơn 312 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 19,6% - sát ngưỡng tăng trưởng tín dụng được NHNN giao; tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31 ở mức thấp đạt 0,96%, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 9.231 tỷ đồng, tăng 21,5%, vượt mức kế hoạch được giao; tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh đạt 92,4%. Trong năm, TPBank đã tập trung kiểm soát chất lượng tín dụng, trích lập DPRR, xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng, đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ nhằm tăng thêm nguồn thu cho Ngân hàng, tiếp tục tiết kiệm các khoản chi phí nhằm giảm lãi suất cho vay theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN.

- Ngân hàng đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ, chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCD thường niên. Thông qua việc tăng vốn điều lệ góp phần nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo hệ số CAR theo Basel III. Hoàn thành việc ký kết hợp đồng với Công ty TNHH KPMG để thực hiện soát xét BCTC bán niên, kiểm toán BCTC năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày BCTC của TPBank cho năm tài chính 2026.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 theo chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của NHNN, chiến lược phát triển TPBank giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn đến 2035, hoạt động kinh doanh của TPBank đã bám sát các mục tiêu theo các phương án đã được duyệt. Năm 2025 TPBank đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu theo phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu.

- Chỉ đạo đổi mới triệt để toàn diện hoạt động trên 4 lĩnh vực trọng yếu từ cơ cấu tổ chức, chiến lược kinh doanh, quy trình quy định và chuyển đổi số, qua đó đóng góp tích cực vào những thành tựu Ngân hàng đã đạt được trong năm 2025.

- Trong năm 2025, TPBank đã tập trung rà soát, bổ sung chỉnh sửa, ban hành mới khối lượng lớn văn bản chế độ để phù hợp với việc đổi mới toàn diện hoạt động Ngân hàng từ mô hình tổ chức tới tinh giản quy trình, quy định và phù hợp quy định mới của pháp luật.

- Tiếp tục kiện toàn nhân sự thành viên HĐQT, lãnh đạo chủ chốt của Ngân hàng và các công ty con.

- Hoàn thiện hệ sinh thái của TPBank thông qua việc hoàn thành việc tăng thêm vốn vào TPS đưa TPS trở thành công ty con của Ngân hàng và thành lập Công ty TNHH MTV

Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong.

- HĐQT/EXCO thực hiện chỉ đạo, giám sát đối với Tổng giám đốc và người quản lý, điều hành khác trong hoạt động kinh doanh thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng với Ban điều hành, lãnh đạo các đơn vị tại HSC, Giám đốc các đơn vị kinh doanh; Thành viên HĐQT là thành viên các Ủy ban tham gia các cuộc họp của Ủy ban, các Hội đồng của Tổng giám đốc theo định kỳ hoặc đột xuất; EXCO, thành viên HĐQT theo phân công của Chủ tịch HĐQT, quy chế tổ chức hoạt động tham gia họp với Ban điều hành, các khối tại HSC để chỉ đạo, giám sát một số nhiệm vụ quan trọng. Ngoài ra, HĐQT thực hiện giám sát qua việc xem xét các báo cáo của Ban Kiểm soát để chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát. Các Ủy ban, Văn phòng HĐQT tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện giám sát hoạt động Ngân hàng tuân thủ quy định, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2025, hoạt động của HĐQT TPBank đã được tổ chức, triển khai tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền, hoàn thành toàn diện, vượt mức các chỉ tiêu ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**



**Võ Bích Hà**



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ  
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Ban Điều hành (BDH) kính trình Đại hội đồng cổ đông *Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026* của Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("TPBank") với các nội dung cụ thể sau:

**I. Tổng quan nền kinh tế và hoạt động ngành ngân hàng năm 2025**

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro và bất định do căng thẳng địa chính trị, chính sách thuế quan gia tăng và cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, làm suy giảm chuỗi cung ứng và dòng vốn đầu tư toàn cầu. Dù lạm phát tại nhiều quốc gia đã hạ nhiệt, chính sách tiền tệ dẫn nới lỏng nhưng đã phục hồi thương mại vẫn chậm và không đồng đều tại nhiều quốc gia.

Trái với bức tranh kinh tế toàn cầu, Việt Nam tiếp tục là điểm sáng tăng trưởng nhờ nền tảng vĩ mô ổn định và chính sách điều hành chủ động, linh hoạt. GDP cả năm 2025 tăng 8,02%, trong đó quý IV/2025 tăng 8,46% so với cùng kỳ, cao nhất giai đoạn 2011-2025; các cân đối lớn của nền kinh tế tiếp tục được đảm bảo, CPI bình quân tăng khoảng 3,31%, thấp hơn mức trần 4,5%, phản ánh hiệu quả phối hợp giữa chính sách tiền tệ và tài khóa.

Trong bối cảnh thị trường tài chính ghi nhận nhiều biến động như diễn biến phức tạp của giá vàng và việc siết chặt quản lý lĩnh vực bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, ngành ngân hàng năm 2025 vẫn duy trì sự ổn định nhờ điều hành linh hoạt của Ngân hàng nhà nước, tỷ giá và lạm phát được kiểm soát. Mật bằng lãi suất giảm nhẹ so với năm 2024, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, qua đó tín dụng tăng trưởng ở mức hợp lý (khoảng 19,01%), chất lượng tín dụng được cải thiện, nợ xấu duy trì dưới ngưỡng cho phép, góp phần bảo đảm an toàn hệ thống. Nhờ vậy, Việt Nam đã vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu chủ yếu năm 2025, đạt và vượt 22/26 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu giai đoạn 2021-2025, khẳng định sự ổn định và khả năng chống chịu trước những biến động toàn cầu.

**II. Kết quả hoạt động và chỉ tiêu kinh doanh năm 2025****1. Kết quả hoạt động nổi bật của Ngân hàng:**

Năm 2025, Ngân hàng ghi nhận 10 điểm sáng và dấu ấn nổi bật sau:

➢ *Kết quả kinh doanh vượt chỉ tiêu ĐHĐCĐ, vượt mốc 16 triệu khách hàng*

Hoàn thành và vượt toàn bộ chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thường niên 2025 giao, với Lợi nhuận trước thuế 9.231 tỷ đồng (+21,46%), tổng tài sản gần 506 nghìn tỷ đồng (+21,02%); tín dụng và huy động tăng trưởng tốt, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp. Quy mô khách hàng vượt

16 triệu, trong đó 1,2 triệu khách hàng active mới trong năm.

➤ **Ngân hàng thông minh với hơn 99% giao dịch qua kênh số**

Triển khai mô hình ngân hàng thông minh trên ba trụ cột AI-Top, Data-First, Cloud Ready, số hóa gần như toàn diện; kênh số trở thành hạ tầng lõi với 99,5% giao dịch.

➤ **Tiên phong kết nối thương hiệu văn hóa & Gen Z, kiến tạo mô hình marketing ngân hàng thế hệ mới**

Chiến dịch “Em Xinh Say Hi” giúp dẫn đầu cảm xúc tích cực, lan tỏa thông điệp thương hiệu, đóng góp tăng 1,2 triệu khách hàng mới.

➤ **Ngân hàng số doanh nghiệp tăng tốc số hóa toàn trình**

Số hóa toàn bộ quy trình giải ngân, bảo lãnh; mở tài khoản online 100%; hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi qua EzBill và QR xuyên biên giới.

➤ **Cho vay kênh số vượt 281 triệu giao dịch**

Với quy trình đăng ký và giải ngân 100% online, phục vụ gần 6,2 triệu khách hàng, doanh số giải ngân đạt gần 45.000 tỷ đồng, ghi nhận hơn 281 triệu giao dịch.

➤ **Dấu ấn sản phẩm thẻ - MasterCard tăng trưởng 300% - Visa vươn Top 4 thị trường**

Thẻ Mastercard tăng trưởng 300%, doanh số chi tiêu thẻ Visa vươn Top 4 thị trường nhờ các sản phẩm lifestyle và mở thẻ online.

➤ **Hoàn thiện hệ sinh thái, không ngừng vươn tầm vị thế**

TPBank hoàn tất góp vốn vào CTCP Chứng khoán Tiên Phong (TPS) để chuyển công ty này thành công ty con của Ngân hàng và thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong (AMC), qua đó hoàn thiện hệ sinh thái tài chính toàn diện. Ngân hàng cũng ký kết hợp tác chiến lược với Viettel, huy động thành công 220 triệu USD vốn vay dài hạn từ DFC (Hoa Kỳ) và JICA (Nhật Bản).

TPBank hoàn tất tuân thủ Thông tư 14/2025/TT-NHNN theo Phương pháp tiêu chuẩn (SA) vào tháng 09/2025, đồng thời, Ngân hàng đã đăng ký triển khai Phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB). Trong giai đoạn tới, TPBank sẽ khẩn trương thực hiện kế hoạch áp dụng phương pháp IRB theo hướng dẫn của NHNN và đạt mục tiêu hoàn tất tuân thủ toàn bộ Thông tư 14/2025/TT-NHNN vào năm 2027, thể hiện định hướng quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế.

➤ **Bán lĩnh ngân hàng vững mạnh - vang danh nhiều giải thưởng trong nước tới quốc tế**

TPBank liên tiếp được vinh danh tại các giải thưởng uy tín như: Ngân hàng Vững mạnh hàng đầu Việt Nam 2025; Best Corporate Banking and Payment Implementation in Vietnam, Top 10 ngân hàng TMCP tư nhân uy tín, nhận Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam, ... khẳng định năng lực đổi mới và dẫn dắt thị trường.

➤ **Mạch nguồn tiên phong kiến tạo tăng trưởng bền vững**

Kết hợp kinh doanh với trách nhiệm xã hội; hỗ trợ khách hàng, triển khai thiện nguyện tại 15 tỉnh, đóng góp 17 tỷ đồng.

*Chữ ký*

➤ **Đổi mới văn hóa - Nội lực bút phá**

Triển khai chiến dịch “Nâng tầm để bút phá”, củng cố năm giá trị cốt lõi, thúc đẩy đổi mới tư duy và năng lực lãnh đạo.

**2. Các chỉ số tài chính, trích lập dự phòng và chỉ tiêu đảm bảo an toàn hoạt động 2025:**

**2.1. Các chỉ số tài chính chủ yếu**

Đơn vị tính: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Kế hoạch 2025	+/- so với cuối năm 2024	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2025
1	Tổng tài sản	418.028	505.902	450.000	87.874	112,42%
2	Vốn điều lệ	26.420	27.740	26.420	1.320	105,00%
3	Tổng huy động	374.047	450.071	420.000	76.024	107,16%
3.1	Tiền gửi khách hàng & Phát hành GTCG	279.439	337.875		58.436	
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	94.514	112.055		17.541	
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	94	141		47	
4	Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT	261.458	312.842	313.750	51.384	99,71%
4.1	Cho vay khách hàng	251.104	306.922		55.818	
4.2	Chứng khoán nợ do TCKT trong nước phát hành - sẵn sàng để bán	10.354	4.649		(5.705)	
4.3	Chứng khoán nợ do TCKT trong nước phát hành - chứng khoán kinh doanh	-	1.271		1.271	
5	Tỷ lệ nợ xấu theo TT31	1,12%	0,96%		-0,16%	Đạt
6	Lợi nhuận trước thuế	7.600	9.231	9.000	1.631	102,57%
7	CAR	13,15%	14,33%		1,18%	
8	ROE	16,90%	18,08%		1,18%	

(\*) Số liệu tại báo cáo là số liệu báo cáo tài chính đã hợp nhất theo kiểm toán của Ngân hàng.

Tổng tài sản Ngân hàng hợp nhất đến thời điểm 31/12/2025 đạt 505.902 tỷ đồng tăng 21% so với thời điểm cuối năm 2024.

Tổng thu nhập hoạt động thuần năm 2025 của TPBank đạt 18.995 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần đạt 13.371 tỷ đồng, chiếm 70,39%; thu nhập thuần ngoài lãi đạt 5.624 tỷ đồng, chiếm 29,61%. Lợi nhuận trước dự phòng rủi ro tín dụng đạt 12.421 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 9.231 tỷ đồng.

**2.2. Chất lượng tín dụng, tình hình trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro:**

Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) đến thời điểm

31/12/2025 được kiểm soát ở mức 0,96%, hoàn thành kế hoạch ĐHDCĐ giao, đảm bảo mục tiêu định hướng của NHNN (<3%).

Toàn bộ các khoản nợ đều được TPBank trích dự phòng rủi ro căn cứ theo quy định của NHNN về phân loại nợ và trích dự phòng tại Thông tư 31/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) và Nghị định 86/2024/NĐ-CP. Trong năm 2025, nhằm kiểm soát rủi ro, TPBank trích lập dự phòng đầy đủ với mức trích lập 3.190 tỷ đồng (trong đó dự phòng chung 376 tỷ đồng, dự phòng cụ thể 2.814 tỷ đồng), tỷ lệ bao nợ xấu ở mức 92,40%, thực hiện sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng số tiền 2.680 tỷ đồng nhằm chủ động sử dụng nguồn lực để bao phủ nợ xấu, tránh những tác động tiêu cực trong tương lai.

### **2.3. Báo cáo tình hình cấp tín dụng cho các đối tượng nêu tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD:**

TPBank luôn tuân thủ các giới hạn cấp tín dụng theo Điều 135 Luật Các TCTD, cụ thể các tỷ lệ tại Ngân hàng ngày 31/12/2025 như sau:

- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD là 2,97% vốn tự có, đảm bảo tuân thủ quy định ( $\leq 5\%$ ).
- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với 01 (một) đối tượng quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD là 0% vốn tự có (không phát sinh), đảm bảo tuân thủ quy định ( $\leq 10\%$ ).
- Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với tất cả các đối tượng quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 135 Luật Các TCTD là 0% vốn tự có (không phát sinh), đảm bảo tuân thủ quy định ( $\leq 15\%$ ).

### **2.4. Các chỉ tiêu đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống được bảo đảm**

TPBank luôn tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn hợp nhất trong hoạt động theo quy định của NHNN. Một số chỉ tiêu đến thời điểm 31/12/2025 như sau:

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất (CAR) đạt 14,33%, đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN ( $\geq 8\%$ ) tại Thông tư 14/2025/TT-NHNN ngày 30/06/2025.
- Tỷ lệ dư nợ cho vay trên tổng tiền gửi riêng lẻ (LDR) đạt 68,80%, đáp ứng được quy định của NHNN ( $\leq 85\%$ ) tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (đã được sửa đổi, bổ sung).
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn riêng lẻ là 18,93% đáp ứng được quy định của NHNN ( $\leq 30\%$ ) tại Thông tư 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 (đã được sửa đổi, bổ sung).
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản, tỷ lệ khả năng chi trả và các chỉ tiêu an toàn khác đáp ứng theo quy định của NHNN và thông lệ quốc tế.

## **3. Các hoạt động cụ thể**

### **3.1. Hoạt động huy động và sử dụng vốn**

#### **3.1.1 Hoạt động huy động vốn**

Tính đến 31/12/2025 huy động thị trường 1 đạt 337.875 tỷ đồng, tăng 20,91% so với năm 2024. Trong đó tiền gửi không kỳ hạn đạt 62.925 tỷ đồng (chiếm 22,55% tiền gửi khách hàng), ngoại tệ đạt 11.533 tỷ đồng (chiếm 4,13% tiền gửi khách hàng). Ngân hàng tập trung thúc đẩy

huy động nguồn vốn không kỳ hạn phân khúc khách hàng cá nhân để có thể cân đối lãi suất huy động và cho vay cho phù hợp với hoàn cảnh nền kinh tế và diễn biến thị trường.

Huy động tăng trưởng theo đúng định hướng, sản phẩm huy động đa dạng hóa danh mục sản phẩm tiết kiệm nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách hàng, đảm bảo thanh khoản và hiệu quả chi phí vốn.

Năm 2025, riêng Ngân hàng đã phát hành 49 đợt phát hành trái phiếu với tổng khối lượng phát hành là 17.241 tỷ đồng, số dư đến hết 31/12/2025 là 26.347 tỷ đồng. Việc phát hành trái phiếu là một hình thức huy động vốn trung dài hạn để phục vụ Cho vay và Tăng vốn cấp 2. Báo cáo về tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ của TPBank được kiểm toán thực hiện 6 tháng/ lần theo đúng quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (đã được sửa đổi, bổ sung). Các tài liệu và hồ sơ chào bán liên quan đã được công bố trên Chuyên trang của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cổng thông tin điện tử của TPBank (<http://tpb.vn>) và các kênh thông tin khác theo quy định của pháp luật.

### **3.1.2 Hoạt động sử dụng vốn**

Năm 2025, mặc dù nền kinh tế trong và ngoài nước có nhiều khó khăn, TPBank duy trì tăng trưởng an toàn, kiểm soát nợ xấu thấp hơn mức quy định của NHNN đồng thời gia tăng thị phần nhằm đảm bảo lợi nhuận cho Ngân hàng.

Dư nợ tín dụng thị trường 1 đạt 312.842 tỷ đồng, trong đó đẩy mạnh phát triển dư nợ cho vay khách hàng đạt 306.922 đồng (tăng 22,23% so với 2024), trái phiếu doanh nghiệp giảm 42,83% còn 5.920 tỷ đồng (trong đó, TPDN thuộc danh mục sẵn sàng để bán là 4.649 tỷ đồng; TPDN thuộc danh mục chứng khoán kinh doanh là 1.271 tỷ đồng).

### **3.2. Hoạt động quản lý rủi ro**

TPBank tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng khung, mô hình và vận hành theo dõi quản lý, đề xuất các biện pháp để đảm bảo bộ chỉ số tài chính của TPBank phù hợp với thông lệ quốc tế và NHNN, nâng cao đánh giá của các cơ quan quản lý, đối tác trong, ngoài nước và các tổ chức xếp hạng. Đặc biệt, TPBank là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam tuân thủ sớm quy định về an toàn vốn theo Thông tư 14/2025/TT-NHNN, áp dụng các chuẩn mực Basel III theo phương pháp tiêu chuẩn (SA) và đang triển khai lộ trình hướng đến phương pháp nâng cao (IRB).

TPBank đã thực hiện nâng cấp phương thức quản lý rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng mang tính chủ động và tối ưu được hiệu quả kinh doanh bằng cân đối, đồng thời vẫn đảm bảo được các bộ chỉ số trọng yếu theo yêu cầu của các Định chế tài chính và NHNN.

### **3.3. Hoạt động của các đơn vị hỗ trợ**

#### **3.3.1. Công tác nhân sự và đào tạo:**

Tổng số cán bộ nhân viên (CBNV) của toàn hệ thống tới 31/12/2025 là 7.959 người (tại 31/12/2024 là 7.890 cán bộ nhân viên).

Năm 2025, TPBank đã tiếp tục đạt được các giải thưởng danh giá và có uy tín cao trong lĩnh vực nhân sự, như: Nơi làm việc tốt nhất ngành Ngân hàng do Báo Tài chính Đầu tư và Viet Research tổ chức, TOP 1 nhóm Ngân hàng có quy mô nhân sự dưới 10 ngàn người.

### 3.3.2. Lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT):

Năm 2025, TPBank tập trung triển khai các dự án trọng điểm nhằm nâng cao năng lực vận hành hệ thống, mở rộng nền tảng số và tăng cường an toàn bảo mật. Ngân hàng đã triển khai thành công giải pháp cập nhật không dừng EBR trên corebanking, trở thành một trong số ít ngân hàng tại Việt Nam thực hiện thành công giải pháp này, cho phép cập nhật hệ thống mà không gây gián đoạn hoạt động. Đồng thời, TPBank nâng cấp ESB lên phiên bản ACE cloud ready, nâng cấp Open API và hoàn thành chuyển đổi dịch vụ Microservice đáp ứng TCKT 2.0 của Napas, góp phần cải thiện hiệu năng và ổn định hệ thống.

Các nền tảng số tiếp tục được mở rộng mạnh mẽ với eBankX đạt 971 tính năng (+22%) và eBankBiz đạt 626 tính năng (+14%), tập trung chuẩn hóa quy trình, mở rộng kết nối đối tác và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Ngân hàng cũng nâng cấp DB phần mềm thẻ lên phiên bản 19.27 và thay thế HSM, đảm bảo an toàn và ổn định; đồng thời hoàn thành 48/30 kết nối Core Banking, vượt kế hoạch 160%.

TPBank đẩy mạnh ứng dụng AI/GenAI với các dự án Tai'ο Chatbot GenAI, AI voice bot cho Callcenter, mở rộng Chatbot Helpdesk nội bộ và xây dựng Chatbot đào tạo tích hợp LMS. Song song, Ngân hàng hoàn thành GenAI Platform phase 1, cho phép quản trị knowledge, tích hợp đa nền tảng và hỗ trợ nghiệp vụ cập nhật QnA, công tác dữ liệu tiếp tục được củng cố.

Về vận hành và an toàn hệ thống, thời gian gián đoạn dịch vụ giảm 40%, thời gian dừng chủ động giảm 20% và từ 02/2025 không phát sinh sự cố dừng eBank. Chất lượng dịch vụ cải thiện mạnh, công tác an ninh mạng được tăng cường, hạ tầng CNTT tiếp tục được mở rộng, tăng trưởng mạnh về máy chủ vật lý, máy chủ ảo private cloud, storage, đường truyền và số lượng database, đảm bảo đáp ứng nhu cầu vận hành và phát triển.

### 3.3.3. Phát triển mạng lưới:

Trong năm 2025, TPBank tiếp tục duy trì mạng lưới chi nhánh phủ khắp cả 3 miền với 01 văn phòng đại diện, 63 Chi nhánh, 77 Phòng giao dịch. Đến hết năm 2025, TPBank có hơn 422 điểm ATM+ tại 26 tỉnh/thành phố trên toàn quốc.

Đồng thời, TPBank cũng triển khai đội bán tại các điểm livebank và bước đầu mang lại hiệu quả tốt với 90% số livebank theo mô hình này đã bù đắp được chi phí vận hành và có lợi nhuận.

## 4. Tình hình TPBank góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác

Tại thời điểm 31/12/2025, TPBank sở hữu cổ phần ở 02 doanh nghiệp là công ty con của TPBank, bao gồm CTCP Quản lý quỹ Việt Cát (nắm giữ 99,9% cổ phần) và CTCP Chứng khoán Tiên Phong (nắm giữ 51% cổ phần). Trong đó, trên cơ sở sự chấp thuận của NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phương án đã được ĐHDCD phê duyệt, TPBank đã hoàn tất việc mua thêm 287.931.161 cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ của TPS với giá 12.500 đồng/cổ phiếu, nâng tổng số lượng cổ phiếu nắm giữ của TPBank tại TPS lên mức 318.204.761 cổ phiếu (tương đương với tỷ lệ sở hữu 51%), TPS chính thức trở thành công ty con của Ngân hàng kể từ ngày 31/12/2025. Trong năm 2025, hai doanh nghiệp TPBank đầu tư, góp vốn đều hoạt động có lãi (CTCP Quản lý quỹ Việt Cát đạt lợi nhuận trước thuế 834 triệu đồng, CTCP Chứng khoán Tiên Phong đạt lợi nhuận trước thuế là 147.505 triệu đồng).

Đầu năm 2026, TPBank cũng đã hoàn thành việc góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong (AMC). Ngày 30/01/2026, Sở Tài chính TP. Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu cho TPBank AMC (mã số doanh nghiệp 0111373448).

### III. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Năm 2026 được dự báo tiếp tục là một năm nhiều thách thức do bất ổn kinh tế toàn cầu, căng thẳng địa chính trị gia tăng, xung đột leo thang tại một số khu vực, gây áp lực đáng kể lên thị trường năng lượng, khiến giá dầu biến động mạnh, qua đó tiềm ẩn rủi ro lạm phát; mặt bằng lãi suất được dự báo tăng, áp lực tỷ giá hiện hữu, tăng trưởng kinh tế thế giới còn chậm và thiếu ổn định... tiếp tục tạo ra những tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế. Ngay từ đầu năm 2026, tăng trưởng tín dụng được định hướng kiểm soát, giám sát chặt chẽ, trong đó, tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản được cơ quan quản lý tăng cường kiểm soát. Tuy nhiên, việc Đảng và Nhà nước đặt ra mục tiêu tăng trưởng hai con số cũng sẽ tạo động lực thuận lợi để phát triển kinh tế, nhờ vậy, hoạt động của các ngân hàng thương mại sẽ có cơ hội tăng trưởng tốt.

Trên cơ sở những nhận định, dự báo nêu trên, thực hiện định hướng chỉ đạo của HĐQT về triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh và kiểm soát rủi ro, Ban Điều hành đề xuất Kế hoạch kinh doanh năm 2026 cùng các chương trình hành động và giải pháp triển khai cụ thể, nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong điều kiện thách thức.

#### 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch 2026	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản hợp nhất	505.902	600.000	19%
2	Tiền gửi khách hàng và phát hành GTCG	337.875	391.000	16%
3	Dư nợ cho vay và Chứng khoán nợ do TCKT trong nước phát hành (*)	312.842	360.000	15%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)	0,96%	<2,5%	
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	9.231	10.300	12%
6	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	9.102	10.000	10%

(\*) Kế hoạch dự kiến với tỷ lệ tăng trưởng 15%, chỉ tiêu chính thức thực hiện theo thông báo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam từng thời kỳ.

#### 2. Chương trình hành động và giải pháp thực hiện

##### 2.1 Về các động lực tăng trưởng chính

Trong năm 2026, các động lực tăng trưởng chủ yếu của TPBank được xác định bao gồm mở rộng nguồn thu và tối ưu hiệu quả hoạt động.

Trước hết, ngân hàng định hướng duy trì và cải thiện biên lãi ròng (NIM) thông qua việc chủ động giảm chi phí vốn, lựa chọn các lĩnh vực và ngành nghề cho vay phù hợp theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước. Bên cạnh đó, việc nâng cao chất lượng tài sản tiếp tục là

ưu tiên trọng tâm, với mục tiêu kiểm soát và giảm tỷ lệ nợ xấu, qua đó góp phần giảm áp lực chi phí trích lập dự phòng và cải thiện lợi nhuận ròng.

Song song với hoạt động tín dụng, Ngân hàng đẩy mạnh gia tăng nguồn thu ngoài lãi thông qua việc phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ phi tín dụng, từ đó gia tăng thu nhập phi dịch vụ một cách bền vững. Đồng thời, TPBank cũng cải thiện hiệu quả hoạt động nhờ tiết kiệm và tối ưu chi phí, trong đó trọng tâm là ứng dụng công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số, tinh gọn bộ máy nhân sự gián tiếp và cải tiến quy trình vận hành.

## **2.2 Về kế hoạch kinh doanh**

### **2.2.1 Đối với phân khúc khách hàng cá nhân**

Mở rộng tệp khách hàng theo phân khúc chiến lược, phân nhóm chi tiết để thiết kế giải pháp phù hợp; phát triển khách hàng trẻ và Shop qua tích hợp sản phẩm số với các kênh, đối tác.

Nâng cấp các sản phẩm cho vay theo hướng đơn giản hóa quy trình, tăng tốc độ phê duyệt, tối ưu trải nghiệm khách hàng thông qua tích hợp bổ sung trên kênh số, ebank, hướng tới phê duyệt tự động cho các nhóm khách hàng chuẩn hóa, có dữ liệu tin cậy; Đẩy mạnh phát hành thẻ tín dụng và ghi nợ online; tích hợp các tiện ích – ưu đãi – đặc quyền với nhiều đối tác / hệ sinh thái để tiếp tục gia tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.

Tăng trưởng bền vững quy mô tiền gửi không kỳ hạn thông qua mở rộng tệp khách hàng trả lương và khách hàng doanh nghiệp SME payroll và khách hàng chất lượng cao, triển khai các gói sản phẩm đi kèm và chính sách lãi suất linh hoạt.

### **2.2.2 Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp**

Ngân hàng tập trung phát triển sản phẩm tín dụng phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, ưu tiên khách hàng có nền tảng tài chính tốt, đẩy mạnh lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng và phù hợp định hướng phát triển kinh tế như xây dựng hạ tầng, viễn thông, công nghệ thông tin; mở rộng khách hàng xuất nhập khẩu, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

Triển khai chính sách khách hàng doanh nghiệp theo hướng toàn diện và phân khúc sâu, gắn với đặc thù từng ngành nghề, từng địa bàn và từng chuỗi giá trị. Phát triển các gói sản phẩm tích hợp, kết hợp tín dụng – quản lý dòng tiền – bảo lãnh – thanh toán quốc tế nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng và nâng cao mức độ gắn kết. Tăng cường hoạt động thu ngoài lãi, tập trung vào bảo lãnh, thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại, dịch vụ quản lý dòng tiền; đồng thời phát triển dịch vụ trên kênh số, hướng tới tự động hóa quy trình, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hiệu quả vận hành.

### **2.2.3 Hoạt động của mảng Khách hàng Doanh nghiệp lớn**

Tập trung vào các khách hàng mục tiêu như doanh nghiệp nhà nước trong các lĩnh vực viễn thông, dầu khí – xăng dầu, điện, khai khoáng; các công ty bảo hiểm; công ty chứng khoán; công ty năng lượng, hạ tầng công nghệ số, các dự án công trình hạ tầng giao thông, các công ty bất động sản có chủ đầu tư và dự án phù hợp... đồng thời khai thác theo nhóm khách hàng lớn và khách hàng doanh nghiệp sản xuất quy mô lớn.

Cung cấp giải pháp tài chính toàn diện gồm cho vay, trái phiếu, tài trợ thương mại, giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro tăng cường hiệu quả kinh doanh; cung cấp các sản phẩm phái sinh của thị trường tài chính giúp doanh nghiệp quản lý rủi ro tài chính và tối ưu hóa lợi nhuận.

Ch

#### 2.2.4 Hoạt động nguồn vốn và đầu tư

Mở rộng và tăng cường quan hệ với các đối tác là ngân hàng trong nước và nước ngoài; chủ động phân tích, dự báo chính sách và diễn biến thị trường.

Đẩy mạnh chính sách phát triển khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp trong lĩnh vực ngoại tệ, sản phẩm cấu trúc; tăng cường các chính sách quảng bá, thúc đẩy sản phẩm chuyển tiền cá nhân.

Phát triển các kênh thanh toán mới, giải pháp thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại phù hợp với các định chế tài chính nhằm hỗ trợ khách hàng của TPBank một cách hiệu quả.

#### 2.2.5 Quản lý rủi ro

Tiên phong áp dụng Basel III và các tiêu chuẩn quản trị rủi ro tiên tiến, hướng tới tuân thủ hoàn toàn Thông tư 14/2025/TT-NHNN; triển khai tính toán các chỉ số LCR & NSFR và các chỉ số khác theo quy định của NHNN.

Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro chủ động, thống nhất toàn ngân hàng, kết nối thông tin giữa các đơn vị; tăng cường phối hợp với khối kinh doanh để nhận diện, cảnh báo sớm và xử lý rủi ro. Đẩy mạnh giám sát danh mục tín dụng, cảnh báo theo ngành/lĩnh vực, thực hiện stress test; tăng cường quản lý rủi ro môi trường – xã hội, phát triển tín dụng xanh. Ứng dụng và hoàn thiện các mô hình đo lường rủi ro tín dụng, phát triển scorecard phục vụ phê duyệt và kiểm định mô hình.

#### 2.3 Về chính sách nhân sự

Đảm bảo nguồn lực nâng cao chất lượng tuyển dụng theo nhu cầu; tiếp tục rà soát, tinh gọn bộ máy, ưu tiên nguồn lực cho lực lượng bán và tinh gọn các nhân sự hỗ trợ gián tiếp để nâng cao hiệu quả.

Triển khai các chương trình quy hoạch nhân sự, bồi dưỡng lực lượng cán bộ nguồn, cán bộ tiềm năng như Fresh Data thuộc Khối IT, RB/CB Elite, RB Rise...

Tập trung đào tạo về văn hóa và năng lực chuyển đổi phục vụ các chiến lược (Văn hóa doanh nghiệp, Data, AI, Agile...). Phát triển đội ngũ quản lý kế cận; Nâng cao năng lực kinh doanh và quản lý kinh doanh; Xây dựng khung năng lực và bản đồ học tập ở một số mảng nghiệp vụ cốt lõi; Nâng cao trải nghiệm của người học thông qua việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động đào tạo.

#### 2.4 Duy trì định hướng ngân hàng số

- Đối với hạ tầng và an ninh bảo mật:

Triển khai các giải pháp theo định hướng Cloud Ready; chuyển đổi mô hình mạng từ CoreSwitch truyền thống sang Spine-Leaf nhằm cải thiện hiệu năng, mở rộng SDWAN toàn hệ thống; hiện đại hóa theo mô hình làm việc Anywhere thông qua VDI/DaaS. Tăng cường bảo mật với việc triển khai các nền tảng giám sát – phản ứng (XSIAM, XDR), kết hợp các giải pháp API Security, IAM, ITDR và nhiều lớp bảo vệ phục vụ môi trường Cloud và kiến trúc Microservices.

- Đối với lớp ứng dụng:

Nâng cấp core banking, thẻ và các ứng dụng theo định hướng Microservice, Cloud ready,

triển khai phiên bản mới New LOS theo mô hình DevOps và nâng cấp CRM; hoàn thiện nền tảng số (Backbase, Open API, Lakehouse), mở rộng BaaS. Đẩy mạnh GenAI/ML; quy hoạch dữ liệu; triển khai >60 sáng kiến ứng dụng, ~30 sáng kiến nền tảng; nâng cấp kênh tự phục vụ theo hướng đa kênh.

- Công tác nhân sự vận hành:

Tối ưu vận hành qua CI/CD, MLOps, AIOps và tự động hóa nhằm giảm thao tác thủ công, nâng cao cảnh báo sớm và kiểm soát rủi ro; triển khai dự án tự động hóa phân quyền hệ thống; kiện toàn nhân sự theo định hướng DevOps, tăng gắn kết kinh doanh, nâng cao năng lực và đảm bảo nguồn lực dự phòng.

## 2.5 Phát triển mạng lưới hoạt động

Ngân hàng tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hiệu quả của hệ thống mạng lưới hoạt động; thực hiện rà soát, đánh giá thường xuyên các điểm giao dịch, các mô hình kinh doanh tại các đơn vị để có điều chỉnh phù hợp kịp thời; tận dụng triển khai kinh doanh thêm tại các điểm Livebank để tối ưu hóa chi phí trong điều kiện quy định chặt chẽ của Ngân hàng nhà nước về việc cấp phép mở thêm chi nhánh/phòng giao dịch mới, hướng tới mục tiêu quy hoạch lại các điểm LiveBank trong năm 2026, nâng tổng số điểm LiveBank lên 460 – 470 điểm.

## 2.6 Tối ưu hệ sinh thái – các công ty con

Kiện toàn mô hình quản trị các công ty con, công ty liên kết thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trong ngân hàng và các công ty con, công ty liên kết nhằm phát triển toàn diện hệ sinh thái, đảm bảo quản trị rủi ro và tăng thêm các lợi thế, mở thêm cơ hội kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật.

## 2.7 Tăng cường nguồn vốn, tối ưu chi phí hoạt động

Thực hiện kỷ luật ngân sách trên phạm vi toàn hàng; thường xuyên rà soát chi phí để xuất các biện pháp tối ưu nâng cao hiệu quả tiết kiệm.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ, số hóa quy trình nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí và tối ưu nhân sự, đánh giá hiệu quả chuyển đổi số đảm bảo thực chất; xây dựng cơ sở dữ liệu đủ mạnh nâng cao năng lực phân tích để kịp thời phát hiện lãng phí, đầu tư kém hiệu quả, hỗ trợ ra quyết định điều hành.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của TPBank.

**Trân trọng báo cáo!**

### Nơi nhận:

- DHDGD;
- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VP; TC

TM. BAN ĐIỀU HÀNH  
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HƯNG

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Ngân hàng TMCP Tiên Phong**

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

**A- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

**I- CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

1. BKS nhiệm kỳ 5 năm 2023 -2028 gồm 03 thành viên được kiện toàn từ 26/04/2023 và không thay đổi đến thời điểm hiện tại. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ của TPBank.
  2. Đơn vị trực thuộc, giúp việc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BKS là Trung tâm Kiểm toán nội bộ (Trung tâm KTNB) và Phòng Hỗ trợ và Giúp việc Ban kiểm soát (Phòng HTGV.BKS). Ngày 21/04/2025, BKS đã ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS theo định hướng chung của Ngân hàng về việc kiện toàn tổ chức, đổi mới hoạt động, tinh giản tầng nấc trung gian, nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời quy định bổ sung, cụ thể các nhiệm vụ của Trung tâm KTNB, Phòng HTGV.BKS nhằm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chức năng nhiệm vụ của BKS theo Luật Các Tổ chức tín dụng 2024.
  3. BKS đã thực hiện điều chỉnh các nội dung phân công công việc cho các thành viên BKS để phù hợp với sự thay đổi về cơ cấu tổ chức và hoạt động của các Đơn vị trực thuộc BKS là Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS, đồng thời tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của TPBank. BKS đã bám sát các định hướng, chỉ đạo của NHNN từng thời kỳ và chỉ đạo của Ban lãnh đạo TPBank để triển khai linh hoạt các biện pháp nhằm hoàn thành có chất lượng các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2025.
  4. Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ/lấy ý kiến bằng văn bản, qua email, cùng biểu quyết thống nhất, thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS.
- Trong năm 2025, BKS đã tiến hành 04 cuộc họp định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản, qua email hoặc trực tiếp để đánh giá, thông qua kết quả hoạt động của BKS, thông qua các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của BKS, gồm: kết quả giám sát hoạt động của TPBank, giám sát công tác quản trị điều hành; đánh giá kết quả hoạt động của thành viên BKS, Giám đốc Trung tâm KTNB, hoạt động Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS; rà soát, phê duyệt ban hành các văn bản quy

định nội bộ thuộc thẩm quyền; phê duyệt cơ cấu tổ chức bộ máy mới của các Đơn vị trực thuộc BKS; bổ nhiệm, sắp xếp các chức danh thuộc Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS; phê duyệt/điều chỉnh kế hoạch KTNB hàng năm; bổ nhiệm/tái bổ nhiệm các chức danh thuộc Trung tâm KTNB... Tỷ lệ dự họp, tham gia ý kiến đạt 100% trong tất cả các vấn đề/nội dung lấy ý kiến. Các biên bản họp của BKS được ghi chép và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

Từ kết quả kiểm toán và giám sát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH) về các biện pháp tăng cường kiểm soát, ngăn chặn và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ khác, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, an toàn, bền vững trong hoạt động của TPBank.

5. Các thành viên BKS được hưởng thù lao và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng, tương ứng với vị trí công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và được công bố công khai, lập thành mục riêng trong Báo cáo tài chính của Ngân hàng. Năm 2025, thù lao thực tế và ngân sách hoạt động của BKS đảm bảo theo phê duyệt của ĐHDCD. Đồng thời BKS cũng đề xuất ĐHDCD phê duyệt kế hoạch Ngân sách của BKS cho năm 2026 (Nội dung chi tiết theo "Báo cáo sử dụng ngân sách năm 2025 và kế hoạch ngân sách năm 2026 của BKS").

## II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BKS

### 1. Thẩm định báo cáo tài chính, giám sát thực trạng tài chính và việc chấp hành quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng

#### ➤ *Thẩm định Báo cáo tài chính*

Theo quy định Luật Các TCTD, trong năm 2025 BKS đã tổ chức triển khai việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và giữa niên độ 2025 (bao gồm báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất) nhằm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Đối với Báo cáo tài chính của TPBank, Công ty TNHH KPMG Việt Nam đã kiểm toán/soát xét và xác nhận: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng và các công ty con, phù hợp với quy định pháp luật.

Một số chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất năm 2025:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025
1	Tổng tài sản	505.902
2	Vốn chủ sở hữu	46.049
3	Lợi nhuận trước thuế	9.231
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	(1.829)
5	Lợi nhuận sau thuế	7.402

#### ➤ *Giám sát thực trạng tài chính*

BKS chỉ đạo các Đơn vị giúp việc thường xuyên/định kỳ giám sát hoạt động tài chính, kế toán thông qua việc rà soát các văn bản về chính sách, chế độ tài chính, kế toán, báo cáo. Trong năm 2025, Ngân hàng đã chủ động theo dõi và cập nhật các quy định mới của pháp luật về hạch toán kế toán, thuế, tài chính để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ và hướng dẫn thực hiện thống nhất trên toàn hệ thống.

BKS duy trì thực hiện giám sát thực trạng tài chính riêng lẻ của Ngân hàng, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con. Kết quả giám sát cho thấy:

- Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát (công ty con của ngân hàng): năm 2025, tổng tài sản không có nhiều biến động so với năm 2024, hoạt động kinh doanh có lãi ~ 1 tỷ đồng.

- Tình hình tài chính riêng Ngân hàng và tình hình tài chính hợp nhất năm 2025: các chỉ số tốt hơn so với năm 2024, lợi nhuận tăng trưởng gần 20%, tăng trưởng tín dụng hơn 18%, tỷ lệ an toàn vốn đảm bảo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1,12% xuống còn 0,97%.

➤ **Giám sát việc chấp hành quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động**

Kết quả giám sát cho thấy: TPBank cơ bản tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD năm 2025**

**2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh đến 31/12/2025 (số liệu BCTC hợp nhất)**

Đơn vị: Tỷ đồng, %

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện đến 31/12/2025	Tình hình thực hiện so với KH (%)
1	Tổng tài sản	450.000	505.902	112,42%
2	Tổng huy động	420.000	450.071	107,16%
3	Dư nợ cho vay & đầu tư TPDN	313.750	312.842	99,71%
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN	<2,5%	0,96%	Tốt hơn so KH
5	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.231	102,57%

Ngân hàng đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch với các chỉ tiêu trọng yếu như tổng tài sản, tổng huy động, tỷ lệ nợ xấu và Lợi nhuận trước thuế. Đối với chỉ tiêu Dư nợ cho vay & đầu tư trái phiếu doanh nghiệp đạt 99,71%, tiệm cận mức hoàn thành kế hoạch do phải tuân thủ mức tăng trưởng tín dụng NHNN quy định.

**2.2. Tăng vốn điều lệ, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức**

- Về tăng vốn điều lệ (VDL): TPBank đã hoàn thành Phương án tăng VDL năm 2025 dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ thực hiện là 5%, tổng số cổ phiếu phát hành thực tế: 132.090.677 cổ phiếu. Sau khi hoàn thành, VDL của Ngân hàng đã tăng từ 26.420 tỷ đồng lên 27.740 tỷ đồng.

- Về chi trả cổ tức bằng tiền mặt: TPBank đã hoàn thành chi trả cổ tức bằng tiền mặt theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025 với tỷ lệ thực hiện là 10%, tổng số tiền chi trả: 2.642 tỷ đồng.

- Về phân phối lợi nhuận: Ngân hàng đã hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025, cụ thể: TPBank đã sử dụng 1.528 tỷ đồng để nộp thuế TNDN và đã trích lập các quỹ theo quy định:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện
Trích 10% Quỹ bổ sung VDL	607.090
Trích 10% Quỹ dự phòng tài chính	607.090
Trích quỹ khen thưởng	5.000

**2.3 Xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để XLRR**

ĐHĐCD thường niên năm 2025 đã thông qua việc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng các điều kiện theo quy định của NHNN; đồng thời giao, ủy quyền cho Hội đồng

xử lý rủi ro (là cấp thẩm quyền được TPBank thành lập theo Điều 10 Nghị định số 86/2024/NĐ-CP) quyết định danh sách các khoản nợ được xuất toán, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ, ngày 12/12/2025, Hội đồng xử lý rủi ro đã phê duyệt xuất toán các khoản nợ đủ điều kiện xuất toán khỏi ngoại bảng theo quy định pháp luật của 85 khách hàng với tổng dư nợ là 242 tỷ đồng và 12.255.539 USD. Đến 31/12/2025, Ngân hàng đã hoàn thành việc xuất toán các khoản nợ này.

#### **2.4 Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026**

Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, ĐHĐCĐ đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH KPMG là tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của TPBank cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 theo quy định pháp luật. Đến nay, TPBank và KPMG đã ký hợp đồng thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính riêng lẻ, báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2026 và Dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính riêng lẻ, báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2026.

#### **2.5 Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm**

ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các TCTD năm 2024. Ngày 28/04/2025, HĐQT đã có văn bản số 49/2025/CV-TPB.HĐQT báo cáo NHNN nội dung Phương án này theo quy định.

#### **2.6 Triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính**

ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính (nếu có) phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế của TPBank; giao/ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện thủ tục cần thiết để triển khai nội dung này (nếu phát sinh). Trong năm 2025, TPBank không phát sinh nội dung này.

#### **2.7 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng**

Trên cơ sở nhận ủy quyền và giao nhiệm vụ của ĐHĐCĐ theo Nghị quyết 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Tiên Phong, HĐQT đã hoàn thành các thủ tục liên quan đến việc ban hành, báo cáo, thông báo và công bố thông tin theo quy định.

#### **2.8 Thành lập công ty con Quản lý nợ và khai thác tài sản (TPBank AMC)**

Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 đã thông qua nội dung: Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản (TPBank AMC) với VDL là 100 tỷ đồng do TPBank sở hữu 100% VDL; Giao và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo các đơn vị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thành lập công ty AMC phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, chủ động quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện nội dung chi tiết của Đề án thành lập và quyết định các nội dung liên quan khác để công ty AMC đi vào hoạt động, phù hợp với tình hình thực tiễn, quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết).

Đến nay, Ngân hàng đã hoàn tất các thủ tục góp vốn, đăng ký kinh doanh, bổ nhiệm nhân sự quản lý, điều hành và đưa TPBank AMC vào hoạt động.

#### **2.9 Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần TPS để trở thành công ty con**

HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 11/09/2025 về việc góp vốn, mua cổ phần để Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (TPS) trở thành Công ty con của TPBank, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và sự phê chuẩn của

2/

NHNN cũng như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đến ngày 31/12/2025, TPBank đã hoàn tất việc mua toàn bộ 287.931.161 cổ phiếu phát hành riêng lẻ của TPS với giá 12.500 VNĐ/cổ phiếu, nâng tỷ lệ sở hữu của TPBank tại TPS lên mức 51%, chính thức đưa TPS thành công ty con. BKS đánh giá HĐQT đã triển khai thành công Nghị quyết của ĐHĐCĐ hoàn thiện mảnh ghép quan trọng trong hệ sinh thái dịch vụ tài chính của Ngân hàng.

### 3. Giám sát Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025

Trong năm 2025, BKS tiếp tục thực hiện giám sát việc triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 (PACCL). Đến thời điểm 31/12/2025, Ngân hàng đã cơ bản thực hiện thành công PACCL, đa phần các mục tiêu tài chính đều thực hiện vượt kế hoạch đặt ra.

DVT: Tỷ đồng/%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 theo PACCL	Số liệu tại 31/12/2025 (số liệu riêng lẻ)	Tỷ lệ đã thực hiện được so với KH 2025	Đánh giá việc hoàn thành tại thời điểm kết thúc 2025
1	Tổng tài sản	450.000	497.055	110%	Đạt
2	Vốn chủ sở hữu	42.823	42.199	99%	Gần đạt
	<i>Trong đó, VDL</i>	<i>25.318</i>	<i>27.740</i>	<i>109%</i>	<i>Đạt</i>
3	Dư nợ Thị trường 1 (bao gồm dư nợ cho vay khách hàng và số dư đầu tư TPDN)	276.990	310.111	112%	Đạt
4	Huy động Thị trường 1 (bao gồm tiền gửi của khách hàng và phát hành GTCG)	285.556	335.249	117%	Đạt
5	Lợi nhuận trước thuế	9.000	9.102	101%	Đạt
6	Tỉ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	>17%	18,18%	Đạt	Đạt
7	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	>11%	12,81%	Đạt	Đạt
8	Tỷ trọng thu nhập từ hoạt động phi tín dụng/tổng thu nhập hoạt động	>16%	22,05%	Đạt	Đạt
9	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (theo TT31)	< 3%	0,97%	Đạt	Đạt

### 4. Giám sát công tác quản trị, điều hành

Qua giám sát cho thấy HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN, chủ động chỉ đạo, giám sát BDH triển khai thực hiện các giải pháp, kịch bản linh hoạt nhằm tối ưu hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. BDH đã tích cực triển khai các Nghị quyết của

ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT, điều hành, thực hiện kế hoạch kinh doanh hiệu quả và đảm bảo an toàn hệ thống.

**Một số kết quả, hoạt động chính trong kỳ báo cáo như sau:**

**4.1.** Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được truyền thông rộng rãi đến cổ đông đại chúng cũng như quán triệt đến các đơn vị, cá nhân trong hệ thống để triển khai thực hiện.

**4.2.** Hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu vượt mức kế hoạch năm 2025 được ĐHĐCĐ giao. Triển khai thành công “Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của TPBank giai đoạn 2021-2025”.

**4.3.** Trong năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo kiện toàn nhân sự cấp cao (cấp Phó TGD và Giám đốc Khối/Trung tâm trực thuộc TGD) để phù hợp với hoạt động thực tiễn của Ngân hàng, nâng cao hiệu quả, tối ưu hóa nguồn nhân lực. Nhằm tăng cường công tác quản trị, giám sát cấp cao, phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển của Ngân hàng, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các thủ tục, hồ sơ để kiện toàn nhân sự HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 phê duyệt theo đúng quy định pháp luật và yêu cầu thực tế vận hành.

**4.4.** Quan tâm mở rộng hệ sinh thái của Ngân hàng thông qua việc mua lại, tái cơ cấu công ty tài chính, công ty quản lý quỹ, công ty chứng khoán và thành lập công ty quản lý nợ và khai thác tài sản. Đến nay, hệ sinh thái của Ngân hàng gồm Ngân hàng – công ty mẹ, các công ty con gồm: CTCP quản lý quỹ Việt Cát, CTCP chứng khoán Tiên Phong và Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong. Bên cạnh đó, Ngân hàng tiếp tục phối hợp với Công ty tài chính Handico (HAFIC) và BKS đặc biệt HAFIC để trình NHNN chấp thuận tái cơ cấu HAFIC.

**4.5.** Ngày 08/02/2025, Chủ tịch HĐQT ký Quyết định số 05/2025/QĐ-TPB.HĐQT thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới toàn diện các hoạt động của TPBank, nhằm thực hiện các nhiệm vụ đổi mới chiến lược, tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả vận hành và ứng dụng công nghệ trong toàn hệ thống. Theo đó, Ban chỉ đạo Đổi mới bao gồm 04 Tiểu ban đổi mới: Đổi mới cơ cấu tổ chức, Đổi mới chiến lược kinh doanh, Đổi mới công nghệ và chuyển đổi số (ĐMCN&CDS) và Đổi mới quy trình quy định. Các Tiểu ban được xác định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cụ thể, tạo sự đồng bộ, thống nhất về chương trình, hành động để hướng tới mục tiêu đề ra. BDH đã rất khẩn trương, quyết liệt triển khai nhiệm vụ đổi mới tới toàn hàng. Đến nay đã ghi nhận các kết quả, hiệu quả đổi mới trong hoạt động của Ngân hàng.

**4.6.** Ngày 16/09/2025, Chủ tịch HĐQT ký Quyết định số 45/2025/QĐ-TPB.HĐQT thành lập Hội đồng Phát triển Văn hóa Doanh nghiệp. Đồng thời Ngân hàng đã triển khai Chương trình **Phát triển Văn hóa Doanh nghiệp - Nâng tầm để bứt phá** với sự chung tay của Ban lãnh đạo và toàn bộ cán bộ nhân viên nhằm lan tỏa và duy trì Văn hóa doanh nghiệp trong toàn hệ thống, thực hiện mục tiêu hướng tới tương lai, nâng tầm bứt phá, mang đến sức mạnh vượt trội cho Ngân hàng.

**4.7.** HĐQT/Ủy ban Quản trị cấp cao (EXCO) duy trì các cuộc họp, giao ban toàn hàng với BDH, các Khối/Trung tâm tại Hội sở để kịp thời nắm bắt và chỉ đạo xử lý các vấn đề trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng:

- HĐQT đã biểu quyết và thông qua các công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐQT hoặc trình ĐHĐCĐ thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank: Sửa đổi Điều lệ; Thông qua Quy chế về cơ cấu tổ chức và hoạt động của các đơn vị, Quy chế trong các hoạt động nghiệp vụ; Triển khai việc chia cổ tức tiền mặt, tăng VDL dưới hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Thông qua các khoản cấp tín dụng, các khoản đầu tư, các giao dịch khác thuộc hạn mức - đối tượng thuộc thẩm quyền; Thông qua báo cáo của TGD về kết quả kinh doanh và kế hoạch kinh doanh; Thông qua phương án phát hành/mua lại trái phiếu riêng lẻ; Phê duyệt các vấn đề về Nhân sự thuộc thẩm quyền;

Triển khai góp vốn, mua cổ phần, thành lập công ty con... Các nội dung thông qua tại các Nghị quyết/Quyết định HĐQT trong kỳ phù hợp với trình tự, thủ tục thông qua và phù hợp với thẩm quyền của HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

- Thông qua các Ủy ban trực thuộc, HĐQT đã thực hiện các chức năng và nhiệm vụ theo quy định. Với tư cách là thành viên của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên HĐQT cũng đã tham gia các cuộc họp định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất để thực hiện chức năng quản trị và vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động của các Hội đồng trực thuộc TGD như Hội đồng Quản lý rủi ro, Hội đồng ALCO, Hội đồng Quản lý vốn, Hội đồng Tín dụng và đầu tư cấp cao...

- HĐQT đã quan tâm và đưa ra chỉ đạo xử lý các vấn đề trọng yếu trong hoạt động ngân hàng như công tác kiểm soát nợ xấu, thu hồi nợ, kiểm soát rủi ro, tăng trưởng tín dụng, kiểm soát chi phí, mở rộng hệ sinh thái..., đồng thời tổ chức thực hiện giám sát cấp cao TGD, BDH và các Đơn vị trên hệ thống tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT để thực hiện hiệu quả kế hoạch 2025, đảm bảo quản lý rủi ro và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Với định hướng quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế, TPBank đã hoàn tất việc tuân thủ Thông tư 14/2025/TT- NHNN theo phương pháp tiêu chuẩn (SA) vào tháng 09/2025 và đã đăng ký triển khai phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB); đặt mục tiêu hoàn tất áp dụng theo phương pháp IRB vào năm 2027.

**4.8.** Chú trọng tới công tác quản lý cổ đông, cổ phiếu và quan hệ nhà đầu tư. Thông tin được truyền tải nhanh chóng, minh bạch và xuyên suốt tới mọi cổ đông và nhà đầu tư qua các kênh thông tin đa dạng, bảo vệ quyền lợi và sự bình đẳng giữa các nhóm cổ đông. Duy trì việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và bằng tiền mặt; giải đáp thỏa đáng các vướng mắc và nhu cầu của cổ đông.

**4.9.** TGD và BDH ngay từ đầu năm đã nỗ lực triển khai các hoạt động kinh doanh, thực hiện các giải pháp điều hành linh hoạt, đảm bảo an toàn hệ thống. Một số hoạt động nổi bật trong kỳ:

- BDH đã chủ động triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT; truyền thông, cập nhật các thay đổi về hệ thống pháp luật, thay đổi cơ cấu tổ chức chính quyền, đánh giá các tác động đến hoạt động ngân hàng, từ đó có kế hoạch rà soát, sửa đổi, cập nhật hệ thống quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật; đồng thời cải tiến quy trình tại các Đơn vị nâng cao hiệu quả hoạt động vận hành.

- BDH đã duy trì các cuộc họp chuyên đề hàng tháng và điều hành, thực hiện kế hoạch kinh doanh, bảo đảm an toàn, hiệu quả hoạt động ngân hàng đặc biệt trong bối cảnh thay đổi lớn từ hệ thống tổ chức chính quyền và ảnh hưởng của các sự kiện chính trị, kinh tế quốc tế; ban hành các chỉ thị, thông báo về các nhiệm vụ cần triển khai thực hiện định kỳ hoặc theo quy định pháp luật; các nội dung chấn chỉnh, đôn đốc liên quan đến hoạt động nghiệp vụ; truyền thông các chương trình hỗ trợ, chính sách, sản phẩm... của Ngân hàng linh hoạt phù hợp với từng thời kỳ đến các Đơn vị, bộ phận cá nhân liên quan.

- BDH đã chỉ đạo các Đơn vị Hội sở, các ĐVKD thực hiện các giải pháp tăng trưởng mạnh cơ sở khách hàng; khai thác tối ưu khách hàng hiện hữu, cung cấp giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng; tăng cường các hoạt động phi tín dụng trong đó tập trung thúc đẩy sản phẩm phi, kinh doanh ngoại tệ, bảo lãnh, nguồn vốn CASA; chú trọng kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường thu hồi, xử lý nợ xấu, nợ ngoại bảng nhằm giảm thiểu rủi ro thất thoát; tập trung tăng trưởng tín dụng.

**4.10.** Dựa trên định hướng chỉ đạo của HĐQT, BDH, Trưởng các Đơn vị Hội sở và Giám đốc các Đơn vị kinh doanh đã triển khai tới các Trung tâm/Phòng/Bộ phận và cán bộ nhân viên tại Đơn vị, chủ động triển khai và thực hiện kế hoạch tích cực ngay từ đầu năm; công tác quản trị rủi ro, kiểm soát được chú trọng song song với phát triển kinh doanh.

Qua công tác giám sát quản trị điều hành trong năm 2025, BKS đánh giá HĐQT, TGD, Phó TGD và người điều hành khác của Ngân hàng đã tuân thủ, thực hiện quyền và nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng. BKS cũng đã đưa ra những kiến nghị, khuyến nghị như sửa đổi, cập nhật Điều lệ, các quy định nội bộ về công bố thông tin, mạng lưới, báo cáo ĐHCĐ, cơ cấu tổ chức, nhân sự, hoạt động của các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT/TGD..., cũng như đưa ra các đề xuất cải tiến quy trình/quy định nội bộ theo hướng thuận tiện trong vận hành nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật. Kết quả giám sát quản trị điều hành đã được Ban lãnh đạo Ngân hàng ghi nhận, quan tâm chỉ đạo các Đơn vị liên quan triển khai khắc phục kịp thời.

## **5. Giám sát việc thông qua và thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHCĐ và HĐQT**

BKS đã chỉ đạo Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS tổ chức giám sát việc phê duyệt và triển khai các NQ ĐHCĐ, HĐQT, giám sát việc thông qua và thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ, HĐQT và các giao dịch khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank. Kết quả giám sát trong kỳ ghi nhận: các giao dịch được phê duyệt đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền; được triển khai thực hiện phù hợp với các nội dung phê duyệt, tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.

## **6. Giám sát đối với thành viên BKS, Trung tâm KTNB, Phòng HTGV.BKS**

### **6.1. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ**

Kết quả giám sát trong kỳ, các thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ tại TPBank đảm bảo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp tại quy định nội bộ của BKS (Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS, Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTNB, Phòng HTGV.BKS), quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Chưa phát hiện dấu hiệu vi phạm về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ của kiểm toán viên, thành viên BKS.

### **6.2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giám sát KTNB triển khai kế hoạch năm 2025, các nhiệm vụ phát sinh, xây dựng kế hoạch KTNB năm 2026**

#### **➤ Thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2025**

- Hoàn thành vượt kế hoạch kiểm toán năm 2025:

KTNB đã triển khai thực hiện 100% theo Kế hoạch KTNB năm 2025 gồm: Kiểm toán 13 chuyên đề và 10 ĐVKD; Thực hiện Thẩm định Báo cáo tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn cho năm tài chính 2024 và 06 tháng đầu năm 2025.

KTNB đã thực hiện chuyên đề kiểm toán việc tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn theo quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-NHNN – là một trong những điều kiện trong hồ sơ TPBank được chấp thuận áp dụng sớm Thông tư 14. Đây là chuyên đề phát sinh ngoài kế hoạch kiểm toán năm ban đầu, KTNB đã thực hiện báo cáo NHNN bổ sung Kế hoạch KTNB năm 2025 theo đúng quy định.

Kết quả kiểm toán năm 2025, ghi nhận tình hình hoạt động, kinh doanh, việc thực hiện nhiệm vụ của các Đơn vị Hội sở, ĐVKD có nhiều chuyển biến tích cực, đóng góp hiệu quả cho kết quả kinh doanh của toàn hàng. Các Đơn vị Hội sở đã phát huy vai trò chỉ đạo, giám sát, quản lý ngành dọc; Trưởng các ĐVKD đã quan tâm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành, duy trì và củng cố các chốt kiểm soát tại Đơn vị mình. Các hoạt động, nghiệp vụ về cơ bản đã tuân thủ quy định của pháp luật và TPBank. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động còn một số thiếu sót, tồn tại, rủi ro ở một số lĩnh vực, nghiệp vụ nhưng không mang tính hệ thống, chỉ phát sinh ở một số Đơn vị và chưa ảnh hưởng

đến an toàn của TPBank.

- Tăng cường hoạt động giám sát, rà soát:

Năm 2025, Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS đã đưa hoạt động giám sát thành nhiệm vụ được triển khai thường xuyên, định kỳ, thực hiện trên cơ sở khai thác dữ liệu trên hệ thống, các thông tin tài liệu theo cơ chế phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin giữa BKS, KTNB với HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai của TPBank. Hoạt động giám sát đã bước đầu mang lại hiệu quả trong việc đánh giá, nhận diện, phát hiện, cảnh báo sớm đến các đơn vị kinh doanh, các đơn vị tại Hội sở để có phương án phòng ngừa sớm vi phạm, giảm thiểu thiệt hại cho ngân hàng.

➤ **Kiến nghị qua kiểm toán, giám sát và theo dõi khắc phục sau kiểm toán**

- Kết quả kiểm toán, giám sát đã được BKS duyệt, gửi báo cáo HĐQT, TGD và luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo. KTNB đã chỉ ra những hạn chế, cảnh báo rủi ro, từ đó kiến nghị các biện pháp xử lý nhằm đảm bảo an toàn cho hoạt động ngân hàng, đóng góp tích cực vào việc nâng cao tính tuân thủ, hiệu quả của hệ thống KSNB. Các Đơn vị, cán bộ nhân viên, cán bộ quản lý có sai phạm đều được xem xét trách nhiệm và chịu hình thức xử lý kỷ luật nghiêm khắc. KTNB đã phối hợp với các đơn vị chức năng chấm điểm tuân thủ, áp dụng mức phạt vi phạm đối với các đơn vị liên quan định kỳ.

- KTNB đã kịp thời chuyển ý kiến chỉ đạo của Ban Lãnh đạo tới Giám đốc Khối và Đơn vị, cá nhân liên quan để triển khai chấn chỉnh, khắc phục, xử lý. KTNB đã tổ chức theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ báo cáo tổng hợp kết quả khắc phục sau kiểm toán đến Ban lãnh đạo Ngân hàng.

➤ **Rà soát và ban hành quy định nội bộ của BKS và KTNB, bao gồm:**

- Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm KTNB, Phòng HTGV.BKS theo định hướng chung của Ngân hàng về đổi mới, tinh gọn cơ cấu tổ chức.

- Ban hành SLAs mới phù hợp với cơ cấu tổ chức của Trung tâm KTNB, Phòng HTGV.BKS.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, BKS đã có kế hoạch sửa đổi và ban hành quy định nội bộ của BKS trong năm 2026 để phù hợp với quy định mới của NHNN và thực tế vận hành, bao gồm Dự thảo sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trình ĐHĐCD thường niên 2026 phê duyệt.

➤ **Chỉ đạo KTNB thực hiện báo cáo theo quy định pháp luật và theo các yêu cầu, kiến nghị của Cơ quan chức năng**

KTNB đã thực hiện các báo cáo nội bộ, báo cáo ĐHĐCD và báo cáo đến các Cơ quan chức năng theo quy định hoặc theo các Công văn yêu cầu đầy đủ, kịp thời.

➤ **Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch KTNB năm 2026 trên cơ sở tập trung vào trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn theo thứ tự ưu tiên về tính trọng yếu, mức độ rủi ro**

➤ **Chỉ đạo KTNB thực hiện các nhiệm vụ khác**

BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện phối hợp trong giám sát tài chính, công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; phối hợp xây dựng và phát triển văn hóa tuân thủ, QTRR; Tham gia các dự án chiến lược của ngân hàng; Phối hợp Hội đồng Nhân sự tuyển dụng, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ, nâng cao trình độ nghiệp vụ kiểm soát, kiểm toán và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo.

➤ **Đánh giá hiệu quả, hiệu lực của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Trung tâm KTNB**

Dưới sự chỉ đạo của BKS đã thực hiện đồng bộ các giải pháp về tổ chức, điều hành, đào tạo, cải tiến quy trình, đổi mới số, đã nâng cao hiệu quả, năng suất lao động, đảm bảo hoạt động kiểm toán, giám sát theo nguyên tắc định hướng theo rủi ro và đảm bảo tính toàn diện.

Giám đốc Trung tâm KTNB đã ban hành bảng phân công nhiệm vụ rõ ràng giữa các thành viên Ban Giám đốc, phân bổ nguồn lực phụ trách các mảng hoạt động đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành sát sao, nắm sâu công việc; trực tiếp triển khai nhiệm vụ, thường xuyên đôn đốc, giám sát, đồng hành tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp kiểm toán, giám sát; chỉ đạo Trung tâm KTNB hoàn thành kế hoạch KTNB năm 2025 và các nhiệm vụ được giao, phát huy và nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Đơn vị.

## **7. Đánh giá việc giám sát quản lý cấp cao của HĐQT, TGD đối với Hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ mức đủ vốn**

Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, TGD và cơ cấu tổ chức giám sát của quản lý cấp cao (các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT và các Hội đồng trực thuộc TGD) tại TPBank đã được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời theo quy định pháp luật, đảm bảo kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn đạt yêu cầu đề ra, nắm được trạng thái rủi ro và tình hình thực hiện chính sách quản lý rủi ro của ngân hàng, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn ngừa, xử lý kịp thời tồn thất để nâng cao hiệu quả, an toàn trong hoạt động.

Trên cơ sở các văn bản nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đã được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật, HĐQT, TGD TPBank đã thực hiện và chỉ đạo các cá nhân, đơn vị có liên quan thực hiện triển khai, tuân thủ các quy định nội bộ này.

Trong kỳ, TPBank có sự thay đổi ở một số vị trí nhân sự cấp cao, BKS đã thực hiện giám sát, đánh giá ảnh hưởng đến cơ cấu nhân sự các Ủy ban/Hội đồng và có các kiến nghị điều chỉnh, cập nhật kịp thời.

## **8. Lập, cập nhật và lưu giữ danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên của Ngân hàng**

Thực hiện quy định tại Điều 49 và Điều 52 Luật Các TCTD 2024 (có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024), BKS đã chỉ đạo KTNB thực hiện theo dõi, lập, cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên tại TPBank và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên; thực hiện báo cáo NHNN; công bố thông tin trên website và niêm yết, lưu giữ thông tin tại trụ sở chính đúng quy định.

Kể từ thời điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến nay:

- Nhân sự thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, Phó TGD của Ngân hàng có một số thay đổi như sau: Miễn nhiệm chức danh Phó TGD của Ông Nguyễn Hồng Quân và bà Trương Thị Hoàng Lan từ ngày 26/06/2025 để nhận nhiệm vụ mới.

- Không có sự thay đổi về cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên tại TPBank.

Thông tin về nhân sự thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD và người có liên quan, thông tin về cổ đông sở hữu từ 01% VDL trở lên tại TPBank và người có liên quan được BKS theo dõi, cập nhật kịp thời, đầy đủ, báo cáo NHNN và công bố thông tin trên website của TPBank (<https://tpb.vn>) theo đúng quy định.

## **9. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông**

### **9.1. Phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai:**

HĐQT, BDH TPBank đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ

vụ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, phù hợp với cơ chế trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và BKS/KTNB. Các thành viên BKS được mời và tham dự các phiên họp định kỳ của HĐQT, các cuộc họp quan trọng của Ngân hàng, được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho công tác giám sát của BKS.

BKS đã thực hiện cơ chế phối hợp với HĐQT, BDH trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát hoạt động Ngân hàng:

- Duy trì việc trao đổi, cập nhật thông tin về các hoạt động kinh doanh ngân hàng và biện pháp kiểm soát rủi ro.
- Phối hợp xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán, giám sát, khắc phục sau kiểm toán, giám sát.
- Trao đổi với BDH, Khối Quản trị rủi ro, Trung tâm Kiểm soát nội bộ và tuân thủ và các đơn vị liên quan về các vấn đề phát sinh trong hoạt động để cảnh báo rủi ro và kiến nghị biện pháp phòng ngừa, xử lý nhằm bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Kết quả giám sát, kiểm toán cùng các kiến nghị, đề xuất của BKS/KTNB đã được gửi HĐQT, TGD và đã được Ban lãnh đạo xem xét, chỉ đạo các Đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện và báo cáo kết quả định kỳ cho BKS/KTNB.

## **9.2. Phối hợp hoạt động giữa BKS với các cổ đông và công khai thông tin**

BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ TPBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS trước các cổ đông tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên. Trong năm 2025, không phát sinh trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông lớn yêu cầu kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của ngân hàng.

Các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Giao dịch giữa TPBank với công ty con của TPBank và/hoặc giao dịch giữa TPBank với thành viên HĐQT, BKS, TGD, các Phó TGD, người điều hành khác và những người có liên quan của họ đã được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

## **10. Kiến nghị đối với HĐQT, Tổng Giám đốc**

Căn cứ kết quả giám sát năm 2025, BKS ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của HĐQT, BDH trong việc chủ động, linh hoạt chỉ đạo, điều hành, bám sát định hướng của NHNN, tích cực triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và điều hành kinh doanh linh hoạt trong bối cảnh đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu vượt mức kế hoạch năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Nhằm tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, triển khai hiệu quả các chỉ đạo của NHNN và tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện thành công Kế hoạch kinh doanh năm 2026 và Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030, BKS kiến nghị HĐQT, TGD một số nội dung sau:

1. Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030, BKS đề nghị HĐQT, TGD tiếp tục rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế quản trị, cơ chế phối hợp và các chính sách, quy trình liên quan, phù hợp với định hướng chiến lược mới; ưu tiên bố trí, phân bổ nguồn lực hợp lý, tạo nền tảng vững chắc cho việc triển khai Chiến lược trong các năm tiếp theo. Đồng thời, Ngân hàng cần tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến Chiến lược gắn với xây dựng và lan tỏa Văn hóa doanh nghiệp, qua đó khơi dậy tinh thần trách nhiệm, khát vọng cống hiến và sự chủ động, sáng tạo của cán bộ, nhân viên, hướng tới thực hiện hiệu quả Chiến lược ngay từ những năm đầu.

2. BKS đề nghị HĐQT, TGD tiếp tục quan tâm cùng cơ hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro phù hợp với yêu cầu, chuẩn mực ngày càng cao theo quy định của NHNN và thông lệ tốt; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả tuân thủ, an toàn và hiệu quả hoạt động của đơn vị.

3. Hiện tại, hệ sinh thái của TPBank đã có các đơn vị, công ty thành viên trong lĩnh vực chứng khoán, quản lý quỹ và Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản TPBank (TPBank AMC). BKS đề nghị HĐQT, TGD chỉ đạo các đơn vị, công ty thành viên nghiên cứu, đề xuất các sản phẩm, giải pháp và sáng kiến phù hợp nhằm khai thác hiệu quả lợi thế hệ sinh thái, góp phần đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng đồng thời có biện pháp giám sát để các Công ty thành viên hoạt động an toàn, hiệu quả đóng góp cho sự phát triển của TPBank.

4. BKS đề nghị TGD tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng theo dõi sát các chỉ đạo, văn bản điều hành của NHNN; kịp thời đánh giá tác động, rà soát, cập nhật, hoàn thiện các quy định nội bộ. Đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm soát nợ xấu, hạn chế phát sinh nợ xấu mới, nâng cao chất lượng tín dụng, đầu tư và hiệu quả sử dụng vốn. Khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế, rủi ro đã được NHNN, các cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị kiểm tra, KTNB đã chỉ ra; tăng cường vai trò chỉ đạo, giám sát của các Khối/đơn vị Hội sở chính đối với các đơn vị kinh doanh, phát huy hiệu quả các chốt kiểm soát, khuyến khích các đơn vị chủ động tự kiểm tra, tự khắc phục và phòng ngừa rủi ro.

## **B- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BKS**

1. Tiếp tục giám sát công tác quản trị, điều hành của Ngân hàng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCD, HĐQT. Tăng cường cơ chế làm việc, trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, TGD và đơn vị ở tuyến 1, 2 để nâng cao hiệu quả công tác giám sát.

2. Bám sát định hướng chỉ đạo của NHNN, các sửa đổi bổ sung quy định của NHNN có liên quan đến hoạt động của BKS, kiểm tra, KTNB ngân hàng để triển khai hoạt động.

3. Nâng cao năng lực, vai trò, trách nhiệm của BKS, KTNB trong hoạt động của ngân hàng.

4. Chỉ đạo Trung tâm KTNB và Phòng HTGV.BKS:

- Hoàn thành Kế hoạch KTNB năm 2026; hoàn thiện và đẩy mạnh công tác giám sát theo định hướng hoạt động, cơ cấu tổ chức mới.

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi quy định nội bộ của BKS cho phù hợp với sự thay đổi quy định của pháp luật, chỉ đạo/định hướng của Ban lãnh đạo và thực tế vận hành.

- Đẩy mạnh sáng tạo, đổi mới số, cải tiến quy trình, nâng cao năng suất lao động, chất lượng kiểm toán, giám sát.

5. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác của BKS theo quy định của pháp luật.

**Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCD thường niên 2026 xem xét, thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát.**

**Trân trọng báo cáo!**

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT;
- Lưu: VP HĐQT; BKS.



**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Thu-Hương**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2026/BC-TPB.BKS

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NĂM 2025, KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2026 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Ngân hàng TMCP Tiên Phong

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS), BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCD) tình hình sử dụng Ngân sách năm 2025 và Kế hoạch Ngân sách năm 2026 của BKS như sau:

### 1. Tình hình sử dụng Ngân sách năm 2025

Tổng chi phí hoạt động năm 2025 của BKS: 4.725 triệu đồng, đạt 93% Ngân sách được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó:

- Chi thù lao: 3.366 tr.đồng, đạt 97% Ngân sách.
- Chi thuê tư vấn, đào tạo: 638 tr.đồng, đạt 80% Ngân sách.
- Chi phí hoạt động khác: 721 tr.đồng, đạt 89% so với Ngân sách.

Theo đó, BKS đã tuân thủ kế hoạch Ngân sách do ĐHDCD phê duyệt, sử dụng chi phí hiệu quả, tiết kiệm theo chính sách chung của Ngân hàng.

### 2. Kế hoạch Ngân sách năm 2026

BKS trình tổng ngân sách của BKS năm 2026 là 5.930 tr.đồng (Năm tỷ chín trăm ba mươi triệu đồng chẵn), tăng 850 tr.đồng tương ứng với tỷ lệ 16,73% so với Kế hoạch Ngân sách đã được ĐHDCD thông qua năm 2025. Trong đó:

- Chi thù lao tăng 520 tr.đồng tương ứng với tỷ lệ 15%;
- Chi thuê tư vấn, đào tạo tăng 160 tr.đồng tương ứng với 20%; BKS dự kiến sử dụng nguồn kinh phí này để tiến hành thuê tư vấn, đào tạo nâng cao năng lực, vai trò của BKS, KTNB;
- Chi hoạt động khác tăng 170 tr.đồng tương ứng với tỷ lệ 21%.

Chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2025		Kế hoạch 2026
		Kế hoạch	Thực chi	
1	Chi thù lao	3.470	3.366	3.990
2	Chi thuê tư vấn, đào tạo	800	638	960
3	Chi phí hoạt động khác	810	721	980
Tổng cộng		5.080	4.725	5.930

Thù lao cụ thể của từng thành viên BKS do Trưởng BKS quyết định trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, hiệu quả làm việc của từng thành viên, đảm bảo không vượt quá tổng mức chi thù lao của BKS được ĐHDCD thường niên năm 2026 phê duyệt.

Chi thuê tư vấn, đào tạo, chi hoạt động khác do Trưởng BKS phê duyệt trên cơ sở yêu cầu thực tế đối với hoạt động của BKS và các Đơn vị trực thuộc BKS, đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm và tuân thủ Kế hoạch Ngân sách của BKS được ĐHCĐ thường niên năm 2026 phê duyệt. *2/5*

**Trân trọng báo cáo!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu: VP HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



*[Handwritten signature]*  
**Nguyễn Thị Thu Hương**

**TỜ TRÌNH**

*V/v: sửa đổi, bổ sung một số văn bản thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Thông tư 116**");
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("**TPBank**");
- Xét thực tiễn quản trị, điều hành tại TPBank.

Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") và Ban Kiểm soát ("**BKS**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**DHĐCĐ**") xem xét, thông qua sửa đổi, bổ sung một số văn bản thuộc thẩm quyền của **DHĐCĐ**, cụ thể như sau:

**I. Lý do, sự cần thiết**

TPBank được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 123/GP-NHNN ngày 05/05/2008 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp. Trong suốt quá trình hoạt động, Điều lệ và bộ Quy chế do **DHĐCĐ** TPBank thông qua luôn là những văn bản pháp lý quan trọng, điều chỉnh các vấn đề trọng yếu về tổ chức, quản trị, hoạt động của Ngân hàng. Các văn bản này thường xuyên được rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết) nhằm đáp ứng các thay đổi của hệ thống văn bản pháp luật cũng như tình hình thực tiễn tại TPBank.


Trong năm 2025, nhiều văn bản pháp luật quan trọng liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của Ngân hàng đã được ban hành như: Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2022/QH15; Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về Chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân

hàng nước ngoài... Điều này làm phát sinh yêu cầu rà soát, cập nhật và hoàn thiện các văn bản của TPBank để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa các quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, tạo thuận lợi cho quá trình tổ chức, hoạt động và yêu cầu quản trị, điều hành tại TPBank.

*(Chi tiết nội dung đánh giá/sửa đổi, bổ sung chính của từng văn bản tại Phụ lục đính kèm)*

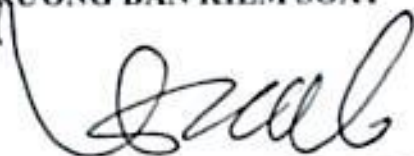
## II. Nội dung đề xuất

Trên cơ sở các quy định pháp luật có liên quan, phân tích, đánh giá nêu trên, HĐQT và BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung **Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng** tại các dự thảo văn bản đính kèm Tờ trình này.
2. Thông qua hiệu lực của việc sửa đổi, bổ sung các văn bản tại Mục II.1 nêu trên:
  - Đối với **Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS**: kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
  - Đối với **Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng**: kể từ ngày 01/07/2026.
3. Thông qua việc bãi bỏ **Quy chế Tài chính** (số 15/2024/QC-TPB.HĐQT) - được ban hành theo Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 - hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT chịu trách nhiệm ban hành Quy chế Tài chính của TPBank theo quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng.
4. Thông qua việc tổ chức thực hiện:
  - Giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật của TPBank: Thực hiện các thủ tục liên quan đến ban hành **Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng** đã được thông qua nêu trên theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.
  - Giao/ủy quyền cho Trưởng Ban Kiểm soát: Thực hiện các thủ tục liên quan đến ban hành **Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS** đã được thông qua nêu trên theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.
  - Các Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm hoàn thiện báo cáo, thông báo, công bố thông tin sau khi ban hành các văn bản theo quy định pháp luật. 

**Trân trọng kính trình!**

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thu Hương

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
TIỀN PHONG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đỗ Minh Phú

**Phụ lục:**

**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ/SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH CỦA ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TPBANK**

(Đính kèm Tờ trình ngày 02 / 04 /2026 của HĐQT và BKS TPBank)

**1. Điều lệ TPBank**

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
1	<b>Điều 1. Giải thích từ ngữ</b> 7. “Người điều hành” bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh.	<b>Điều 1. Giải thích từ ngữ</b> 7. “Người điều hành” bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh khác theo quyết định của <u>HDQT từng thời kỳ</u> .	Theo quy định tại Khoản 25 Điều 4 Luật Các TCTD: “Người điều hành TCTD bao gồm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của TCTD” → Bổ sung quy định tại Điều lệ về việc “Người điều hành” của TPBank bao gồm cả các chức danh theo quyết định của HDQT để linh hoạt trong hoạt động thực tế và đáp ứng quy định pháp luật có liên quan.
2	<b>Điều 3. Mạng lưới hoạt động của Ngân hàng</b> Mạng lưới hoạt động của ngân hàng bao gồm chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước; chi nhánh, văn phòng đại diện, <u>ngân hàng 100% vốn ở nước ngoài</u> theo quy định của pháp luật	<b>Điều 3. Mạng lưới hoạt động của Ngân hàng</b> Mạng lưới hoạt động của Ngân hàng bao gồm chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước; chi nhánh, văn phòng đại diện, <u>ngân hàng con ở nước ngoài</u> theo quy định của pháp luật	Sửa đổi quy định về “mạng lưới hoạt động” của Ngân hàng để phù hợp với Khoản 1 Điều 3 Thông tư 61/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại.
3	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động</b> Ngân hàng được thực hiện toàn bộ hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan <u>vì mục tiêu lợi nhuận</u> theo quy định của Luật Các Tổ chức Tín dụng và các quy định khác của pháp luật.	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động</b> Ngân hàng được thực hiện tất cả hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác theo quy định của Luật Các Tổ chức Tín dụng và quy định của pháp luật, <u>nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông, tối ưu giá trị cho khách hàng, đối tác và góp phần phát triển kinh tế, xã hội, đất nước</u> .	Điều chỉnh để đảm bảo mục tiêu hoạt động của TPBank hài hòa giữa các mục tiêu lợi nhuận, đem lại giá trị cho Khách hàng, đối tác và phát triển kinh tế, xã hội.
4	<b>Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> 12. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Luật Các Tổ chức Tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên	<b>Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> 12. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động, <u>quy chế tài chính</u> của Ngân hàng phù hợp với quy định của Luật Các Tổ chức Tín dụng	Khoản 1 Điều 37 Nghị định 135/2025/NĐ-CP (thay thế Nghị định 93/2017/NĐ-CP) quy định: “ <u>Căn cứ quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài xây dựng quy chế tài chính của mình và trình</u>

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHDCCD.	và quy định khác của pháp luật có liên quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHDCCD.	<i>Cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ, quy chế nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phê duyệt để làm căn cứ thực hiện</i> . → Bổ sung thẩm quyền của HĐQT tại Điều lệ về việc ban hành "Quy chế tài chính" của Ngân hàng.

## 2. Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
1	<i>Không quy định</i>	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt</b> 1. Giải thích từ ngữ: e) Người Điều Hành: Bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh khác theo quyết định của HĐQT từng thời kỳ. f) Người Quản Lý: Bao gồm Chủ tịch và các thành viên khác của HĐQT, TGD.	Bổ sung theo định nghĩa tại Điều 1 Điều lệ Ngân hàng, nhằm thuận tiện trong sử dụng văn bản
2	<b>Điều 5. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ của HĐQT</b> 6. HĐQT phải thành lập các Ủy ban để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Nhân sự. HĐQT quyết định nhiệm vụ và quyền hạn của hai (02) Ủy ban này theo quy định của Thống đốc NHNN. 7. HĐQT thành lập Ủy ban Quản trị cấp cao (sau đây gọi là EXCO), trực thuộc HĐQT, bao gồm các thành viên HĐQT chuyên trách do HĐQT hoặc người được HĐQT ủy quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.	<b>Điều 5. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ của HĐQT</b> 6. HĐQT phải thành lập các Ủy ban để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Nhân sự. <u>Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự do HĐQT quyết định theo quy định của NHNN và phải đảm bảo mỗi Ủy ban có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết không phải là Người Điều Hành. HĐQT được thành lập các Ủy ban khác (nếu cần thiết).</u>	Sửa đổi, bổ sung căn cứ Khoản 5 Điều 50 Luật Các TCTD, điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
3	<b>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT</b> 12. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của Ngân hàng phù hợp với quy định của Luật Các TCTD, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều Lệ Ngân hàng, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHDCCD.	<b>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT</b> 12. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động, <u>quy chế tài chính</u> của Ngân hàng phù hợp với quy định của Luật Các TCTD, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều Lệ Ngân hàng, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHDCCD.	Cập nhật tương ứng theo Khoản 12 Điều 53 dự thảo Điều lệ trình ĐHDCCD 2026
4	<i>Không quy định</i>	<b>Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT</b>	Cập nhật theo Khoản 31 Điều 53 Điều lệ TPBank

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
		31. Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền của Ngân hàng.	hiện hành ( <i>ban hành ngày 01/12/2025</i> )
5	<b>Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên HDQT</b> 8. Thành viên HDQT không tham gia xem xét, phê duyệt các quyết định có rủi ro thuộc chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc, trừ trường hợp thành viên HDQT là TGD.	<i>Không quy định</i>	Lược bỏ, chuyển xuống Điều 22 Quy chế
6	<i>Không quy định</i>	<b>Điều 17. Biên bản họp HDQT</b> 5. Ý kiến thảo luận, kết luận liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ trong cuộc họp của HDQT phải được ghi lại bằng văn bản (nếu có).	Bổ sung căn cứ/tham khảo Khoản 3 Điều 4 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
7	<b>Điều 22. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc, Ban Điều Hành</b> 3. TGD, Ban Điều Hành có vai trò, trách nhiệm tham mưu, đề xuất các vấn đề để HDQT xem xét, quyết định theo chức năng, nhiệm vụ (trường hợp các vấn đề cần có ý kiến tham mưu của Ủy ban/Hội đồng do HDQT thành lập theo quy định pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng, TGD/ Ban Điều Hành phải trình Ủy ban/Hội đồng tương ứng trước khi trình HDQT); chịu trách nhiệm điều hành, thực thi các chỉ đạo, quyết định của HDQT trong hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của Ngân hàng. Các văn bản trình/báo cáo/đề xuất/kiến nghị HDQT xem xét, quyết định, giải quyết công việc phải do TGD hoặc Thành viên Ban Điều Hành được TGD phân công/ủy quyền ký trình. Các văn bản do TGD/Ban Điều Hành trình HDQT phải đảm bảo các thủ tục, quy định về hành chính, pháp lý và kèm theo đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có) theo đúng quy định nội bộ của Ngân hàng.	<b>Điều 22. Mối quan hệ với Tổng Giám đốc, Ban Điều Hành</b> 3. Thành viên HDQT không tham gia xem xét, phê duyệt các quyết định có <u>rủi ro thuộc chức năng, nhiệm vụ của TGD. Trường hợp thành viên HDQT đồng thời là TGD, Ngân hàng phải áp dụng biện pháp kiểm soát để bảo đảm không xảy ra xung đột lợi ích và vẫn duy trì sự giám sát độc lập.</u> 4. TGD, Ban Điều Hành có vai trò, trách nhiệm tham mưu, đề xuất các vấn đề để HDQT xem xét, quyết định theo chức năng, nhiệm vụ (trường hợp các vấn đề cần có ý kiến tham mưu của Ủy ban do HDQT thành lập theo quy định pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng, TGD/ Ban Điều Hành phải trình Ủy ban tương ứng trước khi trình HDQT); chịu trách nhiệm điều hành, thực thi các chỉ đạo, quyết định của HDQT trong hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của Ngân hàng. Các văn bản trình/báo cáo/đề xuất/kiến nghị HDQT xem xét, quyết định, giải quyết công việc phải do TGD hoặc Thành viên Ban Điều Hành được TGD phân công/ủy quyền ký trình ( <u>trừ trường hợp nội dung trình về các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền thông qua/quyết định của HDQT theo quy định tại Điều 70 Luật Các TCTD, phải được TGD hoặc Phó TGD được TGD ủy quyền đề xuất, trình HDQT</u> ). Các văn bản do TGD/Ban Điều Hành trình HDQT phải đảm bảo các thủ tục, quy định về hành chính, pháp lý và kèm theo đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan (nếu có) theo đúng quy định nội bộ của Ngân hàng.	Bổ sung căn cứ/tham khảo điểm c.(i), c.(iii) Khoản 1 Điều 5 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
8	<b>Điều 23. Quyền được cung cấp thông tin của Thành viên HDQT</b>	<b>Điều 23. Quyền được cung cấp thông tin của Thành viên HDQT</b>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ và cập nhật phù hợp với thực tế vận hành

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, Phó TGD, người quản lý khác trong Ngân hàng cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và của các đơn vị trong Ngân hàng.	1. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, thành viên BDH cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và của các đơn vị, <u>công ty con</u> của Ngân hàng.	
9	<b>Điều 26. Bộ phận giúp việc chuyên trách của HĐQT</b>	<i>Không quy định</i>	Nội dung về Bộ phận giúp việc chuyên trách của HĐQT đã được quy định tại Khoản 5 Điều 5 Quy chế (căn cứ theo Khoản 4 Điều 50 Luật Các TCTD); nội dung cụ thể liên quan chức năng, nhiệm vụ của VP. HĐQT đã được HĐQT ban hành
10	<b>Điều 27. Lưu trữ hồ sơ và tài liệu HĐQT</b> 1. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐQT được lưu trữ và bảo mật tại Văn phòng HĐQT thuộc Trụ sở chính của Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các hồ sơ, tài liệu sau: a) Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp HĐQT. b) Hồ sơ lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản/thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến, Biên bản kiểm phiếu/Biên bản tổng hợp ý kiến, Nghị quyết, quyết định của HĐQT và các hồ sơ, tài liệu liên quan. 2. Thành viên HĐQT chỉ được phép tìm hiểu hồ sơ, tài liệu tại Văn phòng. Trong trường hợp có nhu cầu sao chụp hoặc mang những hồ sơ, tài liệu này ra khỏi Văn phòng thì phải có sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT. 3. Các tài liệu, hồ sơ hoặc thông tin được Văn phòng HĐQT cung cấp theo yêu cầu riêng của Thành viên HĐQT phải là những tài liệu, thông tin liên quan đến công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên đó.	<b>Điều 26. Lưu trữ hồ sơ và tài liệu HĐQT</b> 1. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐQT được lưu trữ và bảo mật <u>tại Trụ sở chính của Ngân hàng</u> , bao gồm nhưng không giới hạn các hồ sơ, tài liệu sau: a) Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp HĐQT. b) Hồ sơ lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản/thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến, Biên bản kiểm phiếu/Biên bản tổng hợp ý kiến, Nghị quyết/quyết định của HĐQT và các hồ sơ, tài liệu liên quan. 2. Thành viên HĐQT được tìm hiểu hồ sơ, tài liệu <u>tại Trụ sở chính của Ngân hàng</u> . Trong trường hợp có nhu cầu sao chụp hoặc mang những hồ sơ, tài liệu này ra khỏi <u>Trụ sở chính của Ngân hàng</u> thì phải có sự đồng ý của Chủ tịch HĐQT. 3. <u>Việc cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu riêng của Thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định của TPBank, trong đó đảm bảo hồ sơ, tài liệu được cung cấp có liên quan đến công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên HĐQT đó, hoặc để thực hiện các công việc theo phê duyệt, chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT.</u>	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 1 Điều 80 Điều lệ TPBank và cập nhật phù hợp với thực tế vận hành

### 3. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
1	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b> 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho BKS và các cá nhân, đơn vị có liên quan trên toàn hệ thống Ngân hàng.	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b> 2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng đối với: a) BKS, các cá nhân, đơn vị có liên quan trên toàn hệ thống TPBank. b) <u>Các cá nhân, đơn vị có liên quan đến hoạt động của BKS TPBank.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành
2	<b>Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của BKS</b> <i>Không quy định</i>	<b>Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của BKS</b> 2. BKS thông qua, phê duyệt, giải quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của mình bằng: a) Thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp BKS định kỳ, đột xuất; Lấy ý kiến bằng văn bản hoặc qua thư điện tử (email). Mỗi thành viên BKS có một phiếu biểu quyết, trừ trường hợp không được tham gia biểu quyết theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ. b) Trưởng BKS và thành viên BKS xử lý các nhiệm vụ được phân công phát sinh giữa các kỳ họp của BKS.	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành và đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật
3	<b>Điều 5. Bộ máy giúp việc của BKS</b> 1. BKS có Trung tâm KTNB, bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ của mình. 2. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Trung tâm KTNB, bộ phận giúp việc thực hiện theo quy định do BKS ban hành.	<b>Điều 5. Bộ máy giúp việc của BKS</b> 1. BKS có Trung tâm KTNB, <u>Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS</u> để thực hiện nhiệm vụ của mình. 2. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Trung tâm KTNB, <u>Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS</u> thực hiện theo quy định do BKS ban hành.	Sửa đổi phù hợp với thực tế vận hành
4	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> 12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Trung tâm KTNB.	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> 12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Trung tâm KTNB; <u>Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS.</u>	Sửa đổi phù hợp với thực tế vận hành
5	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> 15. Đề xuất và kiến nghị ĐHDCD phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> <i>Không quy định</i>	Điều chỉnh để thống nhất các quy định theo Điều lệ (điểm t Khoản 2 Điều 28, Khoản 2 Điều 53) và Luật Các TCTD (Khoản 1 Điều 59, điểm t Khoản

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	thống KSNB trong việc lập, trình bày Báo cáo tài chính và các hoạt động khác theo quy định pháp luật (nếu có).		3 Điều 67, Khoản 2 Điều 70)
6	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> Không quy định	<b>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát</b> 18. Ban hành kế hoạch KTNB hàng năm (bao gồm cả bản sửa đổi, bổ sung) theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm KTNB sau khi tham khảo ý kiến của HĐQT, TGD. 19. Phê duyệt báo cáo nội bộ về KTNB (bao gồm báo cáo kết quả KTNB và báo cáo kết quả tự đánh giá KTNB) theo quy định của NHNN và quy định nội bộ của BKS; phê duyệt báo cáo hàng năm về KTNB, báo cáo đột xuất về KTNB gửi NHNN theo quy định của NHNN.	Bổ sung theo quy định Điều 9, 69, 73 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
7	<b>Điều 12. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS</b> 1. Việc đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.	<b>Điều 12. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách, đình chỉ, tạm đình chỉ thành viên BKS</b> 1. Việc đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, <u>đương nhiên mất tư cách, đình chỉ, tạm đình chỉ</u> thành viên BKS thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành và đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật
8	<b>Điều 16. Cuộc họp của BKS</b> 1. BKS phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên BKS. 2. BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, TGD và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ. 3. Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS.	<b>Điều 16. Cuộc họp của BKS</b> 1. <u>Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ</u> a) <u>Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ BKS được tổ chức trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử BKS nhiệm kỳ đó để bầu Trưởng BKS và thông qua các vấn đề có liên quan khác.</u> b) <u>Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ toạ. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp BKS và chủ toạ.</u> 2. <u>Cuộc họp bầu Trưởng BKS do đương nhiên mất tư cách</u> a) <u>Trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày Trưởng BKS bị đương nhiên mất tư cách, các thành viên còn lại của BKS phải có trách nhiệm tổ chức họp để bầu một thành viên làm Trưởng BKS.</u> b) <u>Cuộc họp này do thành viên BKS được bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập cuộc họp BKS.</u> 3. <u>Cuộc họp định kỳ</u> a) <u>BKS họp định kỳ mỗi quý một lần.</u> b) <u>Các cuộc họp định kỳ của BKS do Trưởng BKS hoặc người được Trưởng BKS ủy quyền triệu tập và là chủ toạ cuộc họp.</u>	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành và đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
		<p><b>4. Cuộc họp bất thường</b></p> <p>a) <u>BKS họp bất thường nếu cần thiết để giải quyết các vấn đề được thảo luận, biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp phát sinh giữa các cuộc họp định kỳ.</u></p> <p>b) <u>Cuộc họp bất thường của BKS được triệu tập bởi Trưởng BKS nếu xét thấy cần thiết hoặc trong thời hạn từ 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của: (i) Trưởng BKS hoặc thành viên BKS; (ii) Chủ tịch HĐQT; (iii) TGD; (iv) Theo yêu cầu của NHNN; (v) Các trường hợp khác theo quy định nội bộ hoặc pháp luật. Trưởng họp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng BKS không triệu tập cuộc họp BKS bất thường, thực hiện các trình tự thủ tục theo quy định hiện hành của pháp luật.</u></p> <p><b>5. Cuộc họp của BKS có thể tổ chức theo hình thức gặp mặt trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến giữa các thành viên BKS. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp, trực tuyến bằng các phương tiện thông tin liên lạc hoặc kết hợp các phương thức này. Địa điểm cuộc họp là địa điểm mà chủ toạ cuộc họp hiện diện.</b></p> <p><b>6. Cuộc họp BKS được tiến hành khi có từ 2/3 số thành viên BKS trực tiếp dự họp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Thành viên BKS không trực tiếp dự họp có thể ủy quyền tham dự họp và biểu quyết cho một thành viên BKS khác. Trường hợp cuộc họp của BKS được triệu tập nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng BKS phải triệu tập cuộc họp lần hai trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Sau hai lần triệu tập họp vẫn không đủ số thành viên tham dự theo quy định, thực hiện các trình tự thủ tục theo quy định hiện hành của pháp luật.</b></p> <p><b>7. Trưởng BKS căn cứ mục đích cuộc họp phân công cho các thành viên BKS, Trung tâm KTNB/ Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp và gửi thông báo mời họp. Thông báo mời họp phải xác định thời gian, địa điểm, chương trình, các vấn đề thảo luận kèm theo các tài liệu sử dụng trong cuộc họp (nếu có) và gửi đến các thành viên BKS theo phương thức phù hợp (gửi trực tiếp, fax, thư điện tử và các phương tiện khác) tối thiểu 01 ngày làm việc trước ngày họp.</b></p> <p><b>8. Biên bản cuộc họp BKS</b></p> <p>a) <u>Các cuộc họp BKS phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng Tiếng Việt và có thể lập thêm hoặc dịch sang tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau: Mục đích, chương trình và nội dung cuộc họp; Thời gian, địa điểm họp; Họ và tên từng thành viên tham dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp, họ và tên thành viên không dự họp và lý do; Các vấn đề được thảo luận và/hoặc biểu quyết tại cuộc họp</u></p>	

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
		<p>(nếu có); Tóm tắt ý kiến phát biểu của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến cuộc họp; Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến (nếu có biểu quyết); Các vấn đề được thông qua (nếu có); Mục họ và tên, chữ ký.</p> <p>b) Ý kiến thảo luận, kết luận liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ (nếu có) trong cuộc họp của BKS phải được ghi lại bằng văn bản.</p> <p>c) Người ghi biên bản và các thành viên BKS tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.</p> <p>d) Biên bản họp BKS phải được gửi cho các thành viên BKS trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận biên bản họp, thành viên BKS đã tham dự cuộc họp phải có ý kiến bằng văn bản gửi cho chủ tọa cuộc họp nếu có khiếu nại về nội dung của biên bản họp.</p> <p>e) Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên BKS.</p> <p>9. BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, TGD và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự cuộc họp BKS và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.</p> <p>10. BKS có thể mời cán bộ quản lý của Trung tâm KTNB và Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS tham dự cuộc họp BKS.</p>	
9	Không quy định	<p><b>Điều 17. Lấy ý kiến bằng văn bản, qua thư điện tử</b></p> <p>1. Trường BKS có quyền tổ chức lấy ý kiến của các thành viên BKS để thông qua các quyết định của BKS bằng văn bản hoặc qua thư điện tử, trừ trường hợp bầu Trường BKS.</p> <p>2. Trường BKS có trách nhiệm chỉ đạo việc gửi phiếu lấy ý kiến hoặc thư điện tử và các tài liệu cần thiết đến các thành viên BKS chậm nhất là 01 ngày làm việc trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến hoặc gửi ý kiến qua thư điện tử. Nội dung phiếu lấy ý kiến bao gồm: Các vấn đề cần lấy ý kiến thông qua; phương án biểu quyết gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến; thời hạn gửi ý kiến.</p> <p>3. Các thành viên BKS có thể gửi ý kiến theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời có chữ ký của thành viên BKS. Phiếu lấy ý kiến gửi về BKS phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p> <p>b) Qua thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về BKS qua thư điện tử cán bộ thuộc Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS được Trường BKS chỉ định kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến</p>	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành và đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
		<p>hoặc thư điện tử gửi về sau thời hạn gửi ý kiến đã xác định tại nội dung phiếu hoặc thư điện tử xin ý kiến hoặc không được gửi lại được coi là phiếu không có ý kiến.</p> <p>4. Trường BKS tổ chức, chỉ đạo Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS giúp việc kiểm phiếu và lập Biên bản tổng hợp ý kiến. Biên bản tổng hợp ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau: Mục đích và các vấn đề lấy ý kiến thông qua; Họ và tên thành viên BKS đã tham gia biểu quyết trong đó phân biệt số phiếu, ý kiến biểu quyết hợp lệ và số phiếu, ý kiến biểu quyết không lệ, phương thức gửi phiếu, ý kiến; Tổng số phiếu, ý kiến tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; Các vấn đề được thông qua; Họ tên và chữ ký của Trường BKS và người trực tiếp kiểm phiếu, ý kiến. Trường BKS và những người tham gia kiểm phiếu, ý kiến phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của Biên bản tổng hợp ý kiến.</p> <p>5. Biên bản tổng hợp ý kiến phải gửi cho các thành viên BKS trong thời gian 03 ngày kể từ ngày lập. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận Biên bản tổng hợp ý kiến, thành viên BKS gửi ý kiến cho Trường BKS nếu có khiếu nại về nội dung của Biên bản tổng hợp ý kiến.</p> <p>6. Phiếu lấy ý kiến được trả lời, bản in thư điện tử, Biên bản tổng hợp ý kiến và các tài liệu liên quan được lưu giữ tại BKS.</p> <p>7. Việc thông qua quyết định của BKS bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết bằng văn bản, ý kiến qua thư điện tử có giá trị như được thông qua tại cuộc họp.</p>	
10	Không quy định	<p><b>Điều 18. Thông qua các quyết định của BKS</b></p> <p>1. Quyết định của BKS được thông qua nếu được đa số thành viên BKS dự họp tán thành (bao gồm cả phiếu tán thành của thành viên trực tiếp dự họp và ủy quyền). Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp.</p> <p>2. Quyết định của BKS trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, qua thư điện tử được thông qua khi được hơn 1/2 số thành viên BKS tham gia biểu quyết chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trường BKS.</p> <p>3. Biên bản họp hoặc Biên bản tổng hợp ý kiến là bằng chứng mang tính kết luận, thông qua các quyết định của BKS. Tùy vào thực tế vận hành, quyết định của BKS được cụ thể hóa bằng các văn bản như: Nghị quyết, quyết định, thông báo, kết luận, phê duyệt trên báo cáo, tờ trình... Trung tâm KTNB hoặc Phòng Hỗ trợ và Giúp việc BKS có trách nhiệm thông báo, triển khai các quyết định của BKS đến các Đơn vị, cá nhân có liên quan để tổ chức và/hoặc phối hợp thực hiện.</p>	Bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành và đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
11	<b>Điều 18. Báo cáo hàng năm</b> 8. Đề xuất và kiến nghị ĐHDCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống KSNB trong việc lập, trình bày Báo cáo tài chính và các hoạt động khác theo quy định pháp luật (nếu có).	<b>Điều 19. Báo cáo hàng năm</b> <i>Không quy định</i>	Sửa đổi tương ứng với điểm sửa đổi tại Khoản 15 Điều 6 Quy chế

#### 4. Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
1	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt</b> 1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: b) Người Điều Hành: Bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh.	<b>Điều 2. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt</b> 1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: b) Người Điều Hành: Bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh khác theo quyết định của HĐQT từng thời kỳ.	Cập nhật tương ứng theo Khoản 7 Điều 1 dự thảo Điều lệ trình ĐHDCĐ 2026
2	<b>Điều 8. Cuộc họp ĐHDCĐ, triệu tập họp ĐHDCĐ</b> 4. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ a) Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHDCĐ. Ngân hàng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHDCĐ tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	<b>Điều 8. Cuộc họp ĐHDCĐ, triệu tập họp ĐHDCĐ</b> 4. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ a) Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ được lập dựa trên sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Ngân hàng. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp ĐHDCĐ được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHDCĐ. Ngân hàng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHDCĐ tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	Cập nhật theo Khoản 1 Điều 30 Điều lệ TPBank hiện hành ( <i>bản hành ngày 01/12/2025</i> )
3	<b>Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> 1. HĐQT do ĐHDCĐ bầu ra, là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ.	<b>Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> 1. HĐQT do ĐHDCĐ bầu ra, là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ. <u>Nhiệm kỳ, cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp HĐQT có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều 52 Điều lệ Ngân hàng.</u>	Bổ sung dẫn chiếu đến quy định tại Điều lệ, tham khảo PLII Thông tư số 116/2020/TT-BTC

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
4	<p><b>Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> <i>Không quy định</i></p> <p><b>Điều 24. Vai trò quản trị cấp cao của HĐQT</b> HĐQT có những nhiệm vụ trong vai trò quản trị cấp cao Ngân hàng sau đây: 1. Thiết lập chiến lược, mục tiêu hoạt động và giám sát việc thực hiện. 2. Thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với hệ thống kiểm soát nội bộ: ...</p>	<p><b>Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT</b> <u>4. HĐQT thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với hoạt động kiểm soát, quản lý rủi ro của Ngân hàng theo quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của TPBank.</u> <u>5. HĐQT phải thành lập các Ủy ban để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Nhân sự. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự do HĐQT quyết định theo quy định của NHNN và phải đảm bảo mỗi Ủy ban có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết không phải là Người Điều Hành. HĐQT được thành lập các Ủy ban khác (nếu cần thiết).</u></p>	Bổ sung tại Điều 15 nội dung chung về chức năng giám sát cấp cao của HĐQT và các Ủy ban giúp việc của HĐQT theo Khoản 5 Điều 50 Luật Các TCTD, điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư 83/2025/TT-NHNN, PLII Thông tư 116/2020/TT-BTC (trước quy định tại Điều 24 Quy chế)
5	<p><b>Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT</b> 3. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, Phó TGD, Người quản lý khác trong Ngân hàng cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và của các đơn vị trong Ngân hàng. Người được yêu cầu cung cấp phải cung cấp kịp thời, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và tính chính xác của thông tin, tài liệu được cung cấp.</p>	<p><b>Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT</b> 3. Thành viên HĐQT có quyền yêu cầu TGD, <u>Thành viên BDH</u> cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và của các đơn vị, <u>công ty con</u> của Ngân hàng. Người được yêu cầu cung cấp phải cung cấp kịp thời, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và tính chính xác của thông tin, tài liệu được cung cấp.</p>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ và cập nhật phù hợp với thực tế vận hành
6	<p><b>Điều 26. Cơ cấu tổ chức và vai trò của BKS trong quản trị Ngân hàng</b> 3. BKS thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ TPBank. Cơ cấu tổ chức giám sát của BKS thực hiện theo quy định pháp luật, NHNN, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của BKS.</p>	<p><b>Điều 25. Cơ cấu tổ chức và vai trò của BKS</b> 3. BKS thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ TPBank. Cơ cấu tổ chức giám sát của BKS thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của BKS.</p>	Sửa đổi, bổ sung để làm rõ và cập nhật phù hợp với thực tế vận hành
7	<p><b>Điều 40. TGD, nhiệm vụ và quyền hạn của TGD</b> 3. TGD thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với hệ thống kiểm soát nội bộ: a) Thiết lập cơ cấu tổ chức giám sát của TGD đảm bảo thành lập Hội đồng rủi ro, Hội đồng quản lý tài sản/nợ phải trả (Hội đồng ALCO), Hội đồng quản lý vốn theo quy định pháp luật về hệ thống KSNB của ngân hàng thương mại và quy định nội bộ</p>	<p><b>Điều 33. TGD, nhiệm vụ và quyền hạn của TGD</b> 3. <u>TGD thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với hoạt động kiểm soát, quản lý rủi ro của Ngân hàng theo quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng và quy định nội bộ của TPBank.</u></p>	Nội dung này trước đây được quy định căn cứ/tham khảo Thông tư 13/2018/TT-NHNN - là phần không bắt buộc trong "Quy chế nội bộ về quản trị công ty" theo mẫu tại Thông tư

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	<p>của TPBank ban hành từng thời kỳ. Quy định về tổ chức và hoạt động của các Hội đồng do TGD ban hành tối thiểu bao gồm chức năng, nhiệm vụ của các hội đồng, số lượng thành viên và chức năng, nhiệm vụ của các thành viên; cơ chế ra quyết định; họp định kỳ; họp đột xuất và các nội dung khác. Ý kiến thảo luận (ý kiến thống nhất và không thống nhất) và kết luận trong cuộc họp của Hội đồng rủi ro, Hội đồng ALCO, Hội đồng quản lý vốn phải được ghi lại bằng văn bản.</p> <p>b) TGD thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của Ngân hàng theo quy định pháp luật về hệ thống KSNB của ngân hàng thương mại và quy định nội bộ của TPBank ban hành từng thời kỳ.</p>		<p>116/2020/TT-BTC. Do đó, đề xuất quy hoạch lại văn bản theo hướng chuyển các nội dung quy định cụ thể theo Thông tư của NHNN xuống văn bản do HDQT ban hành để linh hoạt và tuân thủ theo Thông tư 83/2025/TT-NHNN (hiệu lực từ ngày 01/07/2026, thay thế Thông tư 13/2018/TT-NHNN)</p>
8	<p><b>Điều 49. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HDQT và BKS và TGD</b></p> <p>1. Phối hợp hoạt động giữa HDQT và BKS</p> <p>d) Các nghị quyết của HDQT được gửi đến BKS;</p> <p>e) HDQT có trách nhiệm cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Ngân hàng cho BKS;</p> <p>f) HDQT phối hợp với bộ phận KTNB khi KTNB thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với HDQT;</p>	<p><b>Điều 42. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HDQT và BKS và TGD</b></p> <p>1. Phối hợp hoạt động giữa HDQT và BKS</p> <p>đ) Các nghị quyết, quyết định của HDQT được gửi đến BKS;</p> <p>e) HDQT có trách nhiệm cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Ngân hàng cho BKS <u>theo đề nghị của BKS;</u></p> <p>f) HDQT phối hợp với bộ phận kiểm toán nội bộ <u>khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với HDQT;</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung để làm rõ và cập nhật phù hợp với thực tế vận hành</p>
9	<p><b>Điều 49. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HDQT và BKS và TGD</b></p> <p>2. Phối hợp hoạt động giữa HDQT và TGD</p> <p>a) TGD và/hoặc thành viên BDH liên quan có thể được tham gia các phiên họp của HDQT và ĐHĐCD, có nhiệm vụ báo cáo chương trình, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, kết quả tài chính, kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, phương hướng phát triển và kế hoạch kinh doanh của TPBank, trả lời các chất vấn của HDQT và ĐHĐCD đối với công việc điều hành ngân hàng;</p> <p>b) TGD và/hoặc các thành viên BDH chỉ được thực hiện những công việc thuộc thẩm quyền của HDQT, chủ tịch HDQT sau</p>	<p><b>Điều 42. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa HDQT và BKS và TGD</b></p> <p>2. Phối hợp hoạt động giữa HDQT và TGD</p> <p>a) TGD và/hoặc thành viên BDH liên quan có thể được tham gia các phiên họp của HDQT và ĐHĐCD, có nhiệm vụ báo cáo chương trình, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, kết quả tài chính, kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, phương hướng phát triển và kế hoạch kinh doanh của TPBank, trả lời các chất vấn của HDQT và ĐHĐCD đối với công việc điều hành ngân hàng;</p> <p>b) <u>TGD được quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung để làm rõ, cập nhật phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế vận hành</p>

STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	<p>khi có Nghị quyết hoặc Quyết định của HĐQT, chủ tịch HĐQT cho phép thực hiện;</p> <p>c) TGD và/hoặc các thành viên BDH giữ quan hệ và thông tin thường xuyên với các thành viên HĐQT và có chế độ làm việc, báo cáo định kỳ với chủ tịch HĐQT về các hoạt động kinh doanh, đối ngoại và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của ngân hàng;</p> <p>d) Các cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác, các cuộc họp giao ban định kỳ của BDH phải có người phụ trách quản trị ngân hàng tham dự để trao đổi thông tin, tăng cường chỉ đạo và lãnh đạo thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, quy chế của HĐQT đã ban hành. Trong những trường hợp cần thiết, HĐQT, thành viên HĐQT có thể tham gia các cuộc họp của BDH;</p> <p>e) Các báo cáo định kỳ, đột xuất của các thành viên BDH, đơn vị gửi cho TGD, các văn bản đối ngoại, các quyết định, chỉ thị, thông báo và các chỉ đạo bằng văn bản khác của TGD đối với các thành viên BDH, với các đơn vị trong hệ thống TPBank được sao gửi ngay tới các thành viên EXCO. Tùy theo yêu cầu của EXCO, TGD hoặc thành viên BDH có trách nhiệm báo cáo tổng hợp và/hoặc chuyển đề đối với những vấn đề có liên quan tại cuộc họp do EXCO triệu tập định kỳ hoặc đột xuất;</p> <p>f) Định kỳ hàng quý HĐQT sẽ họp với BDH để:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao quý trước và kế hoạch triển khai công việc, nhiệm vụ trong quý tiếp theo;</li> <li>- Kiểm điểm việc tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐQT và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với TGD.</li> </ul>	<p>và chịu trách nhiệm về quyết định đó, kịp thời báo cáo HĐQT;</p> <p>c) TGD và/hoặc các thành viên BDH giữ quan hệ và thông tin thường xuyên với các thành viên HĐQT và có chế độ làm việc, báo cáo định kỳ với Chủ tịch HĐQT về các hoạt động kinh doanh, đối ngoại và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của ngân hàng;</p> <p>d) Các cuộc họp sơ kết, tổng kết công tác, các cuộc họp giao ban định kỳ của BDH phải có Người phụ trách quản trị ngân hàng tham dự để trao đổi thông tin, tăng cường chỉ đạo và lãnh đạo thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, quy chế của HĐQT đã ban hành. Trong những trường hợp cần thiết, HĐQT, thành viên HĐQT có thể tham gia các cuộc họp của BDH.</p>	
10	<p><b>Điều 24. Vai trò quản trị cấp cao của HĐQT</b></p> <p>HĐQT có những nhiệm vụ trong vai trò quản trị cấp cao Ngân hàng sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thiết lập chiến lược, mục tiêu hoạt động và giám sát việc thực hiện.</li> <li>2. Thực hiện chức năng giám sát của quản lý cấp cao đối với hệ</li> </ol>	Không quy định	Các nội dung này trước đây được quy định căn cứ/tham khảo Thông tư 13/2018/TT-NHNN - là phần không bắt buộc trong "Quy chế nội bộ về quản trị công ty" theo



STT	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Lý do, cơ sở điều chỉnh
	<p>thống kiểm soát nội bộ: .....</p> <p>3. Thiết lập văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kiểm soát và văn hóa rủi ro lành mạnh với kỳ vọng ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ luật pháp, các quy định của Ngân hàng.</p> <p>4. Các nhiệm vụ khác của HDQT được quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của TPBank và các quy định của pháp luật.</p> <p><b>CHƯƠNG V: KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ KIỂM SOÁT TUẦN THỦ</b></p> <p><b>Mục 1. Trung tâm Kiểm toán nội bộ</b></p> <p>Điều 32. Cơ cấu tổ chức, hoạt động của TTKTNB</p> <p>Điều 33. Tiêu chuẩn, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với kiểm toán viên nội bộ</p> <p>Điều 34. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của TTKTNB</p> <p><b>Mục 2. Trung tâm Kiểm soát nội bộ và tuần thủ</b></p> <p>Điều 35. Cơ cấu tổ chức, hoạt động của TTKSNB&amp;TT</p> <p>Điều 36. Chức năng và nhiệm vụ của TTKSNB&amp;TT</p> <p>Điều 37. Nguyên tắc hoạt động của TTKSNB&amp;TT</p>		<p>mẫu tại Thông tư 116/2020/TT-BTC. Do đó, đề xuất quy hoạch lại văn bản theo hướng chuyển các nội dung quy định cụ thể theo Thông tư của NHNN xuống văn bản do HDQT ban hành để linh hoạt và tuân thủ theo Thông tư 83/2025/TT-NHNN (hiệu lực từ ngày 01/07/2026, thay thế Thông tư 13/2018/TT-NHNN)</p>

## 5. Quy chế Tài chính

- Quy chế Tài chính hiện hành của TPBank được ĐHDCD thường niên năm 2024 thông qua và giao/ủy quyền cho HDQT quyết định, phê duyệt ban hành (*Quy chế số 15/2024/QC-TPB.HDQT*). Nội dung Quy chế này được xây dựng phù hợp với quy định pháp luật (*Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước*) và yêu cầu quản trị của TPBank tại thời điểm ban hành.

- Chính phủ đã ban hành **Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025** về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước, thay thế cho Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017. Trong đó, Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP quy định: *“Căn cứ quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài xây dựng quy chế tài chính của mình và trình cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ, quy chế nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phê duyệt để làm căn cứ thực hiện”* (thay đổi quy định về thẩm quyền ban hành Quy chế tài chính so với Nghị định số 93/2017/NĐ-CP - yêu cầu tổ chức tín dụng phải trình ĐHDCD, hoặc HDQT nếu được ĐHDCD ủy quyền, phê duyệt Quy chế tài chính).

→ Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP, dự thảo Điều lệ sửa đổi trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 đã bổ sung thẩm quyền của HĐQT trong việc ban hành "Quy chế tài chính" của Ngân hàng. Theo đó, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bãi bỏ Quy chế Tài chính (số 15/2024/QC-TPB.HĐQT), hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT sẽ ban hành Quy chế Tài chính của TPBank theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

**TỜ TRÌNH**

*V/v Thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại  
Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam*

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/06/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV về Trung tâm Tài chính Quốc tế tại Việt Nam ("**Nghị Quyết 222**");
- Nghị định số 329/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Trung tâm Tài chính Quốc tế tại Việt Nam ("**Nghị Định 329**");
- Nghị định số 324/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 về chính sách tài chính trong Trung tâm Tài chính Quốc tế tại Việt Nam ("**Nghị Định 324**");
- Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong ("**TPBank**");
- Quy chế số 08/2024/QC-TPB.HDQT ngày 19/06/2024 về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị ("**HDQT**");
- Xét đề xuất của Tổng Giám đốc.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**DHDCD**") thường niên 2026 xem xét, thông qua việc TPBank thành lập Ngân hàng con 100% vốn của TPBank hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam, đặt trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi tên là "**TPBank VIFC**"), với các nội dung chính như sau:

**I. Cơ sở pháp lý**

Thời gian qua, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã ban hành nhiều văn bản tạo hành lang pháp lý cho việc hình thành và vận hành Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam (VIFC). Trung tâm tài chính quốc tế là khu vực có ranh giới địa lý xác định do Chính phủ thành lập đặt tại TP. Hồ Chí Minh và TP. Đà Nẵng, tập trung hệ sinh thái đa dạng các dịch vụ tài chính và dịch vụ hỗ trợ, được áp dụng cơ chế, chính sách theo quy định (Khoản 1 Điều 3 Nghị Quyết 222). Trong đó, việc TPBank thành lập Ngân hàng con 100% vốn tại VIFC, đặt trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh căn cứ trực tiếp vào các văn bản/nội dung chính như sau:

- Thành viên VIFC là chủ thể được ghi nhận theo hình thức đăng ký hoặc được công nhận Thành viên hoặc được cấp giấy phép thành lập, hoạt động theo quy định tại Nghị Quyết 222 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (Khoản 2 Điều 3 Nghị Quyết 222). Việc thành lập, tổ chức, hoạt động của NHTM tại VIFC và quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại VIFC thực hiện theo Nghị Định 329.



- NHTM trong nước chỉ được thành lập *01 hiện diện* tại VIFC dưới hình thức “*NHTM trách nhiệm hữu hạn một thành viên*” (Khoản 4 Điều 10 Nghị Quyết 222; Khoản 1 Điều 4 Nghị Định 329) (Ngân hàng thành viên). Cơ quan điều hành VIFC thực hiện cấp, sửa đổi/bổ sung, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thành viên (Khoản 1 Điều 9 Nghị Định 329). Điều kiện cấp Giấy phép thành lập NHTM 100% vốn trong nước (Điều 12 Nghị Định 329).
- Vốn Điều lệ của Ngân hàng thành viên: tuân thủ quy định pháp luật về *mức vốn pháp định của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài - hiện là 3.000 tỷ đồng* (Khoản 1 Điều 10 Nghị Định 329; Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 86/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019).
- Ngân hàng thành viên thực hiện nội dung hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác được ghi trong Giấy phép cấp cho từng Ngân hàng thành viên (Khoản 1 Điều 47 Nghị Định 329); đối với NHTM 100% vốn trong nước được thực hiện các nội dung hoạt động theo quy định tại Điều 47, Điều 57 đến Điều 62 Nghị Định 329.

## II. Sự cần thiết và mục tiêu khi tham gia VIFC

- Tháng 02/2026, Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TP. HCM (VIFC-HCMC) chính thức ra mắt, trong đó *TPBank là một trong các Thành viên Sáng lập*. Việc tham gia VIFC-HCMC từ giai đoạn đầu giúp TPBank khẳng định vai trò trong hệ sinh thái VIFC, đồng thời tạo nền tảng pháp lý và chiến lược cho các lĩnh vực trọng tâm như ngân hàng số, thanh toán quốc tế, tài sản số và thị trường vốn theo chuẩn mực quốc tế.
  - Việc thành lập Ngân hàng con 100% vốn tại VIFC, đặt trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh mang lại những lợi thế cạnh tranh và được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù so với mô hình ngân hàng truyền thống hiện nay. TPBank định hướng TPBank VIFC hoạt động theo *mô hình Intelligent Banking*, tập trung vào các mảng chính như: *Hạ tầng tài chính số và thanh toán xuyên biên giới; Giải pháp tài chính thương mại và chuỗi cung ứng quốc tế; Tài sản số và token hóa; Sản phẩm phái sinh, hàng hóa và quản trị rủi ro; Thị trường vốn và phát hành trái phiếu quốc tế*. Trong giai đoạn đầu, trọng tâm là thanh toán quốc tế, kết nối Ngân hàng – Fintech – Thị trường vốn và thu xếp nguồn vốn quốc tế, sau đó từng bước mở rộng sang hệ sinh thái tài chính số theo khung pháp lý phù hợp.
- ⇒ *Sự hiện diện tại VIFC giúp mở rộng hoạt động quốc tế, khả năng kết nối với các định chế tài chính, nhà đầu tư và đối tác toàn cầu, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dư địa phát triển bền vững cho TPBank.*

## III. Thông tin cơ bản về TPBank VIFC (dự kiến)

1. Tên tiếng Việt: **NGÂN HÀNG TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TIỀN PHONG VIFC**
2. Tên viết tắt: **TPBANK VIFC**
3. Loại hình: **Ngân hàng TNHH Một Thành viên** (TPBank sở hữu 100% vốn)
4. Địa chỉ trụ sở chính: Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh.
5. Thời hạn hoạt động: Tối đa không quá 99 năm theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 Nghị định 329.
6. Nội dung hoạt động: Thực hiện các hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác theo

quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam.

7. Vốn điều lệ tối thiểu: **3.000.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng) - tuân thủ quy định về vốn pháp định của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hiện hành.

Trên đây là một số thông tin cơ bản của TPBank VIFC (dự kiến) tại thời điểm đề xuất ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Thông tin cụ thể/chính thức liên quan đến TPBank VIFC cần tuân thủ theo các hướng dẫn của Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế thời gian tới.

#### **IV. Nội dung đề xuất**

Trên cơ sở các nội dung phân tích, báo cáo nêu trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt những nội dung cơ bản như sau:

1. Thông qua việc TPBank thành lập Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên (do TPBank làm chủ sở hữu) hiện diện tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam, đặt trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh ("TPBank VIFC").
2. Thông qua giao/ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, tổ chức thực hiện tất cả các công việc cần thiết, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để đảm bảo việc thành lập TPBank VIFC đã được thông qua nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
  - a. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thành lập TPBank VIFC phù hợp với tình hình thực tiễn, hướng dẫn của của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.
  - b. Quyết định nội dung, ký các văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan để thực hiện, hoàn thiện các thủ tục xin chấp thuận/cấp phép với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế; quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản này (khi xét thấy cần thiết) theo quy định pháp luật, yêu cầu/hướng dẫn của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế và/hoặc thực tế phát sinh.
  - c. Quyết định các nội dung có liên quan khác để triển khai thành công việc TPBank thành lập TPBank VIFC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của TPBank.
  - d. HĐQT được giao/ủy quyền cho cá nhân/đơn vị khác thực hiện các nội dung được giao/ủy quyền nêu trên, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, quy định nội bộ của TPBank, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của TPBank.

HĐQT báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại cuộc họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

**Trân trọng kính trình!**

#### **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đ. Minh Phú

Số: 03 /2026/TTr-TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("TPBank");
- Xét Đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Thị Mai Sương – Thành viên Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị kính trình Quý Cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

Ngày 31/12/2025, bà Nguyễn Thị Mai Sương - Thành viên Hội đồng Quản trị có Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày 01/01/2026.

Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 đối với bà Nguyễn Thị Mai Sương.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Đỗ Minh Phú**

Số: 04/2026/TT-TPB.HDQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

V/v: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) ("**Luật Các TCTD 2024**") và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Thông tư số 20/2025/TT- ngày 31/07/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng ("**Thông tư 20**");
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong ("**TPBank**");
- Công văn số 2417/NHNN-QLGS ngày 31/03/2026 về việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của TPBank.

Nhằm tăng cường công tác quản trị - giám sát cấp cao, phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển của TPBank trong thời gian tới, đồng thời, bổ sung thêm thành viên Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") độc lập theo quy định tại Điều 69 Luật Các TCTD 2024, ngày 03/12/2025, TPBank đã gửi Thông báo số 140/2025/TPB.HDQT cho các cổ đông về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HDQT nhiệm kỳ 2023 – 2028; trong đó thông báo số lượng thành viên HDQT dự kiến bầu bổ sung, tiêu chuẩn, điều kiện phải đáp ứng đối với chức danh được bầu và hồ sơ, thủ tục ứng cử, đề cử đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Đến hết thời hạn tại Thông báo số 140/2025/TPB.HDQT (trước 17h00 ngày 15/01/2026), TPBank đã nhận được thông tin đề cử từ các Nhóm cổ đông hợp lệ. Trên cơ sở đó, HDQT đã tổ chức họp để thảo luận, thẩm định và thông qua danh sách nhân sự dự kiến được bầu bổ sung làm thành viên HDQT TPBank nhiệm kỳ 2023 – 2028 và đề nghị Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận trước khi trình Đại hội đồng cổ đông ("**DHDCĐ**") bầu cử.

HDQT trân trọng kính trình Quý Cổ đông xem xét, thông qua như sau:



**1. Về nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu bổ sung**

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT (năm 2023 – 2028).

**2. Về số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung**

Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung là 02 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.

**3. Về cơ cấu của HĐQT sau khi bầu bổ sung**

HQĐT nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ TPBank.

**4. Về tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HĐQT**

- Đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với thành viên HĐQT (*Khoản 1 Điều 41 Luật Các TCTD 2024, Khoản 1 Điều 43 Điều lệ TPBank*) và đối với thành viên HĐQT độc lập (*Khoản 2 Điều 41 Luật Các TCTD 2024, Điều 44 Điều lệ TPBank*).

- Không vi phạm quy định về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT (*Khoản 1 Điều 42 Luật Các TCTD 2024, Khoản 1 Điều 41 Điều lệ TPBank*) và những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ (*Điều 43 Luật Các TCTD 2024, Điều 42 Điều lệ TPBank*).

**5. Thông tin về ứng cử viên được trình ĐHDCĐ xem xét, bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028**

- Bà Đỗ Quỳnh Anh
- Bà Nguyễn Thị Hương Trang (ứng cử thành viên HĐQT độc lập)

*(Thông tin tóm tắt của các ứng cử viên đính kèm Tờ trình)*

Trân trọng kính trình ĐHDCĐ phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
TIỀN PHONG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**Đỗ Minh Phú**

**TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ CÁC ỨNG CỬ VIÊN DỰ KIẾN  
BẦU BỔ SUNG LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG  
NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

**1. Bà Đỗ Quỳnh Anh**

- Ngày sinh: 13/12/1995
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Cử nhân tại Trường Vassar College
- Kinh nghiệm làm việc: Bà Đỗ Quỳnh Anh có hơn 6 năm công tác trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán; trong đó có gần 4 năm làm việc tại tổ chức kiểm toán quốc tế - Công ty TNHH PWC (Việt Nam), Bộ phận Dịch vụ kiểm toán và tư vấn quản trị rủi ro. Bà đã tham gia các nhóm kiểm toán thực hiện rà soát, phân tích chuyên sâu dữ liệu tài chính, lập báo cáo tài chính và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, đưa ra khuyến nghị chiến lược đối với các khách hàng, tổ chức thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề đa dạng. Hiện tại, Bà đang trong thời gian hoàn thành bằng Thạc sỹ tại nước ngoài.
- Chức danh dự kiến bầu: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028

**2. Bà Nguyễn Thị Hương Trang**

- Ngày sinh: 21/07/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ học vấn: Thạc sỹ tại Trường Học viện Tài chính
- Kinh nghiệm làm việc: Bà Nguyễn Thị Hương Trang có hơn 24 năm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán ở các doanh nghiệp, từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý phụ trách về kế toán, kiểm soát. Bà đã trải qua gần 8 năm gắn bó với Công ty Cổ phần Diana Unicharm – doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam chuyên sản xuất các sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân và hiện đang là Kế toán trưởng công ty.
- Chức danh dự kiến bầu: Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2023 - 2028



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG**  
**NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*(tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)*

**Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) ("**Luật Các TCTD 2024**") và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("**TPBank**").

Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("**DHĐCĐ**") thường niên năm 2026 diễn ra vào ngày 24/04/2026 của TPBank được thực hiện như sau:

**1. Nguyên tắc bầu cử**

- Cổ đông có tên trên Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 24/04/2026, bao gồm cả người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông (sau đây gọi chung là "**Đại biểu**"), có quyền dự họp và thực hiện quyền bầu cử.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín tại cuộc họp, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ TPBank.

**2. Số lượng thành viên HDQT 2023 – 2028 được bầu bổ sung**

Số lượng thành viên HDQT được bầu bổ sung là 02 thành viên, trong đó có 01 thành viên HDQT độc lập.

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên HDQT**

- Đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với thành viên HDQT (*Khoản 1 Điều 41 Luật Các TCTD 2024, Khoản 1 Điều 43 Điều lệ TPBank*) và đối với thành viên HDQT độc lập (*Khoản 2 Điều 41 Luật Các TCTD 2024, Điều 44 Điều lệ TPBank*).
- Không vi phạm quy định về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên HDQT (*Khoản 1 Điều 42 Luật Các TCTD 2024, Khoản 1 Điều 41 Điều lệ TPBank*) và



những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ (*Điều 43 Luật Các TCTD 2024, Điều 42 Điều lệ TPBank*).

#### 4. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử do TPBank phát ra có in Mã Đại biểu, Họ và tên Đại biểu, Số phiếu biểu quyết (tương đương với Số cổ phần sở hữu, bao gồm cả Số cổ phần được ủy quyền - nếu có), Tổng số phiếu bầu (đã được tính theo nguyên tắc bầu dồn phiếu). Mỗi Đại biểu khi làm thủ tục đăng ký dự họp sẽ được phát 01 Phiếu bầu cử HĐQT để bầu thành viên HĐQT. Đại biểu cần kiểm tra kỹ các thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức để cấp lại phiếu chính xác.

- Phiếu bầu cử đã in sẵn danh sách các ứng cử viên HĐQT và cột để điền số phiếu bầu tương ứng từng ứng cử viên. Trên phiếu có các thông tin hướng dẫn cách thức ghi phiếu và phân ký tên của Đại biểu.

#### 5. Phương thức bầu cử

- Việc bầu cử thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Đại biểu có "**Tổng số phiếu bầu**" tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết tại ĐHDCD nhân (x) với số ứng cử viên được bầu vào HĐQT. "**Tổng số phiếu bầu**" của mỗi Đại biểu được tính sẵn và in trên Phiếu Bầu cử.

- Đại biểu có quyền dồn hết "**Tổng số phiếu bầu**" của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia "**Tổng số phiếu bầu**" tùy ý cho một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá "**Tổng số phiếu bầu**" mà Đại biểu có.

- Số lượng ứng cử viên bầu bổ sung làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 là 02 ứng cử viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi Đại biểu bằng tổng số phiếu biểu quyết nhân (x) với 2.

#### Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu:

- Đại biểu A tham dự ĐHDCD với tổng số phiếu biểu quyết là 1.000. Đại biểu A sẽ có:  $1.000 \times 2 = 2.000$  phiếu để bầu thành viên HĐQT.

- Theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, Đại biểu A có thể bầu theo một trong các trường hợp sau với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá 2.000 phiếu.

+ Bầu đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên HĐQT (mỗi ứng cử viên 1.000 phiếu); hoặc

+ Dồn hết 2.000 phiếu cho 1 ứng cử viên HĐQT và không bầu phiếu nào cho ứng cử viên còn lại; hoặc

+ Bầu số phiếu khác nhau cho mỗi ứng cử viên HĐQT (Ứng cử viên X: 1.000 phiếu, Ứng cử viên Y: 500 phiếu, ...).

#### 6. Cách thức bầu cử

- Phiếu bầu cử ghi sẵn các phần (i) tên ứng cử viên và (ii) cột "**Số phiếu bầu**" có phần ghi số phiếu bầu:

+ Đại biểu bầu đều cho các ứng cử viên thì đánh dấu (x) hoặc (✓) vào các ô; hoặc

+ Đại biểu không bầu đều cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho từng ứng cử viên vào cột "Số phiếu bầu". Nếu Đại biểu không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống cột "Số phiếu bầu" tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó.

- Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

+ Phiếu bầu do TPBank phát ra, có tên ứng cử viên theo danh sách được ĐHĐCD thông qua;

+ Phiếu không bị rách, tẩy xóa, thay đổi hoặc ghi thêm nội dung trên Phiếu do TPBank phát ra.

+ Phiếu được thực hiện theo quy định tại Mục 5 Quy chế này.

+ Đại biểu ký và ghi rõ họ tên trên phiếu.

- Phiếu bầu cử không đáp ứng đủ các điều kiện trên được xem là không hợp lệ.

#### 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT theo quy định tại Mục 2 Quy chế này.

#### 8. Công bố kết quả bầu cử

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại cuộc họp ĐHĐCD và được ghi nhận tại Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCD.

#### 9. Giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại, thắc mắc về Quy chế bầu cử này sẽ do Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCD.

Quy chế này có hiệu lực áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại ĐHĐCD thường niên năm 2026 của TPBank.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Đỗ Minh Phú



**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) ("Luật Các TCTD") và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong ("TPBank");
- Xét đề xuất của Tổng Giám đốc và nhu cầu thực tiễn tại TPBank.

Hội đồng Quản trị kính trình Quý Cổ đông xem xét, thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"), cụ thể như sau:

**1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của TPBank**

- Căn cứ Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 về việc Ban hành Chế độ báo cáo tài chính đối với các Tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 quy định về Kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của TPBank năm 2025 đã được phát hành.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành theo các nội dung sau:

Báo cáo kiểm toán là báo cáo chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của TPBank phát hành đính kèm.

Một số các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:



(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số liệu riêng lẻ	Số liệu hợp nhất
1	Tổng tài sản	497.054.526	505.901.570
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	9.102.446	9.231.078
3	Lợi nhuận chưa phân phối	9.522.647	9.629.495
4	Tiền gửi của khách hàng & Phát hành giấy tờ có giá	335.249.215	337.875.251
5	Cho vay khách hàng & Chứng khoán nợ do TCKT phát hành	310.110.521	312.841.418

Bộ Báo cáo tài chính đầy đủ năm 2025 đã được kiểm toán được công bố thông tin và đăng tải tại website của Ngân hàng: <http://tpb.vn/nha-dau-tu/bao-cao-tai-chinh>.

## 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định năm 2025

- Căn cứ Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước;
- Xét kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của TPBank theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG phát hành, TPBank đạt được Lợi nhuận riêng lẻ trước thuế là **9.102.446 triệu đồng** (Bằng chữ: Chín nghìn, một trăm linh hai tỷ, bốn trăm bốn mươi sáu triệu đồng), kính trình ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 của TPBank như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu (Ngân hàng riêng lẻ)	Công thức	Thực hiện 2025
1	Lợi nhuận trước thuế		9.102.446
2	Thuế TNDN phải nộp		1.829.027
3	Lợi nhuận sau thuế	(3)=(1)-(2)	7.273.419
4	Trích 10% Lợi nhuận sau thuế vào Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(4)=(3)*10%	727.342
5	Trích 10% phần Lợi nhuận sau thuế còn lại (sau khi trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ tại STT 4 nêu trên) vào Quỹ dự phòng tài chính	(5)=((3)-(4))*10%	654.608
6	Trích Quỹ khen thưởng		5.000
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối 2025	(7)=(3)-(4)-(5)-(6)	5.886.469

## 3. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027

- Căn cứ Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (đã được sửa đổi, bổ sung);

- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ của TPBank;
- Xét nội dung đề xuất của các Đơn vị liên quan và tình hình thực tế.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027, cụ thể như sau:

a) ĐHĐCĐ lựa chọn Công ty TNHH KPMG là tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của TPBank và các công việc kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 theo quy định của pháp luật.

b) Trong trường hợp không thực hiện được phương án tại mục a) nêu trên, ĐHĐCĐ thông qua lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập theo thứ tự ưu tiên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của TPBank và các công việc kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2027 theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

#### 4. Thông qua cập nhật “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm” theo quy định tại Điều 143 Luật Các TCTD

- Căn cứ Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của TPBank;
- Căn cứ Công văn số 890/QLGS4 ngày 23/03/2026 của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (“Phương án”) theo quy định tại Điều 143 Luật Các TCTD. Ngày 28/04/2025, TPBank đã có Văn bản số 49/2025/CV-TPB.HĐQT báo cáo NHNN nội dung Phương án này theo quy định. Ngày 23/03/2026, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng có Công văn số 890/QLGS4 về một số ý kiến đối với Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của TPBank, trong đó yêu cầu TPBank rà soát Phương án đã xây dựng để cập nhật, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện phù hợp với đặc thù, quy mô, hoạt động, chiến lược, kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng, nhằm ứng phó kịp thời, hiệu quả với các tình huống thuộc trường hợp can thiệp sớm theo quy định pháp luật và trình ĐHĐCĐ thông qua, gửi NHNN theo quy định.

Theo đó, để đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Các TCTD và ý kiến, chỉ đạo của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án cập nhật theo dự

thảo đính kèm Tờ trình này (Chi tiết các nội dung tóm tắt về những sửa đổi, bổ sung đối với Phương án tại Phụ lục của Tờ trình).

**5. Thông qua việc xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước**

- Căn cứ Luật Các TCTD và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/07/2024 quy định về mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và trường hợp tổ chức tín dụng phân bổ lại phải thu phải thoát;
- Xét tình hình thực tế.

Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của TPBank được kịp thời, phù hợp với thực tế nhu cầu hoạt động của Ngân hàng, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc: (i) Xuất toán ra khỏi ngoại bảng đối với 85 khách hàng đã đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/07/2024, với tổng số dư nợ là 242 tỷ đồng và 12.255.539 USD; (ii) Tiếp tục rà soát các khách hàng đáp ứng các điều kiện tại Nghị định 86/2024/NĐ-CP để trình ĐHĐCĐ xem xét xuất toán ra khỏi ngoại bảng trong kỳ họp tiếp theo; (iii) Giao cho Hội đồng Xử lý rủi ro (là Cấp thẩm quyền được TPBank thành lập theo Điều 10 Nghị định số 86/2024/NĐ-CP ngày 11/07/2024) tiến hành các thủ tục có liên quan để triển khai việc xuất toán các khoản nợ nêu trên, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.

**Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ!**

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VP, HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đỗ Minh Phú**

## Phụ lục

# TÓM TẮT NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐỐI VỚI PHƯƠNG ÁN KHÁC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

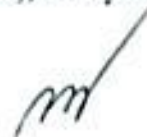
(Đính kèm Tờ trình số UB /2026/TTr-TPB.HĐQT ngày 21 / 04 /2026)

### 1. Cập nhật thông tin, số liệu chung:

- Số liệu: Số liệu thực trạng tài chính, các số liệu căn cứ để giải định phương án được cập nhật theo các số liệu từ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.
- Thông tin: Các thông tin về cơ cấu tổ chức các đơn vị trong TPBank, các hoạt động nổi bật, giải thưởng ... được cập nhật theo thông tin mới nhất tại thời điểm hiện tại.

### 2. Bổ sung nội dung cho các biện pháp triển khai nhằm khắc phục các trường hợp được can thiệp sớm theo quy định của Luật Các TCTD:

- **Trường hợp: Số lỗ lũy kế của TPBank lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN)**
  - Bổ sung giải định nguyên nhân về việc hoạt động kinh doanh của TPBank bị ảnh hưởng bởi các yếu tố như Nợ xấu danh mục tín dụng gia tăng; (ii) Thu nhập lãi, phí giảm do cạnh tranh; (iii) Biến động tỷ giá; (iv) Biến động mạnh trên thị trường ảnh hưởng danh mục đầu tư và tài sản tài chính; (v) Chi phí hoạt động cao; (vi) Các ảnh hưởng tới hình ảnh và uy tín của TPBank.
  - Bổ sung số liệu giải định gắn với thực trạng, đặc thù hoạt động của Ngân hàng.
  - Bổ sung các giải pháp chi tiết theo lộ trình ngắn, trung và dài hạn, nêu rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị thực hiện các giải pháp này.
- **Trường hợp: Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN**
  - Bổ sung giải định nguyên nhân về việc tình huống nền kinh tế suy thoái khiến hoạt động của ngân hàng gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh suy giảm ảnh hưởng nghiêm trọng tới điểm các chỉ tiêu định lượng và định tính được sử dụng trong Bộ tiêu chí xếp hạng ngân hàng theo quy định tại Thông tư 21/2025/TT-NHNN khiến Tổng điểm xếp hạng nhỏ hơn 2,5 dẫn đến việc TPBank xếp hạng D hoặc E.
  - Bổ sung số liệu giải định gắn với thực trạng, đặc thù hoạt động của Ngân hàng để minh họa cho các nguyên nhân và giải pháp tương ứng.
  - Bổ sung các giải pháp cụ thể theo lộ trình ngắn, trung và dài hạn, nêu rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị thực hiện các giải pháp này để cải thiện các tiêu chí xếp hạng theo mô hình CAMELS: (i) Vốn (C); (ii) Chất lượng tài sản (A); (iii) Quản trị điều hành (M); (iv) Kết quả hoạt động kinh doanh (E); (v) Khả năng thanh khoản (L); (vi) Mức độ nhạy cảm với rủi ro thị trường (S).
- **Trường hợp: Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục.**
  - Bổ sung giải định nguyên nhân xuất phát từ nội bộ TPBank (tin đồn thất thiệt dẫn đến sự cố rút tiền hàng loạt, tài sản thanh khoản cao bị sụt giảm nghiêm trọng...), xuất phát từ hệ thống



- (có cú sốc kinh tế vĩ mô, gián đoạn thị trường tài chính...) hoặc kịch bản hỗn hợp (giả định xảy ra khủng hoảng đặc thù của một ngân hàng lây lan ra toàn hệ thống ngân hàng).
- Bổ sung số liệu giả định gắn với thực trạng, đặc thù hoạt động của Ngân hàng để minh họa cho các nguyên nhân và giải pháp tương ứng.
  - Bổ sung các giải pháp cụ thể theo lộ trình ngắn, trung và dài hạn, nêu rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị thực hiện các giải pháp này.
  - **Trường hợp: Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN) trong thời gian 06 tháng liên tục.**
  - Bổ sung giả định nguyên nhân sụt giảm Tỷ lệ an toàn vốn – CAR: (i) Suy giảm chất lượng tín dụng của Ngân, tỷ lệ nợ xấu và nợ quá hạn gia tăng làm tăng trích lập dự phòng dẫn đến lợi nhuận giảm và tác động trực tiếp làm giảm Vốn tự có; (ii) Giá bất động sản suy giảm làm hệ số rủi ro tăng dẫn đến RWA rủi ro tín dụng tăng; (iii) Lạm phát gia tăng kéo theo xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, mặt bằng lãi suất thị trường tăng cao rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng (IRRBB) gia tăng làm suy giảm giá trị kinh tế của vốn, làm gia tăng yêu cầu vốn đối với các khoản mục nhạy cảm với lãi suất.
  - Bổ sung số liệu giả định trong tình huống CAR sụt giảm căn cứ trên số liệu thực tế của TPBank.
  - Bổ sung các giải pháp và lộ trình thực hiện nêu rõ các đơn vị đầu mối và phối hợp thực hiện bao gồm:
    - + Các phương án khắc phục tổng thể;
    - + Các phương án khắc phục và lộ trình chi tiết: (i) Các giải pháp ngắn hạn bao gồm Tăng cường Vốn tự có; Kiểm soát và giảm Tài sản có rủi ro - RWA; (ii) Các giải pháp dài hạn bao gồm: Phát triển nền tảng Vốn bền vững; Nâng cao năng lực quản trị RWA;
  - **Trường hợp: Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN**
  - Bổ sung giả định nguyên nhân tin đồn thất thiệt ảnh hưởng tới uy tín ngân hàng, đồng thời hiệu ứng lây lan khiến cho việc bị rút tiền hàng loạt càng nghiêm trọng hơn, hoặc do khủng hoảng hệ thống từ việc một ngân hàng khác trong hệ thống bị đổ vỡ khiến khách hàng nghi ngờ tính an toàn của các ngân hàng còn lại.
  - Bổ sung các giải pháp và quy trình thực hiện diễn giải theo các quy định nội bộ của TPBank trong đó nêu rõ các cá nhân, đơn vị đầu mối và phối hợp thực hiện.

*(Chi tiết tại nội dung "Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm" đính kèm Tờ trình)*



## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG .....</b>	<b>2</b>
<b>Điều 1. Các từ viết tắt và giải thích từ ngữ.....</b>	<b>2</b>
1. Các từ viết tắt.....	2
2. Giải thích từ ngữ .....	2
<b>Điều 2. Mục đích .....</b>	<b>3</b>
<b>Điều 3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....</b>	<b>3</b>
1. Phạm vi điều chỉnh.....	3
2. Đối tượng áp dụng .....	3
<b>CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ.....</b>	<b>3</b>
<b>Điều 4. Các trường hợp được NHNN thực hiện can thiệp sớm .....</b>	<b>3</b>
<b>Điều 5. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp TPBank được can thiệp sớm ... ..</b>	<b>3</b>
1. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của TPBank.....	4
2. Thực trạng tài chính và hoạt động của TPBank .....	8
3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại Điều 4 Phương án khắc phục này.....	9
4. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.....	28
<b>CHƯƠNG II. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....</b>	<b>29</b>
<b>Điều 6. Hiệu lực thi hành.....</b>	<b>29</b>



# PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

## CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Các từ viết tắt và giải thích từ ngữ

#### 1. Các từ viết tắt

- |                        |  |
|------------------------|--|
| - ĐHĐCĐ:               | Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Tiên Phong                                       |
| - HĐQT:                | Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Tiên Phong  |
| - TGD:                 | Tổng Giám đốc  |
| - UB QLRR:             | Ủy ban Quản lý rủi ro  |
| - Ủy ban SALCO:        | Ủy ban ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả  |
| - NHNN:                | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |
| - Ngân hàng/TPBank:    | Ngân hàng TMCP Tiên Phong  |
| - Phương án khắc phục: | Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp TPBank được can thiệp sớm               |
| - TCTD:                | Tổ chức tín dụng   |
| - GTCG:                | Giấy tờ có giá   |
| - TCKT:                | Tổ chức kinh tế  |
| - KHCCN:               | Khách hàng cá nhân   |
| - KHCCN:               | Khách hàng doanh nghiệp  |
| - Khôi RM              | Khôi Quản trị rủi ro   |
| - Khôi FA:             | Khôi Tài chính   |
| - Khôi FM:             | Khôi Nguồn vốn và Thị trường tài chính   |
| - Khôi LC:             | Khôi Pháp chế và Tuân thủ  |
| - Khôi CM:             | Khôi Giám sát tín dụng và Phản lường nợ  |
| - Khôi CR:             | Khôi Tín dụng  |
| - Khôi OP:             | Khôi Vận hành  |
| - Trung tâm FRM:       | Trung tâm Quản lý rủi ro Thị trường tài chính và Đầu tư – Khôi RM                    |
| - Trung tâm ALM:       | Trung tâm Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có – Khôi FA                                  |
| - Trung tâm MM:        | Trung tâm Thị trường Tiền tệ - Khôi FM   |
| - TROPS:               | Phòng Tác nghiệp giao dịch nguồn vốn, thị trường tiền tệ, đầu tư và lưu ký – Khôi OP |

#### 2. Giải thích từ ngữ



- a. *Can thiệp sớm*: là việc NHNN áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với TCTD và yêu cầu TCTD đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của NHNN nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại Điều 4 Phương án khắc phục này.
- b. *Hoạt động ngân hàng*: là việc kinh doanh, cung ứng thường xuyên một hoặc một số nghiệp vụ bao gồm nhận tiền gửi, cấp tín dụng, cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
- c. *Rút tiền hàng loạt*: là việc TCTD bị nhiều người gửi tiền cùng rút tiền dẫn đến TCTD có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả theo quy định của Thống đốc NHNN.
- d. *Vốn điều lệ*: là tổng mệnh giá cổ phần của TCTD là công ty cổ phần đã bán cho cổ đông và được ghi vào Điều lệ của TCTD.

## **Điều 2. Mục đích**

Phương án khắc phục được xây dựng nhằm xác định các hành động cần thực hiện, tuy nhiên cho phép linh hoạt trong điều kiện cụ thể để TPBank có thể phản ứng kịp thời với những tình huống khác nhau trong trường hợp được can thiệp sớm.

## **Điều 3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Phương án khắc phục này quy định các biện pháp triển khai và các nội dung liên quan khác trong trường hợp TPBank được can thiệp sớm.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Phương án khắc phục này được áp dụng thống nhất trong toàn hệ thống TPBank.

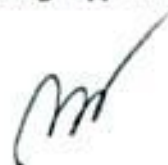
## **CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Các trường hợp được NHNN thực hiện can thiệp sớm**

NHNN xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi TPBank thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây:

- a. Số lỗ lũy kế của TPBank lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN);
- b. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN;
- c. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục;
- d. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (8% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN) trong thời gian 06 tháng liên tục;
- e. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN.

### **Điều 5. Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp TPBank được can thiệp sớm**



Phương án khắc phục bao gồm những nội dung chủ yếu theo yêu cầu tại Khoản 2 Điều 143 Luật Các TCTD, cụ thể như sau:

## **1. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của TPBank**

### **a. Cơ cấu tổ chức của TPBank**

Cơ cấu tổ chức của TPBank bao gồm:

- Đại hội đồng Cổ đông: Là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng, chịu trách nhiệm quyết định các vấn đề quan trọng như định hướng phát triển, sửa đổi/bổ sung Điều lệ, bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
- Hội đồng Quản trị: Chịu trách nhiệm quản lý và giám sát hoạt động của Ngân hàng, bao gồm việc quyết định chiến lược kinh doanh, cơ cấu tổ chức và các vấn đề quan trọng khác. HĐQT thành lập các ủy ban để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó có Ủy ban Quản trị cấp cao, Ủy ban Chiến lược, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban giám sát tài sản/nợ phải trả và Ủy ban giám sát tín dụng và đầu tư.
- Ban Kiểm soát: Giám sát việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ trong hoạt động của Ngân hàng, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.
- Các cơ quan tham mưu/giúp việc của Hội đồng Quản trị bao gồm:
  - Ủy ban Quản trị cấp cao (EXCO): EXCO được HĐQT thành lập để giúp HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định tại Điều lệ của TPBank.
  - Ủy ban Nhân sự: tham mưu, giúp việc cho HĐQT liên quan tới công tác nhân sự; thay mặt HĐQT thực hiện quản lý, chỉ đạo đối với công tác nhân sự; phê duyệt hoặc ủy quyền cho các cấp, chức danh khác phê duyệt hệ thống chính sách (văn bản), hồ sơ đề xuất liên quan đến công tác nhân sự theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT.
  - Ủy ban Quản lý rủi ro: đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc giám sát của HĐQT đối với quản lý rủi ro và thực hiện các công việc do HĐQT giao, phân quyền, phù hợp với quy định của pháp luật.
  - Ủy ban Giám sát Tài sản/Nợ phải trả (SALCO): tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện giám sát các hoạt động quản lý Tài sản/Nợ phải trả và xử lý các công việc liên quan khác.
  - Ủy ban Giám sát tín dụng và đầu tư: tham mưu, giúp việc cho HĐQT và thực hiện nhiệm vụ giám sát liên quan đến hoạt động tín dụng, tài sản bảo đảm, bán trái phiếu doanh nghiệp và mua, bán giấy tờ có giá của TPBank.
- Các Khối nghiệp vụ và chức năng của TPBank bao gồm:
  - Khối Ngân hàng cá nhân: Phụ trách chuyên môn về công tác phát triển và quản lý các hoạt động kinh doanh liên quan tới KHCN.
  - Khối Ngân hàng doanh nghiệp: Phụ trách chuyên môn, chịu trách nhiệm về phát triển và quản lý kinh doanh của mảng KHDN (không bao gồm KHDN lớn thuộc Khối Đầu tư và KHDN lớn).

- Khối Đầu tư và KHDN lớn: Quản lý tập trung kinh doanh chứng khoán, GTCG và các hoạt động đầu tư tài chính khác; kinh doanh trực tiếp và phụ trách chuyên môn về công tác chính sách, sản phẩm, phát triển kinh doanh, quản lý các hoạt động kinh doanh liên quan tới KHDN lớn.
- Khối Nguồn vốn và Thị trường tài chính: Quản lý tập trung nguồn vốn, hoạt động ngoại hối và vàng của toàn TPBank, quản lý thanh khoản và thực hiện kinh doanh sinh lời dựa trên tối ưu hóa nguồn vốn TPBank, thực hiện các dịch vụ trên thị trường tài chính và tự doanh; định hướng thiết lập và quản lý quan hệ hợp tác giữa TPBank và các định chế tài chính.
- Khối Vận hành: Thực hiện các nghiệp vụ liên quan tới hoạt động vận hành của ngân hàng, bao gồm: thanh toán, hỗ trợ tín dụng, vận hành thẻ, đảm bảo chất lượng, quản lý xây dựng và thông tin mạng lưới, giám sát an toàn và quản lý vận hành Livebank, dịch vụ khách hàng 24/7, mua sắm tập trung, văn phòng, dịch vụ giao dịch, điều phối và kiểm soát an toàn kho quỹ, kiểm soát sau.
- Khối Quản trị rủi ro: Đảm bảo việc nhận diện, đánh giá và quản lý các rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng.
- Khối Pháp chế và Tuân thủ: Chịu trách nhiệm tư vấn pháp lý; đại diện tham gia tố tụng nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của Ngân hàng và các cán bộ nhân viên Ngân hàng; kiểm soát các văn bản nội bộ; cung cấp thông tin phù hợp với quy định pháp luật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; kiểm soát hoạt động phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- Khối Tài chính: Phụ trách chuyên môn về hoạt động tài chính trên toàn hệ thống TPBank.
- Khối Tín dụng: Chịu trách nhiệm xây dựng, phát triển và quản lý các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động tín dụng của TPBank.
- Khối Giám sát tín dụng và Phân lương nợ: Phụ trách chuyên môn về công tác cảnh báo sớm, phân lương nợ, giám sát, giải pháp giám sát đặc biệt và thu hồi nợ sớm, giải pháp tài chính, giải pháp cơ cấu nợ đối với khách hàng (KHCVN và KHDN) trên toàn hệ thống TPBank.
- Trung tâm Kiểm soát nội bộ và tuân thủ: Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát việc tuân thủ đối với mọi hoạt động của các đơn vị trên toàn hệ thống TPBank vì sự an toàn, hiệu quả của TPBank.
- Khối Công nghệ thông tin: Quản lý vận hành hệ thống, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công nghệ trên phạm vi toàn Ngân hàng; kiểm soát an ninh, an toàn của hệ thống, phòng chống thất thoát thông tin/dữ liệu; tham mưu cho Ban Điều hành và HĐQT trong việc phát triển, lựa chọn công nghệ và thực thi các định hướng, mục tiêu chiến lược về công nghệ thông tin.



- Khối Quản trị nguồn nhân lực: Phụ trách công tác quản trị và phát triển nguồn nhân lực trên toàn hệ thống TPBank.
- Trung tâm Truyền thông, Quản lý thương hiệu và Marketing: Tổ chức triển khai công tác truyền thông, quản lý thương hiệu và Marketing cho toàn hệ thống TPBank.

## b. Một số thông tin hoạt động nổi bật của TPBank năm 2025

Tính đến ngày 31/12/2025, TPBank duy trì quy mô hoạt động ổn định với tổng tài sản đạt 497 nghìn tỷ đồng. Trong năm 2025, ngân hàng tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng tích cực trong bối cảnh môi trường kinh doanh của ngành ngân hàng chịu nhiều tác động.

Theo báo cáo tài chính trước hợp nhất năm 2025, lợi nhuận trước thuế của TPBank đạt khoảng 9.102 tỷ đồng, tăng gần 20% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh sự ổn định trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng cũng như hiệu quả của các giải pháp phát triển dịch vụ ngân hàng số, mở rộng hệ sinh thái tài chính và đa dạng hóa nguồn thu đã được triển khai trong thời gian qua.

Tổng tài sản của TPBank tại thời điểm cuối năm 2025 đạt 497 nghìn tỷ đồng. Dự nợ tín dụng tăng khoảng 18% so với đầu năm, trong khi huy động vốn từ thị trường 1 tăng trên 20%. Việc tăng trưởng đồng thời ở cả tín dụng và huy động vốn giúp ngân hàng duy trì khả năng cân đối nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh và đảm bảo nguồn lực tài chính phục vụ tăng trưởng.

Về hiệu quả hoạt động, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) của ngân hàng duy trì ở mức trên 18%. Chất lượng tài sản tiếp tục được kiểm soát khi tỷ lệ nợ xấu duy trì dưới 1% tại thời điểm cuối năm 2025. Những chỉ tiêu này cho thấy hoạt động kinh doanh của ngân hàng duy trì mức hiệu quả ổn định trong năm.

Cơ cấu thu nhập của TPBank có xu hướng đa dạng hơn trong những năm gần đây. Tổng thu nhập hoạt động năm 2025 đạt gần 18.900 tỷ đồng, trong đó thu nhập thuần từ dịch vụ đạt trên 4.100 tỷ đồng, tăng gần 24% so với năm trước và chiếm khoảng 22% tổng thu nhập. Nguồn thu dịch vụ chủ yếu đến từ hoạt động thanh toán, dịch vụ thẻ, ngân hàng số và các dịch vụ tài chính dành cho khách hàng doanh nghiệp.

Trong chiến lược phát triển, TPBank tiếp tục tập trung vào chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và cải thiện chất lượng dịch vụ. Ngân hàng triển khai mô hình ngân hàng số dựa trên các nền tảng công nghệ như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và điện toán đám mây. Hơn 80% hệ thống công nghệ của ngân hàng đã được tích hợp các ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm hỗ trợ vận hành, phân tích dữ liệu và nâng cao khả năng cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

Nhờ việc đầu tư vào hạ tầng công nghệ, phần lớn giao dịch của khách hàng tại TPBank được thực hiện thông qua các kênh số. Việc gia tăng tỷ lệ giao dịch trên môi trường số góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, giảm chi phí hoạt động và cải thiện khả năng phục vụ khách hàng.

Cùng với việc phát triển ngân hàng số, quy mô khách hàng của TPBank tiếp tục tăng trưởng. Tính đến cuối năm 2025, ngân hàng phục vụ hơn 16 triệu khách hàng trên toàn hệ thống. Các nền tảng dịch vụ số được triển khai nhằm hỗ trợ khách hàng cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận các sản phẩm tài chính thuận tiện hơn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả vận hành của ngân hàng.

Trong lĩnh vực tín dụng số, TPBank triển khai các nền tảng cho vay trực tuyến nhằm hỗ trợ khách hàng tiếp cận vốn nhanh chóng và thuận tiện hơn. Các quy trình đăng ký và giải ngân được thực hiện trên môi trường số. Nền tảng cho vay số DICO đã phục vụ gần 6,2 triệu khách hàng trên toàn quốc. Riêng trong năm 2025, doanh số giải ngân qua kênh số đạt gần 45.000 tỷ đồng với hơn 281 triệu giao dịch được thực hiện.

Song song với hoạt động ngân hàng lõi, TPBank tiếp tục mở rộng hệ sinh thái tài chính thông qua các công ty thành viên và đối tác. Ngân hàng đã hoàn tất góp vốn vào Công ty Chứng khoán Tiên Phong (TPS) và Công ty Quản lý tài sản (AMC), qua đó từng bước hoàn thiện hệ sinh thái dịch vụ tài chính bao gồm ngân hàng, chứng khoán và quản lý tài sản. Việc phát triển hệ sinh thái này giúp TPBank tăng cường khả năng cung cấp các giải pháp tài chính tổng thể cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp.

Trong năm 2025, TPBank cũng huy động thành công 220 triệu USD vốn vay dài hạn từ các tổ chức tài chính quốc tế, bao gồm DFC (Hoa Kỳ) và JICA (Nhật Bản). Nguồn vốn này được sử dụng nhằm bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động kinh doanh và hỗ trợ triển khai các chương trình tín dụng dài hạn.

Hoạt động dịch vụ, đặc biệt là mảng thẻ và thanh toán, tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng trong năm 2025. TPBank triển khai nhiều sản phẩm thẻ và giải pháp thanh toán nhằm mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt và nâng cao tiện ích cho khách hàng. Các sản phẩm thẻ của ngân hàng được tích hợp với nhiều chương trình ưu đãi và dịch vụ tiện ích, góp phần gia tăng số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, TPBank cũng chú trọng xây dựng nền tảng phát triển bền vững thông qua việc tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào chiến lược hoạt động của ngân hàng.

TPBank đã thực hiện Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) toàn diện, hoàn tất Khung quản trị rủi ro ESG, tích hợp yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào chiến lược kinh doanh. Ngân hàng đẩy mạnh tài chính bền vững qua Chiến lược và Khung tín dụng xanh, góp phần vào mục tiêu tăng trưởng xanh quốc gia. TPBank đã công bố Báo cáo Phát triển bền vững theo 4 tiêu chuẩn quốc tế (GRI, TCFD, IFC, SDG), được KPMG rà soát độc lập, và sẽ tiếp tục công bố Báo cáo hàng năm để khẳng định sự cam kết minh bạch và trách nhiệm với cộng đồng, môi trường.

Song song với các chương trình phát triển bền vững, TPBank cũng triển khai các hoạt động trách nhiệm xã hội tại nhiều địa phương trên cả nước nhằm hỗ trợ cộng đồng và góp phần vào các chương trình an sinh xã hội.



Trong năm 2025, TPBank tiếp tục được nhiều tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận thông qua các giải thưởng trong lĩnh vực ngân hàng số, dịch vụ thanh toán và hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp. Ngân hàng được The Asian Banker vinh danh là Ngân hàng Vững mạnh hàng đầu Việt Nam, đồng thời được các tổ chức đánh giá độc lập xếp hạng trong nhóm các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân uy tín tại Việt Nam.

Trong lĩnh vực tài trợ thương mại, TPBank là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) trao danh hiệu Leading Partner Bank in Vietnam và Leading SME Trade Bank trong bốn năm liên tiếp, ghi nhận các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn và dịch vụ tài chính.

## 2. Thực trạng tài chính và hoạt động của TPBank

Các chỉ số tài chính chủ yếu về tình hình hoạt động kinh doanh trước hợp nhất của TPBank tại 31/12/2025 như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng, %*

STT	Chi tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Kê hoạch 2025	+/- so với cuối năm 2024	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2025
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>418.051</b>	<b>497.055</b>	<b>450.000</b>	<b>79.004</b>	<b>110,46%</b>
2	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>26.420</b>	<b>27.740</b>	<b>26.420</b>	<b>1.321</b>	<b>105,00%</b>
3	<b>Tổng huy động</b>	<b>374.048</b>	<b>445.531</b>	<b>420.000</b>	<b>71.484</b>	<b>106,08%</b>
3.1	Tiền gửi khách hàng & phát hành GTCG	279.440	335.249		55.809	
3.2	Tiền gửi & vay của TCTD khác	94.514	110.141		15.628	
3.3	Vốn tài trợ ủy thác	94	141		47	
4	<b>Dư nợ cho vay và trái phiếu TCKT</b>	<b>261.458</b>	<b>310.111</b>	<b>313.750</b>	<b>48.697</b>	<b>98,84%</b>
4.1	Cho vay khách hàng	251.104	305.462	-	54.358	
4.2	Đầu tư trái phiếu TCKT	10.354	4.649	-	-5.661	
5	<b>Tỷ lệ nợ xấu (*)</b>	<b>1,12%</b>	<b>0,97%</b>	<b>&lt;2,5%</b>	<b>-0,15%</b>	
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.599</b>	<b>9.102</b>	<b>9.000</b>	<b>1.503</b>	<b>101,14%</b>
7	<b>CAR</b>	<b>13,14%</b>	<b>12,80%</b>		<b>-0,34%</b>	
8	<b>ROE</b>	<b>16,89%</b>	<b>18,19%</b>		<b>1,30%</b>	

*(\*) Tỷ lệ nợ xấu theo theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN*

Tổng tài sản của TPBank đến 31/12/2025 đạt 497.055 tỷ đồng tăng 18,9% so với thời điểm cuối năm 2024.

Tổng dư nợ cấp tín dụng tại 31/12/2025 đạt 310.111 tỷ đồng, tăng trưởng 18,63% so với tổng dư nợ cấp tín dụng tại 31/12/2024. Tăng trưởng tín dụng của TPBank đảm bảo phù hợp và tuân thủ giới hạn tăng trưởng cho phép của NHNN.

Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN tại 31/12/2025 được kiểm soát ở mức 0,97%, hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao và đảm bảo tuân thủ mục tiêu định hướng của NHNN (kiểm soát ở mức <2,5%).

Toàn bộ các khoản cấp tín dụng đều được TPBank trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ căn cứ theo quy định của NHNN về phân loại nợ và trích lập dự phòng tại Thông tư 31/2024/TT-NHNN và nghị định 86/2024/ND-CP. Đồng thời, TPBank cũng thực hiện sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng và tích cực xử lý và thu hồi các khoản nợ xấu nhằm kiểm soát chất lượng tín dụng và tránh những tác động tiêu cực trong tương lai.

TPBank duy trì kết quả hoạt động kinh doanh ổn định, lợi nhuận trước thuế đạt 9.102 tỷ đồng, tăng 1.503 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng tăng gần 20%.

Với định hướng và mục tiêu xuyên suốt là trở thành một tổ chức tài chính đa năng, cơ cấu lợi nhuận của TPBank năm 2025 đã có sự chuyển dịch giảm lệ thuộc vào hoạt động tín dụng và chuyển sang mô hình kinh doanh đa dịch vụ. Tổng thu nhập hoạt động thuần năm 2025 của TPBank đạt 18.861 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần đạt 13.368 tỷ đồng, chiếm 70,9%; thu nhập thuần ngoài lãi đạt 5.493 tỷ đồng, chiếm 29,1%.

TPBank luôn tuân thủ các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN.

### 3. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại Điều 4 Phương án khắc phục này

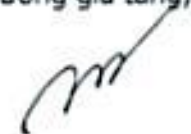
TPBank sẽ phân tích nguyên nhân, kết quả cụ thể của các trường hợp, đưa ra các giải pháp để xử lý các nguyên nhân căn cứ trên thực trạng, đặc thù hoạt động của Ngân hàng, và đưa ra các lộ trình khắc phục cho các trường hợp theo kế hoạch phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị đầu mối, đơn vị thực hiện.

#### a. Số lỗ lũy kế của TPBank lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu.

- Nguyên nhân giá định:

Hoạt động kinh doanh của TPBank bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, trong đó, một số nguyên nhân có thể dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thua lỗ như sau:

- Nợ xấu danh mục tín dụng của TPBank gia tăng dẫn đến gia tăng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng và làm giảm thu nhập lãi;
- Thu nhập lãi giảm do cạnh tranh lãi suất, lãi suất thị trường gia tăng;



- Thu nhập phí giảm do cạnh tranh các sản phẩm dịch vụ, suy yếu nhu cầu trên thị trường;
- Biến động tỷ giá dẫn đến các giao dịch phái sinh hoặc kinh doanh ngoại tệ bị lỗ;
- Biến động mạnh trên thị trường dẫn đến danh mục đầu tư bị thua lỗ, tài sản tài chính bị giảm giá;
- Chi phí hoạt động cao do không có sự cải tiến cùng chính sách quản lý không phù hợp, không theo kịp thay đổi của thị trường;
- Ngân hàng bị vướng vào các vụ kiện pháp lý, gian lận dẫn đến ảnh hưởng hình ảnh và uy tín của TPBank, từ đó làm giảm sút niềm tin của khách hàng vào thương hiệu, gây suy giảm doanh thu;

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính riêng lẻ đã được kiểm toán năm 2025 của TPBank, Ngân hàng cần triển khai các biện pháp khắc phục dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước khi số lỗ lũy kế của TPBank từ mức 4.901 tỷ đồng trở lên.

• **Giải pháp, lộ trình khắc phục :**

Để khắc phục tình trạng của TPBank trong tình huống này, các giải pháp được đưa ra nhằm xử lý các nguyên nhân trên theo lộ trình ngắn hạn, trung hạn và dài hạn phân công tới các đơn vị đầu mối và đơn vị thực hiện theo quy định nội bộ của TPBank, cụ thể như sau:

**(i) Trong ngắn hạn (0-6 tháng)**

***Xử lý truyền thông để đảm bảo hoạt động thông suốt và danh tiếng của TPBank:***

- Đối với nội bộ, Ban Lãnh đạo Ngân hàng cùng các cấp quản lý trung gian cần truyền đạt thông điệp rõ ràng để tránh tâm lý hoang mang và củng cố niềm tin của cán bộ nhân viên để đồng hành với TPBank qua giai đoạn khó khăn. Từ đó, Ngân hàng có thể hoạt động một cách ổn định, thông suốt.
- Đối với bên ngoài, Trung tâm PRM phụ trách đưa ra thông báo chính thức một cách minh bạch với khách hàng, qua đó củng cố niềm tin khách hàng và xử lý khủng hoảng truyền thông để hạn chế tình huống khách hàng rút tiền hàng loạt, gây mất cân đối thanh khoản.

***Đảm bảo thanh khoản của TPBank:***

- Trung tâm ALM làm đầu mối và phối hợp với Khối RM để theo dõi, quản lý và kiểm soát rủi ro thanh khoản theo quy định nội bộ, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về quản lý thanh khoản của NHNN cũng như theo thông lệ và chuẩn mực tiên tiến (Basel III, ILAAP...).

***Kiểm soát danh mục tín dụng của Ngân hàng:***

- Khối RM thực hiện rà soát danh mục tín dụng của Ngân hàng để xác định các lĩnh vực cho vay có rủi ro cao từ đó đưa ra đề xuất dừng hoặc siết hoạt động cho vay đối với các lĩnh vực này. Đồng thời, Khối CM làm đầu mối phân loại



nợ đối với danh mục tín dụng và phối hợp với các chi nhánh, đơn vị kinh doanh để đưa ra các phương án thu hồi, cơ cấu nợ cho các khoản vay có vấn đề.

### ***Cắt giảm chi phí:***

- Khối Đầu tư và KHDN lớn làm đầu mỗi phối hợp với Khối RM và Khối FA đánh giá danh mục đầu tư và đề xuất cắt giảm các khoản đầu tư thua lỗ. Đồng thời, Phòng Chi tiêu nội bộ - Khối FA làm đầu mỗi phối hợp với Khối Quản trị nguồn nhân lực, các Khối/Chi nhánh/Đơn vị kinh doanh rà soát chi phí không cần thiết, cắt giảm các chi phí công vụ, chi tài sản, mạng lưới.

### **(ii) Trong trung hạn (6-12 tháng)**

#### ***Tăng cường nâng cao chất lượng danh mục tín dụng của TPBank***

- Khối CM làm đầu mỗi phối hợp với Khối RM và các chi nhánh/đơn vị kinh doanh kiểm tra, giám sát mục đích sử dụng vốn vay, định giá giá trị tài sản bảo đảm của khách hàng. Từ đó, đánh giá thực tế về khả năng trả nợ của khách hàng và đưa ra các phương án xử lý phù hợp như cơ cấu nợ, xử lý nợ thông qua xử lý tài sản bảo đảm, đồng thời tăng cường trích lập dự phòng.
- Bên cạnh đó, Khối RM đề xuất định hướng cho vay như giảm cho vay các lĩnh vực rủi ro, gia tăng cho vay tại các lĩnh vực triển vọng. Từ đó, Khối KHCN, Khối Ngân hàng doanh nghiệp, Khối Đầu tư và KHDN lớn đưa ra các sản phẩm cạnh tranh thu hút khách hàng.

#### ***Tăng vốn điều lệ, điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phần***

- TPBank xây dựng các phương án tăng vốn linh hoạt và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau:
- Tăng vốn điều lệ thông qua các hình thức:
  - + Căn cứ vào điều kiện thị trường, huy động nguồn vốn từ các cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư mới với việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo phương án được ĐHCĐ thông qua và theo quy định của pháp luật.
  - + Tạm dừng hoặc hạn chế trích lập các quỹ khen thưởng phúc lợi cho tới khi năng lực tài chính được cải thiện và đảm bảo an toàn hoạt động.
  - + Hạn chế hoặc tạm hoãn việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong giai đoạn thực hiện phương án khắc phục nhằm giữ lại nguồn phục vụ tăng cường năng lực tài chính.
  - + Đẩy mạnh xúc tiến phát hành trái phiếu tăng Vốn cấp 2 để bổ sung nguồn lực tài chính.
- Điều chỉnh cơ cấu sở hữu cổ phần:
  - + Giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông nếu vượt mức quy định tại Điều 63 Luật Các TCTD 2024.



- + Trường hợp cổ đông không thực hiện theo quy định, TPBank sẽ áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để đảm bảo tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần.

### ***Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh***

- Hoạt động kinh doanh vốn và đầu tư: nâng cao hoạt động quản lý và đầu tư giấy tờ có giá phục vụ thanh khoản, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Cải thiện hoạt động kinh doanh:
  - + rà soát cơ cấu chi phí, tiết giảm tối đa chi phí không cần thiết và tinh giản bộ máy, cắt giảm chi phí nhân viên.
  - + Đánh giá các kênh kinh doanh của TPBank để xác định các hoạt động kinh doanh không đem lại hiệu quả/thua lỗ/rủi ro cao để quyết định tinh giản, dừng triển khai hoặc chuyển hướng và ưu tiên nguồn vốn cho các phân khúc có lợi nhuận cao.
  - + Tối ưu hóa mô hình kinh doanh, đẩy mạnh chuyển đổi số và tự động hóa để giảm chi phí vận hành, kiểm soát chi phí, tối ưu quy trình nghiệp vụ và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- TPBank định hướng dịch chuyển và đa dạng thu nhập từ các hoạt động dịch vụ phi tín dụng trong tổng thu nhập nhằm giảm lệ thuộc thu nhập từ hoạt động tín dụng thông qua việc đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, xây dựng sản phẩm dịch vụ và gói sản phẩm dịch vụ cho từng phân khúc khách hàng. Bên cạnh đó, Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh thu hồi nợ ngoại bảng, nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm giúp gia tăng thu nhập.

### **(iii) Trong dài hạn (1-5 năm)**

- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống quản trị rủi ro và quản trị tài chính: thông qua việc tuân thủ các quy định của NHNN và áp dụng các chuẩn mực, thông lệ về quản trị rủi ro, quản trị tài chính quốc tế.
- Tái định vị chiến lược: Căn cứ trên tình hình thực tế, TPBank xây dựng kế hoạch tái cấu trúc trong 5 năm với các chiến lược kinh doanh phù hợp.
- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ: Cùng với định hướng của NHNN và xu thế phát triển của thế giới và thị trường, TPBank đẩy mạnh công cuộc số hóa, áp dụng công nghệ giúp tăng cường tính cạnh tranh và tối ưu chi phí cho Ngân hàng.

## **b. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN**

### **• Nguyên nhân giả định:**

Trong tình huống nền kinh tế suy thoái khiến hoạt động của ngân hàng gặp nhiều khó khăn, hoạt động kinh doanh suy giảm ảnh hưởng nghiêm trọng tới điểm các chỉ tiêu định lượng và định tính được sử dụng trong Bộ tiêu chí xếp hạng ngân

hàng theo quy định tại Thông tư 21/2025/TT-NHNN khiến Tổng điểm xếp hạng nhỏ hơn 2,5 dẫn đến việc TPBank xếp hạng D hoặc E.

- **Giải pháp và lộ trình thực hiện:**

TPBank sẽ thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện các tiêu chí xếp hạng theo mô hình CAMELS:

- (i) **Vốn (C – Capital Adequacy):**

TPBank đã đăng ký áp dụng tính Tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư số 14/2025/TT-NHNN kể từ tháng 9 năm 2025. TPBank có chiến lược luôn đảm bảo duy trì Tỷ lệ an toàn vốn ở ngưỡng điểm định lượng tuyệt đối (5 điểm), tương ứng với Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ tối thiểu 11%, Tỷ lệ an toàn Vốn cấp 1 riêng lẻ tối thiểu 8,5%, thông qua việc thực hiện chặt chẽ công tác đánh giá mức độ đủ vốn (ICAAP).

Trong trường hợp Tỷ lệ an toàn vốn bị suy giảm, TPBank sẽ áp dụng biện pháp tương tự các biện pháp đã bao gồm cả các lộ trình và quy trình thực hiện đã được trình bày ở Điểm d **"Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục"** Khoản 3 Điều này.

- (ii) **Chất lượng tài sản (A – Asset Quality):**

Tại thời điểm ngày 31/12/2025, TPBank duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,97% phản ánh nỗ lực kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro tín dụng của ngân hàng. Trong bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính – tiền tệ còn tiềm ẩn nhiều biến động, TPBank xác định kiểm soát chất lượng tài sản có, đặc biệt là danh mục tín dụng, cùng với việc chủ động xử lý và giảm thiểu nợ xấu là nhiệm vụ trọng tâm, mang tính chiến lược và xuyên suốt trong hoạt động quản trị điều hành của toàn hệ thống.

Định hướng này phù hợp với mục tiêu duy trì Tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN, đồng thời đảm bảo sự an toàn, bền vững trong hoạt động ngân hàng theo chuẩn mực quản trị rủi ro tiệm cận các thông lệ quốc tế. Trên cơ sở đó, TPBank không chỉ tập trung vào việc xử lý các khoản nợ xấu hiện hữu mà còn chú trọng phòng ngừa rủi ro tín dụng từ sớm, nâng cao năng lực thẩm định, giám sát và cảnh báo nhằm hạn chế phát sinh nợ xấu mới.

**Nguyên nhân giá định chi tiết:**

Giá định trong kịch bản xấu, nền kinh tế gặp khủng hoảng, đứt gãy chuỗi cung ứng, các doanh nghiệp, cá nhân suy giảm khả năng trả nợ, tỷ lệ nợ xấu sẽ tăng từ mức <1% như hiện nay lên mức > 3%, theo đó, TPBank cần đồng loạt triển khai các giải pháp quản trị và kiểm soát rủi ro nhằm củng cố nền tảng tài chính, nâng cao chất lượng tài sản và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Một số nhóm nhiệm vụ trọng tâm trong ngắn hạn và trung dài hạn bao gồm:



## Giải pháp và lộ trình thực hiện:

### **Lộ trình ngắn và trung hạn (Dưới 12 tháng)**

TPBank xác định công tác thu hồi nợ là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt trong bối cảnh thị trường diễn biến khó khăn, đồng thời chủ động kích hoạt các phương án ứng phó trong tình huống khẩn cấp. Theo đó, các đơn vị gồm Khối RM, Khối kinh doanh, Khối CM, Khối LC và Khối CR thực hiện rà soát, phân loại và khoanh vùng các danh mục có mức độ rủi ro gia tăng, làm cơ sở xây dựng các phương án xử lý phù hợp theo từng nhóm khách hàng:

- Đối với nhóm khách hàng được đánh giá còn khả năng phục hồi, Ngân hàng chủ động triển khai các giải pháp cơ cấu lại nợ nhằm hỗ trợ khách hàng khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo phương án điều chỉnh.
- Đối với nhóm khách hàng không còn khả năng phục hồi, Ngân hàng tập trung triển khai các biện pháp thu hồi nợ thông qua xử lý tài sản bảo đảm, thanh lý tài sản để thu hồi tối đa dư nợ. Khối CM phối hợp chặt chẽ với ĐVKD, Khối Kinh doanh để đảm bảo các phương án thu hồi nợ được triển khai nhanh, quyết liệt trong thời gian ngắn với và tổn ít nguồn lực nhất. Các giải pháp được thiết kế và triển khai đồng bộ theo từng phân khúc khách hàng nhằm tối ưu hiệu quả xử lý nợ, đồng thời hạn chế thấp nhất rủi ro tổn thất vốn.
- Đối với các khách hàng chưa ghi nhận dấu hiệu suy giảm khả năng trả nợ, các đơn vị kinh doanh tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sau vay, chủ động theo dõi và cập nhật tình hình hoạt động của khách hàng nhằm kịp thời nhận diện và kiểm soát rủi ro phát sinh.
- Song song với việc đẩy mạnh thu hồi nợ, hoạt động cấp tín dụng mới được kiểm soát chặt chẽ theo định hướng thận trọng. Các điều kiện cấp tín dụng được rà soát, điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi, qua đó đảm bảo an toàn hoạt động và nâng cao chất lượng danh mục tín dụng trong điều kiện khả năng trả nợ của khách hàng có xu hướng suy giảm.

### **Lộ trình trung và dài hạn (12 tháng – 48 tháng):**

TPBank sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tài sản, đảm bảo cấp tín dụng an toàn, hiệu quả:

- **Rà soát và điều chỉnh định hướng tín dụng theo hướng thận trọng và bền vững.**

Khối RM, Khối CR, Khối kinh doanh, Khối CM và ĐVKD tiến hành đánh giá lại toàn diện danh mục tín dụng hiện hữu, đặc biệt đối với các lĩnh vực, ngành nghề có mức độ rủi ro cao hoặc chịu tác động mạnh từ biến động kinh tế vĩ mô. Trên cơ sở đó, ngân hàng sẽ điều chỉnh chiến lược tăng trưởng tín dụng theo hướng ưu tiên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh hiệu

quá, có dòng tiền ổn định, đồng thời hạn chế mở rộng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao. Nâng cao năng lực phân tích dữ liệu, phát triển mô hình chấm điểm tín dụng khách hàng để hỗ trợ việc ra quyết định, lựa chọn khách hàng có mức độ rủi ro thấp. Song song với đó, các sản phẩm tín dụng và chính sách cấp tín dụng sẽ được rà soát, điều chỉnh để phù hợp với khẩu vị rủi ro của ngân hàng và bối cảnh thị trường mới, bảo đảm nguyên tắc tăng trưởng đi đôi với kiểm soát rủi ro.

Việc rà soát lại các hạn mức tín dụng theo sản phẩm, ngành nghề, lĩnh vực, TSBĐ... cũng sẽ liên tục được các Khối CR, Khối kinh doanh, Khối CM, Khối RM và ĐVKD thực hiện để đảm bảo giảm thiểu rủi ro tập trung vào các ngành nghề, lĩnh vực rủi ro cao.

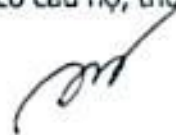
- **Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sau cho vay và nâng cao năng lực cảnh báo sớm rủi ro.**

TPBank sẽ tiếp tục hoàn thiện hệ thống giám sát tín dụng sau giải ngân, bao gồm việc theo dõi tình hình sử dụng vốn vay, biến động tài chính của khách hàng và tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm. Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất sẽ được thực hiện đối với các khoản vay có dấu hiệu rủi ro hoặc các khách hàng thuộc danh mục cần giám sát đặc biệt. Bên cạnh đó, ngân hàng sẽ đẩy mạnh ứng dụng và nâng cấp các mô hình xếp hạng khách hàng như B-score, hệ thống cảnh báo sớm (Early Warning System) nhằm nhận diện kịp thời các dấu hiệu suy giảm khả năng trả nợ của khách hàng, từ đó có biện pháp xử lý phù hợp như tái cấu trúc khoản vay, điều chỉnh điều kiện tín dụng hoặc tăng cường kiểm soát dòng tiền. Việc nâng cao năng lực nhận diện và quản trị rủi ro từ sớm sẽ góp phần hạn chế việc chuyển nhóm nợ và giảm thiểu khả năng phát sinh nợ xấu mới.

Với danh mục tín dụng hiện hữu, TPBank sẽ tăng cường thực hiện các bài kiểm tra sức chịu đựng (stress testing) theo từng danh mục và phân khúc khách hàng nhằm đánh giá mức độ nhạy cảm của danh mục tín dụng trước các kịch bản kinh tế bất lợi như suy giảm tăng trưởng, biến động lãi suất, tỷ giá hoặc giảm giá trị TSBĐ. Thông qua đó, ngân hàng đánh giá khả năng đáp ứng về vốn, mức độ suy giảm chất lượng tín dụng và tác động đến các chỉ tiêu an toàn hoạt động. Kết quả stress testing là cơ sở để TPBank chủ động điều chỉnh chiến lược tín dụng, cơ cấu lại danh mục cho vay và tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro, qua đó đảm bảo duy trì sự ổn định và an toàn trong hoạt động ngân hàng.

- **Xây dựng và triển khai chiến lược thu hồi nợ hiệu quả, đồng thời tăng cường xử lý tài sản bảo đảm.**

TPBank sẽ tiến hành rà soát, đánh giá lại toàn bộ danh mục các khoản nợ quá hạn và nợ xấu nhằm xây dựng kế hoạch xử lý nợ chi tiết theo từng nhóm khách hàng và từng khoản vay. Trên cơ sở đó, ngân hàng sẽ áp dụng linh hoạt các biện pháp như cơ cấu nợ, thu hồi nợ chủ động, chuyển



giao nợ cho các tổ chức xử lý nợ hoặc xử lý tài sản bảo đảm theo quy định pháp luật.

Đối với các khoản nợ xấu có tài sản bảo đảm, TPBank sẽ tăng cường các biện pháp pháp lý và nghiệp vụ để đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản, bao gồm việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý, phối hợp với các cơ quan chức năng và tổ chức đấu giá để thu hồi tối đa giá trị tài sản. Ngân hàng cũng sẽ tập trung nguồn lực chuyên trách cho công tác xử lý nợ, đảm bảo quá trình thu hồi được thực hiện hiệu quả và minh bạch, qua đó giảm thiểu tối đa nguy cơ thất thoát vốn.

- **Thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định của pháp luật.**

TPBank cam kết tuân thủ nghiêm túc các quy định của Ngân hàng Nhà nước về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng, đảm bảo phản ánh trung thực và đầy đủ chất lượng tài sản trong báo cáo tài chính. Việc trích lập dự phòng đầy đủ không chỉ giúp ngân hàng chủ động nguồn lực tài chính để xử lý rủi ro phát sinh mà còn góp phần nâng cao tính minh bạch và khả năng chống chịu của ngân hàng trước các biến động bất lợi của thị trường.

- **Khắc phục kịp thời các vi phạm pháp luật và tăng cường cơ chế kiểm soát tuân thủ.**

Trong trường hợp phát sinh các sai phạm liên quan đến hoạt động tín dụng hoặc quản trị rủi ro, TPBank sẽ nhanh chóng tiến hành rà soát nguyên nhân, xác định trách nhiệm và triển khai các biện pháp khắc phục cần thiết theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý. Đồng thời, ngân hàng sẽ tăng cường công tác truyền thông nội bộ, đào tạo và phổ biến quy định pháp luật cũng như quy trình nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức tuân thủ của cán bộ nhân viên, hạn chế tối đa khả năng tái diễn các sai phạm tương tự trong tương lai.

**(iii) Quản trị điều hành (M – Management Quality)**

TPBank tập trung vào việc nâng cao năng lực quản trị và điều hành trong lộ trình ngắn, trung và dài hạn, thông qua các giải pháp trọng tâm sau:

- Công tác quản trị rủi ro thực hiện theo đúng các quy định của ngân hàng, pháp luật và của NHNN. Rà soát Khung Quản lý rủi ro của TPBank để đảm bảo:
  - + Nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát tất cả các rủi ro trọng yếu trên toàn hệ thống;
  - + Đủ linh hoạt để có thể kịp thời ứng phó với sự thay đổi trong trạng thái rủi ro trong nội bộ ngân hàng và môi trường bên ngoài;



- + Kết hợp chặt chẽ với việc giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật và TPBank, hoạt động kiểm toán nội bộ trong hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Tổ chức lại bộ máy quản trị điều hành, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Ngân hàng và thông lệ tiên tiến, đảm bảo cơ chế quản trị hợp lý, minh bạch và hiệu quả.

**(iv) Kết quả hoạt động kinh doanh (E – Earnings)**

Các giải pháp trong lộ trình thực hiện ngắn và trung hạn: TPBank tập trung đẩy mạnh quản trị hiệu quả hoạt động kinh doanh với sự tham gia của toàn bộ các cá nhân/đơn vị trên toàn hệ thống nhằm đảm bảo an toàn và phát triển bền vững thông qua các giải pháp như: số hóa mạnh mẽ và duy trì cơ cấu vốn hợp lý nhằm tối ưu chi phí vốn, tạo nền tảng hạ lãi suất cho vay; cơ cấu bộ máy hiệu quả nhằm tối ưu chi phí hoạt động; quản trị chặt chẽ chất lượng tín dụng và định hướng tín dụng vào các lĩnh vực xanh, lĩnh vực ưu tiên, đảm bảo an sinh xã hội...

**(v) Khả năng thanh khoản (L – Liquidity)**

TPBank luôn tuân thủ chặt chẽ quy định của NHNN và tiên phong áp dụng các tiêu chuẩn quản trị rủi ro thanh khoản tiên tiến nhằm đảm bảo khả năng thanh khoản, định hướng luôn duy trì điểm thanh khoản theo Thông tư số 21/2025/TT-NHNN ở mức cao. Ngân hàng đẩy mạnh việc triển khai ILAAP (Internal Liquidity Adequacy Assessment Process) theo tiêu chuẩn ECB & tính toán các chỉ tiêu thanh khoản theo Basel III (LCR, NSFR), cũng như công tác kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản. Đồng thời Ngân hàng chú trọng duy trì cơ cấu vốn hợp lý, quy mô đệm thanh khoản đảm bảo cho hoạt động cả trong điều kiện bình thường và căng thẳng về thanh khoản.

**(vi) Mức độ nhạy cảm với rủi ro thị trường (S – Sensitivity to Market Risk)**

TPBank tập trung quản lý chặt chẽ rủi ro thị trường, duy trì điểm xếp hạng tiêu chí này ở mức tốt, thông qua việc duy trì Tỷ lệ chênh lệch giữa tài sản nhạy cảm lãi suất và nợ phải trả nhạy cảm lãi suất so với Vốn chủ sở hữu ở mức hợp lý, duy trì trạng thái rủi ro thị trường ở mức an toàn.

**c. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục**

• **Nguyên nhân giả định**

Giả định nguyên nhân xuất phát từ nội bộ TPBank (tin đồn thất thiệt dẫn đến sự cố rút tiền hàng loạt, tài sản thanh khoản cao bị sụt giảm nghiêm trọng...), xuất phát từ hệ thống (có cú sốc kinh tế vĩ mô, gián đoạn thị trường tài chính...) hoặc kịch bản hỗn hợp (giả định xảy ra khủng hoảng đặc thù của một ngân hàng lây lan ra toàn hệ thống ngân hàng).

• **Giải pháp và lộ trình thực hiện**



Vi phạm khả năng chi trả được TPBank phân cấp là cấp độ rủi ro thanh khoản cao nhất theo văn bản nội bộ do HĐQT ban hành (Cấp độ 4: TPBank có Rủi ro thanh khoản ở mức độ nghiêm trọng). Việc vi phạm khả năng chi trả cũng được coi là vi phạm khẩu vị rủi ro và cần báo cáo lên HĐQT theo quy định nội bộ. Các quy định này đã được thiết kế chặt chẽ, đảm bảo hướng dẫn rõ ràng các giải pháp cần thực hiện khi có rủi ro thanh khoản. Các giải pháp khắc phục được quy định như sau:

- Đơn vị tuân thủ hạn mức (Khôi FA) và Đơn vị kiểm soát hạn mức (Khôi RM) phối hợp lập báo cáo khắc phục vi phạm hạn mức để gửi cho NHNN. Đơn vị kiểm soát hạn mức thông báo tới Khôi FM về việc TPBank vi phạm các tỷ lệ đảm bảo an toàn.
- Khôi RM báo cáo tình hình tới Chủ tịch HĐQT và/hoặc UB QLRR theo phân cấp thẩm quyền của TPBank từng thời kỳ. Chủ tịch HĐQT/UB QLRR/Cấp có thẩm quyền yêu tiến hành họp gấp, quyết định việc thành lập Ban chuyên trách xử lý khủng hoảng thanh khoản hoặc Ban chỉ đạo ngăn ngừa và xử lý sự cố, Ban điều hành tác nghiệp ngăn ngừa và xử lý sự cố theo quy định nội bộ của TPBank, trong đó mô tả, phân định rõ vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và ứng phó trong trường hợp khủng hoảng thanh khoản xảy ra. Cụ thể như sau:
- Khôi RM phối hợp với Khôi FM, Khôi FA và các đơn vị liên quan xác định mức thiếu hụt thanh khoản dự kiến của nội tệ, ngoại tệ (bao gồm cả vàng) của từng ngày trong khoảng thời gian tối thiểu 1 tháng tới.
- Cấp có thẩm quyền chỉ đạo hạn chế/tạm dừng giải ngân, tích cực thu hồi nợ đến hạn thanh toán và nợ quá hạn.
- Trên cơ sở định hướng và giám sát của Ủy ban SALCO, Ban Điều hành (hoặc cấp có thẩm quyền theo phân cấp) xem xét, quyết định việc điều chỉnh chính sách lãi suất huy động phù hợp với diễn biến thị trường và nhu cầu thanh khoản, nhằm duy trì ổn định nguồn tiền gửi hiện có, trong đó chú trọng quản lý các khoản tiền gửi có giá trị lớn, đồng thời tăng cường huy động nguồn vốn mới.
- Khôi FM chủ động đàm phán với các TCTD khác để xin gia hạn, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ của các khoản nhận tiền gửi, đi vay...liên ngân hàng. Đồng thời, Khôi FM chuẩn bị các phương án để huy động vốn dưới các hình thức sau:
  - + Giao dịch đi vay có tài sản bảo đảm, bán và mua lại có kỳ hạn giấy tờ có giá trên thị trường liên ngân hàng;
  - + Giao dịch nghiệp vụ thị trường mở với NHNN;
- Khôi FA đầu mối phối hợp với các đơn vị chuẩn bị các Tài sản có tính thanh khoản cao bao gồm giấy tờ có giá, hồ sơ tín dụng ...
- Cấp có thẩm quyền chỉ đạo đơn vị liên quan thực hiện nghiệp vụ tài cấp vốn với NHNN.



- Trường hợp TPBank đã triển khai các biện pháp nêu trên nhưng các chỉ tiêu thanh khoản chưa đạt mục tiêu đề ra, Ngân hàng sẽ thực hiện các biện pháp khác phù hợp quy định pháp luật & TPBank nhằm đảm bảo an toàn hoạt động.

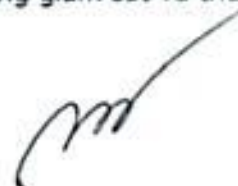
**d. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục**

Tỷ lệ an toàn vốn (Capital Adequacy Ratio - CAR) là chỉ số cốt lõi đo lường khả năng hấp thụ tổn thất của ngân hàng, đảm bảo ổn định hệ thống tài chính. Theo khung Basel III, và các Thông tư của NHNN Việt Nam quy định CAR tối thiểu là 8%, với các bộ đệm vốn bổ sung để nhằm tăng cường khả năng chống chịu với các cú sốc kinh tế vĩ mô và khủng hoảng hệ thống. Trường hợp vi phạm CAR trong thời gian dài, đặc biệt 06 tháng liên tục, có thể dẫn đến rủi ro hệ thống. Do đó TPBank chủ động xây dựng và liên tục hoàn thiện cơ chế quản trị rủi ro tiên tiến, tuân thủ nghiêm ngặt quy định của NHNN, đồng thời triển khai biện pháp can thiệp sớm nhằm phát hiện, cảnh báo và khắc phục kịp thời, từ đó giảm thiểu chi phí khắc phục và bảo vệ lợi ích của cổ đông, người gửi tiền cũng như sự ổn định của toàn hệ thống.

Trong đó, TPBank thực thi đầy đủ theo ba trụ cột cốt lõi của Basel III, tạo nền tảng vững chắc cho quản trị vốn bền vững:

- Trụ cột 1 – Yêu cầu vốn tối thiểu: TPBank duy trì nghiêm ngặt các mức vốn tối thiểu: vốn lõi cấp 1 (CET1) ít nhất 4,5%, vốn cấp 1 (Tier 1) tối thiểu 6% và CAR tổng hợp tối thiểu 8%. Đồng thời, ngân hàng phải duy trì các bộ đệm vốn bổ sung theo lộ trình: Bộ đệm bảo toàn vốn (Capital Conservation Buffer – CCB) 2,5% nhằm hạn chế phân phối lợi nhuận khi vốn giảm; Bộ đệm vốn phản chu kỳ (Countercyclical Capital Buffer – CCyB) trong khoảng 0-2,5% để đối phó với chu kỳ kinh tế; Basel III quy định các biện pháp can thiệp tự động như hạn chế hoặc cấm chi trả cổ tức, thưởng cho ban điều hành, mua lại cổ phiếu, nhằm buộc ngân hàng ưu tiên bảo toàn vốn thay vì phân phối lợi nhuận. TPBank đã tích hợp cơ chế này vào chính sách phân phối lợi nhuận nội bộ, đảm bảo mọi quyết định phân phối đều phải tuân thủ các ngưỡng vốn đã điều chỉnh theo bộ đệm.
- Trụ cột 2 – Quy trình giám sát: nhấn mạnh can thiệp sớm qua đánh giá mức đủ vốn nội bộ (ICAAP), TPBank thực hiện ICAAP hằng năm, kết hợp thực hiện kiểm tra sức chịu đựng đa kịch bản (bao gồm kịch bản về chất lượng tín dụng, rủi ro tín dụng tập trung, biến động lãi suất, tỷ giá, giá vàng để dự báo các kịch bản thiếu hụt vốn). Trong trường hợp phát hiện các kịch bản rủi ro dẫn đến thiếu hụt vốn, ngân hàng sẽ lập kế hoạch bổ sung vốn hoặc điều chỉnh chiến lược trước khi NHNN yêu cầu. Đồng thời áp dụng các biện pháp khắc phục sớm như giới hạn tăng trưởng tín dụng hoặc yêu cầu tái cơ cấu danh mục tài sản. TPBank xây dựng các kế hoạch chi tiết, đảm bảo có thể triển khai ngay khi CAR vi phạm liên tục.
- Trụ cột 3 – Kỷ luật thị trường: TPBank luôn ưu tiên công bố thông tin minh bạch, chính xác, kịp thời với yêu cầu theo mẫu chuẩn Basel và theo mẫu Thông tư 14/2025/TT-NHNN) giúp thị trường giám sát và thúc đẩy ngân hàng duy trì tuân thủ CAR.

**Nguyên nhân giả định:**



- Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô diễn biến bất lợi tác động đến hoạt động của Ngân hàng, gồm:
  - Suy giảm chất lượng tín dụng của Ngân hàng, tỷ lệ nợ xấu và nợ quá hạn gia tăng làm tăng trích lập dự phòng dẫn đến lợi nhuận giảm và tác động trực tiếp làm giảm Vốn tự có.
  - Giá bất động sản suy giảm làm hệ số rủi ro tăng dẫn đến Tài sản có rủi ro (RWA) tín dụng tăng.
  - Lạm phát gia tăng kéo theo xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, mặt bằng lãi suất thị trường tăng cao rủi ro lãi suất trên số ngân hàng (IRRBB) gia tăng làm suy giảm giá trị kinh tế của vốn, làm gia tăng yêu cầu vốn đối với các khoản mục nhạy cảm với lãi suất.
- Theo nguyên nhân trên, Ngân hàng đồng thời chịu tác động kép khi vốn tự có suy giảm trong khi tổng RWA gia tăng, dẫn đến CAR bị giảm. TPBank đã xây dựng kịch bản căng thẳng đầy đủ cho các yếu tố rủi ro gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, lãi suất, tỷ giá, giá vàng để đánh giá tác động đến CAR và Vốn tự có của Ngân hàng, đồng thời xác định ngưỡng giới hạn tối đa suy giảm Vốn tự có, Vốn cấp 1, Vốn lõi cấp 1 và tổng tài sản có rủi ro tác động làm vi phạm CAR và tỷ lệ Vốn cấp 1, Vốn lõi cấp 1, chi tiết như bảng dưới đây:

Đơn vị: %, tỷ đồng

STT	Khoản mục theo Tỷ lệ an toàn vốn Riêng lẻ	Dec 2025	Jan 2026	Feb 2026	Yêu cầu tối thiểu theo TT14	Giới hạn biến động vi phạm yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Vốn</b>						
1.1	Vốn tự có	49,066	49,765	50,154		11,920	Ngưỡng vốn tự có suy giảm làm vi phạm ngưỡng CAR
1.2	Vốn cấp 1 (Tier1)	37,758	38,435	38,904		8,936	Ngưỡng vốn cấp 1 suy giảm làm vi phạm ngưỡng tỷ lệ Vốn cấp 1 yêu cầu
1.3	Vốn lõi cấp 1 (CET1)	37,758	38,435	38,904		15,137	Ngưỡng vốn lõi cấp 1 suy giảm làm vi phạm ngưỡng tỷ lệ Vốn lõi cấp 1 yêu cầu
<b>2</b>	<b>Tổng tài sản có rủi ro</b>	<b>382,984</b>	<b>409,015</b>	<b>413,344</b>		<b>128,864</b>	Ngưỡng RWA tối đa tăng làm vi phạm ngưỡng CAR
2.1	RWA_CR	354,936	378,759	383,458			

STT	Khoản mục theo Tỷ lệ an toàn vốn Riêng lẻ	Dec 2025	Jan 2026	Feb 2026	Yêu cầu tối thiểu theo TT14	Giới hạn biên động vi phạm yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
2.2	RWA_CCR	944	1,058	1,108			
2.3	Vốn yêu cầu cho MR	346	514	480			
2.4	Vốn yêu cầu cho OR	1,822	1,822	1,822			
<b>3</b>	<b>Các tỷ lệ vốn</b>						
<b>3.1</b>	<b>CAR</b>	<b>12.81%</b>	<b>12.17%</b>	<b>12.13%</b>	<b>9.25%</b>	<b>2.88%</b>	Ngưỡng CAR giảm vi phạm CAR
3.2	Tỷ lệ Vốn cấp 1 (Tier 1)	9.86%	9.40%	9.41%	7.25%	<b>2.16%</b>	Ngưỡng tỷ lệ Vốn cấp 1 giảm vi phạm tỷ lệ Vốn cấp 1
3.3	Tỷ lệ Vốn lõi cấp 1 (CET1)	9.86%	9.40%	9.41%	5.75%	<b>3.66%</b>	Ngưỡng tỷ lệ Vốn lõi cấp 1 giảm vi phạm tỷ lệ Vốn lõi cấp 1

#### Giải pháp và lộ trình thực hiện:

Trong tình huống giả định trên, TPBank thực hiện phương án gồm đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục sớm tình trạng suy giảm CAR và đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.

#### Phương án khắc phục tổng thể:

Ngân hàng tập trung kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng tín dụng, ưu tiên phân bổ vào các phân khúc có hệ số rủi ro thấp, đồng thời tăng cường công tác quản trị rủi ro tín dụng, đẩy mạnh thu hồi nợ và xử lý nợ xấu nhằm cải thiện chất lượng tài sản. Theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tăng cường năng lực quản trị vốn theo chuẩn Basel II/III, đồng thời triển khai các biện pháp cần thiết để đảm bảo CAR được cải thiện và duy trì ổn định trên mức quy định của NHNN.

- Về phía nguồn vốn, Ngân hàng xây dựng kế hoạch tăng vốn tự có thông qua giữ lại lợi nhuận, phát hành vốn cấp 1 và/hoặc vốn cấp 2 phù hợp với điều kiện thị trường. Kế hoạch vốn để duy trì Tỷ lệ an toàn vốn: TPBank triển khai các biện pháp/kế hoạch phân bổ vốn cho các khối kinh doanh quản lý và sử dụng vốn hiệu quả; cấu trúc danh mục tài sản tối ưu cho Ngân hàng nhằm định hướng kinh doanh vào lĩnh vực, tài sản có hệ số rủi ro thấp; phát triển sản phẩm theo gói nhằm đa dạng hóa dịch vụ, tăng thu từ phí dịch vụ và bù đắp rủi ro của khách hàng mà vẫn cạnh tranh với thị trường.
- Việc triển khai các giải pháp cụ thể có sự phối hợp của các đơn vị toàn hàng, trong đó Phòng Mô hình và rủi ro tích hợp thuộc Khối RM làm đầu mối phối



*Nhóm 2: Kiểm soát và giảm RWA*

- Tăng tỷ trọng tài sản rủi ro thấp (triển khai nhanh trong ~3 tháng):
  - + Tăng cường đầu tư, nắm giữ TPCP, tiền gửi NHNN, tài sản có tính thanh khoản cao có hệ số rủi ro thấp đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.
  - + Mục tiêu tăng tỷ trọng tài sản an toàn thêm 10–15% trong danh mục trong vòng 03 tháng. Điều này không chỉ giúp giảm RWA mà còn giúp tăng thanh khoản trong điều kiện CAR vi phạm.
- Cơ cấu lại danh mục tài sản:
  - + Giảm tài sản rủi ro cao: Cơ cấu lại danh mục tài sản, chuyển dẫn từ tài sản có hệ số rủi ro cao như cho vay BĐS không đủ tiêu chuẩn...sang danh mục tài sản có hệ số rủi ro thấp hơn nhằm tối ưu hóa vốn.
  - + Tăng tài sản rủi ro thấp: ưu tiên khai thác các nhóm đối tượng khách hàng có hệ số rủi ro thấp, lựa chọn khách hàng có khả năng tài chính tốt, xếp hạng tín dụng tốt, thông tin tài chính minh bạch (có Báo cáo tài chính thuế, kiểm toán) để giảm hệ số rủi ro.
- Kiểm soát chất lượng tín dụng:
  - + Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng: tăng tỷ lệ Tài sản đảm bảo/giá trị khoản vay (LTV) (ưu tiên LTV  $\leq 70\%$ ) cho các khoản vay mới giúp giảm hệ số rủi ro. Áp dụng hạn mức tín dụng nghiêm ngặt hơn cho nhóm rủi ro cao hơn.
  - + Siết hạn mức tín dụng với nhóm rủi ro cao.
- Tăng cường biện pháp giảm thiểu rủi ro: Tăng cường biện pháp giảm thiểu rủi ro bằng tài sản bảo đảm, bù trừ số dư nội bảng, bảo lãnh từ bên thứ ba có xếp hạng tín dụng cao để giảm thiểu rủi ro.
- **Giải pháp dài hạn (> 12 tháng):** với mục tiêu nâng cao năng lực vốn và quản trị rủi ro bền vững

*Nhóm 1: Phát triển nền tảng vốn bền vững*

- Xây dựng chiến lược tăng vốn dài hạn:
  - + Chủ động kế hoạch phát hành vốn phù hợp với tăng trưởng: Phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo quy định của pháp luật. Phát hành Vốn Cấp 1 ((CET1 và Additional Tier 1: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư chiến lược hoặc chào bán ra công chúng nhằm thu hút vốn mới từ bên ngoài để tăng Vốn cấp 1.
  - + Việc tăng vốn đảm bảo tuân thủ giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều 63 của Luật Các TCTD. Đồng thời, các phương án tăng vốn nếu phát sinh ngoài kế hoạch sẽ căn cứ vào thực tế tình hình hoạt động của TPBank và phải được Cấp có thẩm quyền của TPBank phê duyệt và trình NHNN chấp thuận theo quy định.



- Cải thiện hiệu quả kinh doanh bền vững:
  - + Tăng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi: Tăng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi thông qua việc đa dạng hóa nguồn thu từ phí dịch vụ, thanh toán, quản lý tài sản và ngân hàng số, giảm phụ thuộc vào thu nhập lãi truyền thống.
  - + Tối ưu chi phí hoạt động dài hạn: Tối ưu chi phí hoạt động dài hạn bằng cách đẩy mạnh chuyển đổi số, tự động hóa quy trình và tinh gọn bộ máy vận hành nhằm nâng cao năng suất lao động. Rà soát, kiểm soát chặt chẽ chi phí quản lý, chi phí vận hành và tối ưu hóa chi phí vốn.
- Quản trị vốn chủ động:
  - + Tích hợp ICAAP, stress test vào quản trị vốn: Thực hiện stress testing định kỳ theo các kịch bản vĩ mô và thị trường để lượng hóa tác động đến CAR và nhu cầu vốn. Kết quả được tích hợp vào quá trình lập kế hoạch vốn, hạn mức rủi ro và ra quyết định kinh doanh.
  - + Chủ động xây dựng buffer vốn: Thiết lập ngưỡng cảnh báo nội bộ cao hơn mức quy định để chủ động kích hoạt các biện pháp bổ sung vốn khi cần thiết.

#### *Nhóm 2: Nâng cao năng lực quản trị RWA*

- Triển khai phương pháp xếp hạng nội bộ IRB (FIRB/AIRB):
  - + Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, mở rộng mô hình nội bộ (PD, LGD, EAD) để áp dụng phương pháp xếp hạng nội bộ cơ bản và nâng cao (FIRB & AIRB) để chủ động ước lượng PD, LGD, EAD theo từng nhóm khách hàng, kiểm soát rủi ro theo từng nhóm khách hàng, tập trung phát triển khách hàng có rủi ro thấp nhằm giảm tài sản có rủi ro RWA.
  - + Áp dụng quản trị rủi ro theo từng phân khúc khách hàng.
- Tối ưu cấu trúc danh mục tín dụng dài hạn:
  - + Tập trung khách hàng chất lượng cao: Tối ưu cấu trúc danh mục tín dụng dài hạn theo hướng nâng cao chất lượng và tính bền vững, ưu tiên phân bổ tín dụng vào các khách hàng có xếp hạng tốt.
  - + Thực hiện tái cơ cấu danh mục theo ngành nghề, kỳ hạn và mức độ rủi ro nhằm đảm bảo phân tán rủi ro hợp lý. Việc điều chỉnh này giúp nâng cao chất lượng tài sản, cải thiện hệ số an toàn vốn (CAR) và củng cố nền tảng tăng trưởng tín dụng bền vững trong dài hạn.
- Thiết lập hệ thống quản trị rủi ro nâng cao:
  - + Chuẩn hóa dữ liệu, mô hình hóa rủi ro: Chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, xây dựng kho dữ liệu tập trung và nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản trị.
  - + Tăng cường ứng dụng Basel vào hoạt động vận hành quản trị vốn thông qua việc triển khai ICAAP nhằm đánh giá đầy đủ mức độ đủ vốn theo rủi ro và kế hoạch kinh doanh. Thực hiện stress testing định kỳ để đánh giá

tác động của các kịch bản bất lợi đến CAR và chủ động xây dựng phương án vốn. Đồng thời, tích hợp các chỉ tiêu Basel (CAR, RWA, buffer vốn) vào quy trình lập kế hoạch, phân bổ vốn và ra quyết định kinh doanh.

Toàn bộ hai nhóm biện pháp được tích hợp vào "Phương án khắc phục dự kiến", các biện pháp này không chỉ giúp CAR trở lại mức an toàn mà còn nâng cao năng lực hấp thụ rủi ro lâu dài, phù hợp với nguyên tắc "can thiệp sớm – khắc phục sớm" của Basel và NHNN. Việc thực hiện các phương án khắc phục trên sẽ được giám sát chặt chẽ và áp dụng linh hoạt sẽ giúp cải thiện CAR đảm bảo mức tối thiểu và yêu cầu bộ đệm vốn trong thời gian quy định, đồng thời củng cố nền tảng quản trị vốn bền vững lâu dài của Ngân hàng.

#### e. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN

- **Nguyên nhân giả định:**

Nguyên nhân tin đồn thất thiệt ảnh hưởng tới uy tín ngân hàng, đồng thời hiệu ứng lây lan khiến cho việc bị rút tiền hàng loạt càng nghiêm trọng hơn, hoặc do khủng hoảng hệ thống từ việc một ngân hàng khác trong hệ thống bị đổ vỡ khiến khách hàng nghi ngờ tính an toàn của các ngân hàng còn lại.

- **Giải pháp và lộ trình thực hiện:**

Khi sự cố xảy ra, giải pháp thực hiện sẽ được áp dụng theo quy định nội bộ TPBank về dấu hiệu nhận biết, cảnh báo sớm rủi ro rút tiền hàng loạt, việc tổ chức thực hiện các biện pháp theo dõi, ngăn ngừa, khắc phục và xử lý sự cố rút tiền hàng loạt nhằm đảm bảo hoạt động liên tục của ngân hàng.

#### (i) Ban chỉ đạo, Ban điều hành tác nghiệp:

Khi xuất hiện các dấu hiệu có thể xảy ra sự cố rút tiền hàng loạt, Khối RM đầu mỗi phối hợp với Khối FA, Khối FM và các bên liên quan khác báo cáo tình hình tới cấp có thẩm quyền theo quy định. Cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Ban chỉ đạo ngăn ngừa và xử lý sự cố ("Ban chỉ đạo") và Ban điều hành tác nghiệp ngăn ngừa và xử lý sự cố ("Ban điều hành tác nghiệp"). Đây là hai cơ quan được thành lập để thực hiện các tác nghiệp, nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến duy trì thanh khoản và triển khai các chính sách, giải pháp nghiệp vụ chuyên môn của TPBank:

- Ban chỉ đạo bao gồm các thành viên: Chủ tịch HĐQT, TGD, Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của HĐQT và Ban điều hành.
- Nhóm giúp việc cho Ban chỉ đạo gồm có: Giám đốc Trung tâm FRM của Khối RM là Trưởng nhóm, các thành viên bao gồm: Giám đốc Trung tâm ALM - Khối FA, Giám đốc Trung tâm MM - Khối FM, Giám đốc Trung tâm Truyền thông, Quản lý thương hiệu và Marketing, và các thành viên khác khi Trưởng nhóm điều động, bổ sung thêm.
- Ban Điều hành tác nghiệp: gồm TGD là Trưởng ban, Thư ký là Trưởng phòng Quản lý rủi ro bằng cân đối – Trung tâm FRM – Khối RM; thành viên gồm các Phó TGD, các Giám đốc Khối, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc

Trung tâm kinh doanh Giám đốc Trung tâm Vận hành thẻ - Khôi OP; Giám đốc Trung tâm FRM – Khôi RM; Giám đốc Trung tâm ALM – Khôi FA; Giám đốc Trung tâm MM - Khôi FM; Trưởng phòng TROPS – Khôi OP; và các thành viên khác khi Trưởng ban điều động, bổ sung thêm.

**(ii) Biện pháp xử lý khi xuất hiện Dấu hiệu cảnh báo sớm nguy cơ rút tiền hàng loạt:**

Trưởng Ban chỉ đạo hoặc người được ủy quyền triệu tập Ban chỉ đạo họp để triển khai nắm bắt thông tin, đánh giá mức độ ảnh hưởng và đề ra các biện pháp xử lý thích hợp, bao gồm nhưng không giới hạn các biện pháp sau:

**Biện pháp tăng thanh khoản, chuẩn bị đối phó và tổ chức chi trả.**

- Chuẩn bị tiền mặt, giấy tờ có giá và các tài sản có thể nhanh chóng chuyển hoá thành tiền mặt để phục vụ công tác chi trả. Thực hiện chuyển hoá tài sản thành tiền khi cần thiết.
- Liên hệ với NHNN và các tổ chức tín dụng có quan hệ mở tài khoản để rút tiền gửi và thoả thuận hoãn trả các khoản tiền chưa đến hạn cho các tổ chức này.
- Cử bộ phận tín dụng làm việc với khách hàng vay tiền tăng cường gửi tiền vào Ngân hàng hoặc trả nợ trước hạn các hợp đồng tín dụng (nếu cần thiết).
- Phân công các bộ phận làm việc với khách hàng vay vốn để tạm ngừng các khoản giải ngân (trừ trường hợp giải ngân để thanh toán vào tài khoản của khách hàng khác được mở tại TPBank và được Ban chỉ đạo cho phép).
- Khôi FM chủ động đàm phán với các TCTD khác để xin gia hạn, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ của các khoản nhận tiền gửi, đi vay... liên ngân hàng đồng thời đề nghị các tổ chức tín dụng khác thực hiện thanh toán ngay các khoản tiền chưa đến hạn thanh toán.
- Khôi FA đầu mối phối hợp với các bộ phận liên quan để tăng huy động tiền gửi từ cá nhân và tổ chức kinh tế.
- Tổ chức họp gặp các cổ đông lớn, các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát, các đối tác chiến lược để chuẩn bị các nguồn hỗ trợ. Thảo luận, lên phương án, kế hoạch xử lý sự cố; đề nghị các thành phần tham dự này gửi tiền vào TPBank để củng cố niềm tin cho người gửi tiền.

**Biện pháp tổ chức chi trả, duy trì an ninh tạo niềm tin cho khách hàng**

- Cán bộ quan hệ khách hàng và giao dịch viên tư vấn cho khách hàng gửi tiền vào ngân hàng phù hợp với nhu cầu của khách hàng và các sản phẩm huy động của TPBank trong từng thời kỳ.
- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ và kiểm soát chặt chẽ các quy trình thu chi tiền mặt.



- Tăng cường bảo vệ việc vận chuyển tiền mặt để phòng ngừa khả năng cướp bóc trong khi hỗn loạn. Việc vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá tuân theo Quy định của TPBank trong từng thời kỳ.
- Yêu cầu nhân viên Ngân hàng phải giữ thái độ đúng mực, mềm mỏng, tận tình hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng quy trình rút tiền, tuyệt đối không tranh cãi hay to tiếng, nóng giận với khách hàng.
- Bố trí chỗ để xe tạm thời cho khách hàng, nhân viên tại một nơi khác gần địa điểm rút tiền để tránh tập trung quá đông xe và người tại điểm rút tiền gây tâm lý hoang mang cho khách hàng.
- Các thành viên HDQT, Ban điều hành đến các điểm giao dịch, giải thích trực tiếp các thắc mắc để giải toả những tin đồn do việc rút tiền gây ra, xoa dịu tâm lý căng thẳng của người gửi tiền và khuyên họ đừng rút tiền.

#### **Biện pháp phòng tránh việc rút trước hạn các khoản tiền lớn**

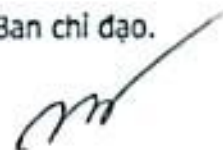
- Cử cán bộ nhân viên phụ trách quản lý khách hàng đi tìm hiểu nguyên nhân rút tiền của người gửi tiền lớn, trực tiếp giải thích và làm rõ các thông tin sai sự thật.
- Giải thích với người gửi tiền về chính sách lãi suất của TPBank nếu rút trước hạn và tư vấn khách hàng giải pháp phù hợp.

#### **Thông báo trấn an công chúng**

- Áp dụng biện pháp thông tin bằng văn bản, báo chí, tờ rơi, và cân nhắc khi sử dụng thông tin nghe nhìn.
- Trưng bày chứng nhận bảo hiểm tiền gửi tại những nơi dễ nhìn và dán thông báo để người gửi tiền biết rằng tiền gửi của họ được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bảo hiểm theo quy định của Pháp luật.
- Phối hợp với NHNN tại địa bàn đưa ra thông báo khẩn cấp giải thích tình hình kinh doanh và tài chính của Ngân hàng và tuyên bố rõ ràng về trách nhiệm của Ngân hàng, trách nhiệm của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và khuyến nghị người gửi tiền không nên rút tiền trước hạn để tránh những thiệt hại về lợi ích không cần thiết.
- Trường hợp nguyên nhân gây ra sự cố là tin đồn sai sự thật thì nên công khai treo giải thưởng cho người cung cấp thông tin về kẻ tung tin đồn và thông báo sự vụ với Cơ quan công an địa phương để tiến hành điều tra nhằm chấm dứt việc lan truyền tin đồn.

#### **Liên tục kiểm soát thông tin**

- Liên tục cử người theo dõi, nắm bắt, tổng hợp và phân tích thông tin từ công chúng và từ các phương tiện thông tin đại chúng, tình hình diễn biến tại các đơn vị trực thuộc, tuyệt đối không được chủ quan dù là thông tin nhỏ nhưng liên quan đến hoạt động Ngân hàng.
- Các thông tin được báo cáo liên tục cho Ban chỉ đạo.



### Triển khai phối hợp với các cơ quan chức năng

- Làm việc với NHNN, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các tổ chức tín dụng, các đơn vị liên quan để triển khai phương án đã dự kiến.
- Báo cáo hàng ngày về tình hình chi trả tiền, dự kiến khả năng rút tiền và lượng tiền còn lại có thể chi trả và ước lượng thời gian có thể đảm bảo chi trả còn lại cho NHNN và đề xuất các biện pháp tiếp tục xử lý nếu có.
- Trường hợp sau khi tập trung mọi nguồn nội lực mà vẫn xác định không đảm bảo đủ khả năng chi trả, phải báo ngay cho NHNN địa bàn và đề nghị NHNN xem xét cho vay hỗ trợ hoặc thương lượng với các tổ chức tín dụng trên địa bàn hoặc Hiệp hội Ngân hàng hoặc Bảo hiểm tiền gửi... để áp dụng các biện pháp hỗ trợ cần thiết.

### (iii) Biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố rút tiền hàng loạt:

Khi xảy ra sự cố rút tiền hàng loạt, cùng với các biện pháp triển khai nêu trên, TPBank thực hiện các biện pháp như sau:

- TPBank bị rút tiền hàng loạt phải báo cáo NHNN và thực hiện ngay các biện pháp sau đây:
  - + Không chia cổ tức bằng tiền mặt; tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động cấp tín dụng và các hoạt động khác có sử dụng nguồn tiền của TPBank; các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng;
  - + Thực hiện các biện pháp tại phương án khắc phục trong tình huống bị rút tiền hàng loạt quy định của Pháp luật và quy định TPBank; cập nhật, điều chỉnh phương án trong trường hợp cần thiết.
- Trường hợp TPBank đang được can thiệp sớm khi bị rút tiền hàng loạt, TPBank phải báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt và rà soát, đánh giá lại thực trạng để xây dựng, điều chỉnh phương án khắc phục theo quy định tại Luật Các TCTD. TPBank thực hiện phương án khắc phục đã được xây dựng, điều chỉnh.
- TPBank được áp dụng biện pháp hỗ trợ sau đây khi bị rút tiền hàng loạt:
  - + Bán giấy tờ có giá cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất 0%;
  - + Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản theo quy định của Thống đốc NHNN;
  - + TPBank được vay đặc biệt từ NHNN; vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; vay đặc biệt từ tổ chức tín dụng khác.
- TPBank thực hiện các giải pháp khác phù hợp quy định pháp luật & TPBank từng thời kỳ.

### 4. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.

Việc áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục dự kiến bao gồm nhưng không giới hạn các biện pháp khắc phục được ghi nhận tại Điều 5 Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp TPBank được can thiệp sớm.

Lộ trình và thời gian thực hiện từng biện pháp khắc phục được trình bày chi tiết trong các trường hợp cụ thể, đồng thời sẽ căn cứ vào thực trạng hoạt động, tình hình tài chính của TPBank và nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm tại thời điểm khắc phục. TPBank tận dụng tối đa mọi nguồn lực, áp dụng linh hoạt các biện pháp đảm bảo khắc phục triệt để tình trạng dẫn đến can thiệp sớm trong thời gian sớm nhất.

### CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Phương án khắc phục được ĐHĐCĐ thông qua ngày ..... và có hiệu lực thực hiện ngay khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của NHNN theo quy định tại Luật Các TCTD. TPBank gửi NHNN nội dung Phương án khắc phục trong 10 ngày kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Trong trường hợp Phương án khắc phục đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN có ý kiến điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung), thì việc điều chỉnh Phương án khắc phục theo ý kiến của NHNN sẽ do HĐQT thực hiện theo quy định của Luật Các TCTD.
3. Trong trường hợp quy định của pháp luật liên quan chưa được đề cập trong Phương án khắc phục hoặc trong trường hợp quy định mới của pháp luật khác với các điều khoản trong Phương án khắc phục thì quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**ĐỖ MINH PHÚ**

**TỜ TRÌNH***V/v Chủ trương thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực**bảo hiểm phi nhân thọ***Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("**Luật Các TCTD**");
- Luật Kinh doanh Bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("**Luật Kinh doanh bảo hiểm**");
- Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Thông tư số 60/2025/TT-NHNN ngày 30/12/2025 quy định điều kiện, hồ sơ và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("**TPBank**");
- Quy chế số 14/2024/QC-TPB.HĐQT về Quản lý Đầu tư Tài chính.

Hội đồng Quản trị ("**HDQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**DHDCD**") thường niên 2026 xem xét, thông qua chủ trương về việc TPBank thành lập *Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ* (sau đây tạm gọi là "**TPBank Insurance**"), cụ thể như sau:

**I. Bối cảnh, sự cần thiết và căn cứ pháp lý****1. Bối cảnh và sự cần thiết**

Theo số liệu tại Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội do Cục Thống kê công bố ngày 05/01/2026, doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ năm 2025 ước đạt 88,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,3% so với năm trước. Trong khi đó, tổng doanh thu phí toàn thị trường ước đạt 237,2 nghìn tỷ đồng (tăng 4,0%), với khối nhân thọ ước đạt 148,8 nghìn tỷ đồng (tăng 0,5%). Với các mức này, mảng phi nhân thọ đóng góp xấp xỉ 37% tổng doanh thu phí của toàn thị trường trong năm 2025 và tiếp tục là mảng tăng trưởng nhanh hơn so với mặt bằng chung. Dự địa thị trường cho

các mô hình linh hoạt, chuyên biệt còn rất lớn, đặc biệt là các phân khúc như bảo hiểm tài sản, bảo hiểm xe cơ giới, và các loại hình bảo hiểm trách nhiệm.

Trên thế giới và tại Việt Nam, xu hướng tích hợp ngân hàng – bảo hiểm (Bancassurance) đang dịch chuyển từ hợp tác phân phối sang hình thức sở hữu công ty bảo hiểm riêng. Thực tế cho thấy, một số ngân hàng lớn trong nước (như Agribank, BIDV, Vietinbank, MBBank, Techcombank, ...) đã và đang triển khai mô hình này qua hình thức công ty con, đặc biệt trong mảng bảo hiểm phi nhân thọ. Gần đây, một số ngân hàng như ACB, VPBank cũng đang trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án thành lập pháp nhân bảo hiểm mới.

TPBank có nền tảng tài chính vững mạnh, tỷ lệ an toàn vốn luôn tuân thủ và vượt mức quy định của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo khả năng hỗ trợ hoạt động đầu tư và duy trì vốn cho công ty bảo hiểm. Việc sở hữu công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ sẽ góp phần mở rộng hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm, giúp TPBank:

- Chủ động về sản phẩm phù hợp với hệ sinh thái;
- Tận dụng hệ sinh thái khách hàng sẵn có: TPBank có thể tối ưu hóa lợi thế về dữ liệu khách hàng, mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch sẵn có để mở rộng phân phối bảo hiểm hiệu quả;
- Tăng biên lợi nhuận thông qua chuỗi giá trị khép kín và kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ, trải nghiệm khách hàng;
- Tạo nguồn thu ngoài lãi bền vững và gia tăng giá trị vòng đời khách hàng.

Như vậy, việc thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và **cần thiết và phù hợp với nhu cầu hiện tại**, giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh của TPBank trên thị trường, từ đó **tối đa hóa lợi ích của cổ đông TPBank**.

## **2. Căn cứ pháp lý**

**Nội dung trình căn cứ vào các văn bản pháp lý sau đây:**

- Khoản 2, Điều 111 Luật Các TCTD quy định Ngân hàng thương mại phải thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết khi thực hiện hoạt động kinh doanh Bảo hiểm.
- Về thẩm quyền phê duyệt: Căn cứ nội dung quy định tại điểm o Khoản 3 Điều 67 Luật Các TCTD và điểm n Khoản 2 Điều 28 Điều lệ TPBank, ĐHĐCD có nhiệm vụ, quyền hạn quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của TPBank.
- Khoản 2 Điều 70 Luật Các TCTD quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, HĐQT có nhiệm vụ trình ĐHĐCD quyết định, thông qua nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của ĐHĐCD

## II. Thông tin đầu tư dự kiến

1. **Tên gọi công ty con (dự kiến):** Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong.
2. **Tên tiếng Anh (dự kiến):** Tien Phong Non-life Insurance Joint Stock Company.
3. **Tên viết tắt:** TPBIns
4. **Vốn điều lệ công ty con (dự kiến):** 400 tỷ đồng (Bốn trăm tỷ đồng) trở lên.
5. **Hình thức đầu tư (dự kiến):** Góp vốn thành lập mới Công ty Bảo hiểm phi nhân thọ.
6. **Tỷ lệ góp vốn của TPBank (dự kiến):** TPBank sở hữu trên 50% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong.
7. **Giá trị đầu tư của TPBank (dự kiến):** Tối đa 400 tỷ đồng (Bốn trăm tỷ đồng) (Đảm bảo mức vốn điều lệ của Công ty con tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định pháp luật).
8. **Lĩnh vực hoạt động:** Bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định pháp luật.

## III. Nội dung đề xuất

Căn cứ các nội dung trình bày nêu trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận chủ trương TPBank thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ;
2. Giao và ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, tổ chức thực hiện tất cả các công việc cần thiết, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có để đảm bảo việc **TPBank thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ** đã được thông qua nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
  - a. Quyết định hình thức/phương thức, giá trị đầu tư, tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần (tỷ lệ sở hữu) cụ thể của TPBank khi thành lập Công ty con; phê duyệt nội dung và ký các văn bản, phương án, hồ sơ, tài liệu liên quan để thực hiện, hoàn thiện các thủ tục xin chấp thuận việc TPBank thành lập Công ty con với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản này (khi xét thấy cần thiết) theo quy định pháp luật, yêu cầu/hướng dẫn của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực tế phát sinh.
  - b. Quyết định các nội dung có liên quan khác để triển khai thành công việc TPBank thành lập Công ty con theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của TPBank.

- c. Chỉ đạo các Đơn vị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc TPBank thành lập Công ty con phù hợp với tình hình thực tiễn, hướng dẫn của của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank.
- d. Hội đồng Quản trị được giao/ủy quyền cho cá nhân/đơn vị khác thực hiện các nội dung được giao/ủy quyền nêu trên, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, quy định nội bộ của TPBank, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của TPBank.

Hội đồng Quản trị báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên tại cuộc họp ĐHĐCĐ tiếp theo

**Trân trọng kính trình!**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đỗ Minh Phú**

**PHỤ LỤC 01:**  
**PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP**

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TIỀN PHONG (DỰ KIẾN)**

**I. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP CÔNG TY BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TIỀN PHONG**

Căn cứ nội dung quy định về *Phương án của tổ chức tín dụng về việc góp vốn, mua cổ phần* tại Khoản c, Điều 6 Thông tư 60/2025/TT-NHNN *Quy định điều kiện, hồ sơ và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng*, phương án thành lập công ty con của TPBank hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ cụ thể dự kiến như sau:

**a. Thông tin Tổ chức tín dụng thực hiện góp vốn:**

- **Tên tiếng Việt đầy đủ:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
- **Tên tiếng Anh:** Tien Phong Commercial Joint Stock Bank
- **Tên viết tắt:** TPBank
- **Trụ sở chính:** Tòa nhà TPBank 57 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Hà Nội.

**b. Thông tin Doanh nghiệp nhận góp vốn:**

- **Tên gọi công ty con (dự kiến):** Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong.
- **Tên tiếng Anh (dự kiến):** Tien Phong Non-life Insurance Joint Stock Company.
- **Tên viết tắt:** TPBlns
- **Trụ sở chính (dự kiến):** Tòa nhà TPBank 57 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Hà Nội.

**c. Lý do, sự cần thiết của việc góp vốn:**

- TPBank có nền tảng tài chính vững mạnh, tỷ lệ an toàn vốn luôn tuân thủ và vượt mức quy định của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo khả năng hỗ trợ hoạt động đầu tư và duy trì vốn cho công ty bảo hiểm. Việc sở hữu công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ sẽ góp phần giúp TPBank mở rộng hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm.
- Thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ là **cần thiết và phù hợp với nhu cầu hiện tại**, giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh của TPBank trên thị trường, từ đó tối đa hóa lợi ích của cổ đông TPBank

**d. Dự kiến số tiền góp vốn, tỷ lệ vốn góp; dự kiến số cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại doanh nghiệp nhận góp vốn, mua cổ phần**

- **Vốn điều lệ công ty con (dự kiến):** 400 tỷ đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*) trở lên.
- **Hình thức đầu tư (dự kiến):** Góp vốn thành lập mới Công ty Bảo hiểm phi nhân thọ.
- **Tỷ lệ góp vốn của TPBank (dự kiến):** TPBank sở hữu trên 50% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong.

- **Giá trị đầu tư của TPBank (dự kiến):** Tối đa 400 tỷ đồng (*Bốn trăm tỷ đồng*) (Đảm bảo mức vốn điều lệ của Công ty con tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định pháp luật).

- **Lĩnh vực hoạt động:** Bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định pháp luật.

**e. Vốn điều lệ, giá trị thực của vốn điều lệ của tổ chức tín dụng trước khi thực hiện góp vốn, mua cổ phần**

Tại ngày 28/02/2026, giá trị thực vốn điều lệ của TPBank đạt 38.496 tỷ đồng, cao hơn nhiều so với mức vốn pháp định 3.000 tỷ đồng đối với Ngân hàng thương mại quy định tại Nghị định 86/2019/NĐ-CP.

Chỉ tiêu	Thời điểm 28/02/2026 (triệu đồng)
<b>Giá trị thực của vốn điều lệ/ Vốn được cấp</b> <i>Trong đó:</i>	<b>38.496.390</b>
<i>Vốn điều lệ thực góp/vốn được cấp</i>	<i>27.740.469</i>
<i>Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối (lỗ lũy kế chưa xử lý)</i>	<i>10.755.921</i>

**f. Dự kiến vốn điều lệ, giá trị thực của vốn điều lệ của tổ chức tín dụng thực hiện góp vốn, mua cổ phần tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần**

Sau khi hoàn tất việc góp vốn thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong, giá trị thực của vốn điều lệ của TPBank tại thời điểm hoàn tất đạt 43.405 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2026 (triệu đồng)
<b>Giá trị thực của vốn điều lệ/ Vốn được cấp</b> <i>Trong đó:</i>	<b>43.405.034</b>
<i>Vốn điều lệ thực góp/vốn được cấp</i>	<i>31.901.539</i>
<i>Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối (lỗ lũy kế chưa xử lý)</i>	<i>11.503.495</i>

**g. Tỷ lệ nợ xấu của từng tháng trong 12 tháng liền kề trước tháng đề nghị**

Tỷ lệ nợ xấu của TPBank luôn được kiểm soát chặt chẽ, luôn duy trì ở mức thấp hơn so với quy định là 3%. Cụ thể tỷ lệ nợ xấu trong 12 tháng liền kề và dự kiến tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm hoàn tất góp vốn thành lập như sau:

Thời điểm	Tỷ lệ nợ xấu	Thời điểm	Tỷ lệ nợ xấu
31/03/2025	1,92%	30/09/2025	1,82%
30/04/2025	1,94%	31/10/2025	1,71%
31/05/2025	2,21%	30/11/2025	1,39%

30/06/2025	1,67%		31/12/2025	0,97%
31/07/2025	1,77%		31/01/2026	1,27%
31/08/2025	1,89%		28/02/2026	1,44%

**h. Tình hình chấp hành quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, góp vốn, mua cổ phần trong 12 tháng liền kề trước tháng đề nghị**

Tại thời điểm nộp hồ sơ thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ chính thức, sau khi có hướng dẫn đầy đủ của cơ quan có thẩm quyền, TPBank sẽ đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện pháp lý theo quy định hiện hành để thực hiện thủ tục xin cấp phép thành lập Công ty bảo hiểm phi nhân thọ.

**l. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 Luật Các TCTD trong 12 tháng liền kề (đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty liên kết) hoặc 24 tháng liền kề (đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con) trước tháng đề nghị và tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần**

Qua quá trình hoạt động TPBank luôn bảo đảm thực hiện đúng quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của NHNN. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của TPBank trong 24 tháng liền kề trước tháng đề nghị luôn ở mức cao so với quy định ( $\geq 9,25\%$ ). Cụ thể từ tháng 03/2024 đến hết tháng 02/2026 tỷ lệ an toàn vốn của TPBank luôn đạt trên 10%, cao hơn đáng kể so với quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN tối thiểu là 8% và quy định tại Thông tư số 14/2025/TT-NHNN là 9,25%. Sau khi hoàn tất việc góp vốn thành lập Công ty bảo hiểm nhân thọ Tiên Phong, tỷ lệ an toàn vốn của TPBank dự kiến tại thời điểm 31/12/2026 ở mức khoảng 10,5%.

**Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu**

Năm 2024			Năm 2025			Năm 2026		
Thời điểm	Quy định	Thực hiện	Thời điểm	Quy định	Thực hiện	Thời điểm	Quy định	Thực hiện
Tháng 03.2024	$\geq 8\%$	13,07%	Tháng 01.2025	$\geq 8\%$	12,90%	Tháng 01.2026	$\geq 9,25\%$	12,17%
Tháng 04.2024	$\geq 8\%$	13,05%	Tháng 02.2025	$\geq 8\%$	13,27%	Tháng 02.2026	$\geq 9,25\%$	12,10%
Tháng 05.2024	$\geq 8\%$	13,41%	Tháng 03.2025	$\geq 8\%$	13,58%	Dự kiến tháng 12.2026	$\geq 9,25\%$	10,50%
Tháng 06.2024	$\geq 8\%$	13,01%	Tháng 04.2025	$\geq 8\%$	13,43%			
Tháng 07.2024	$\geq 8\%$	13,23%	Tháng 05.2025	$\geq 8\%$	12,65%			
Tháng 08.2024	$\geq 8\%$	13,12%	Tháng 06.2025	$\geq 8\%$	13,77%			

Tháng 09.2024	≥8%	13,20%	Tháng 07.2025	≥8%	13,42%
Tháng 10.2024	≥8%	13,58%	Tháng 08.2025	≥8%	13,74%
Tháng 11.2024	≥8%	13,33%	Tháng 09.2025	≥9,25%	14,68%
Tháng 12.2024	≥8%	13,14%	Tháng 10.2025	≥9,25%	13,51%
			Tháng 11.2025	≥9,25%	13,87%
			Tháng 12.2025	≥9,25%	12,80%

**j. Thông tin về việc tuân thủ giới hạn góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại Điều 137 Luật Các TCTD trong 12 tháng liền kề (đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty liên kết) hoặc 24 tháng liền kề (đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con) trước tháng đề nghị và tại thời điểm hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần**

Theo Điều 137 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định về giới hạn góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng, TPBank luôn tuân thủ mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại và các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại đó vào một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quy định tại Khoản 4 Điều 111 Luật các TCTD không được vượt quá 11% vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp.

Từ tháng 03/2024 đến tháng 02/2026 tỷ lệ này tại TPBank luôn dưới mức quy định 11% của Luật Các tổ chức tín dụng.

Thời điểm	Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại		Mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại và các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại đó vào một doanh nghiệp hoạt động	
	Quy định	Thực hiện	Quy định	Thực hiện
Tháng 03.2024	≤40%	1,21%	≤11%	6,01%
Tháng 04.2024	≤40%	1,18%	≤11%	6,01%
Tháng 05.2024	≤40%	1,53%	≤11%	9,01%
Tháng 06.2024	≤40%	1,53%	≤11%	9,01%
Tháng 07.2024	≤40%	1,53%	≤11%	9,01%
Tháng 08.2024	≤40%	1,53%	≤11%	9,01%
Tháng 09.2024	≤40%	1,53%	≤11%	9,01%
Tháng 10.2024	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%
Tháng 11.2024	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%
Tháng 12.2024	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%
Tháng 01.2025	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%

Thời điểm	Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại		Mức góp vốn, mua cổ phần của một ngân hàng thương mại và các công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại đó vào một doanh nghiệp hoạt động	
	Quy định	Thực hiện	Quy định	Thực hiện
Tháng 02.2025	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%
Tháng 03.2025	≤40%	1,30%	≤11%	9,01%
Tháng 04.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 05.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 06.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 07.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 08.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 09.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 10.2025	≤40%	1,25%	≤11%	9,01%
Tháng 11.2025	≤40%	1,20%	≤11%	9,01%
Tháng 12.2025	≤40%	12,22%	≤11%	0,00%
Tháng 01.2026	≤40%	12,22%	≤11%	0,00%
Tháng 02.2026	≤40%	12,52%	≤11%	0,00%

Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của TPBank không được vượt quá 40% vốn điều lệ và quỹ dự trữ của TPBank theo quy định. Tại thời điểm 28/02/2026, số dư khoản đầu tư góp vốn, mua cổ phần của TPBank như sau:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Số dư khoản đầu tư góp vốn tại ngày 28/02/2026	Tổng giá trị góp vốn
<b>I</b>	<b>Tổng số tiền đầu tư góp vốn</b>	<b>4.091.750</b>
1	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	3.869.440
2	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát	122.310
3	Đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Tiên Phong	100.000
<b>II</b>	<b>Vốn điều lệ và các quỹ của TPBank tại ngày 28/02/2026</b>	<b>32.676.515</b>
<b>III</b>	<b>Tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>12,52%</b>

Trong trường hợp TPBank góp vốn thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm phi nhân thọ Tiên Phong với tổng số góp vốn dự kiến là 400 tỷ đồng thì tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần của TPBank dự kiến ở mức 19,60%, cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Số dư khoản đầu tư góp vốn dự kiến tại ngày 31/12/2026	Tổng giá trị góp vốn
<b>I</b>	<b>Tổng số tiền đầu tư góp vốn</b>	<b>7.491.750</b>
1	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong	3.869.440

2	Đầu tư vào Công ty Cổ phần quản lý quỹ Việt Cát	122.310
3	Đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tiên Phong	100.000
4	Đầu tư vào Ngân hàng TNHH MTV Tiên Phong VIFC	3.000.000
5	Đầu tư vào Công ty Cổ phần Bảo hiểm Tiên Phong	400.000
<b>II</b>	<b>Vốn điều lệ và các quỹ của TPBank dự kiến tại ngày 31/12/2026</b>	<b>38.219.535</b>
<b>III</b>	<b>Tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>19,60%</b>

Ngoài ra, mức góp vốn, mua cổ phần của TPBank và các công ty con, công ty liên kết của TPBank vào một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quy định tại Khoản 4 Điều 111 Luật các TCTD đảm bảo không vượt quá 11% vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp.

**k. Cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức tín dụng; số lượng thành viên, cơ cấu, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) theo quy định của Luật Các TCTD tại thời điểm đề nghị.**

TPBank hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”), Hội đồng Quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) và Tổng Giám đốc (“TGD”); đáp ứng các tầng quản trị theo thông lệ quốc tế, quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn.

Cơ cấu tổ chức quản lý, số lượng thành viên, nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc đầy đủ, tuân thủ theo Luật các TCTD; hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ được thiết lập và vận hành theo quy định

**l. Cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn của doanh nghiệp sau khi được tổ chức tín dụng góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Luật Các TCTD và quy định của Ngân hàng Nhà nước.**

Sau khi TPBank hoàn tất góp vốn thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong, TPBank sẽ trở thành cổ đông lớn duy nhất tại Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong.

TPBank cam kết tuân thủ về tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn tại TPBank sau khi được TPBank góp vốn thành lập theo đúng quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các quy định có liên quan.

**m. Đánh giá tác động của việc góp vốn, mua cổ phần đến tình hình tài chính, quản trị, điều hành và hoạt động của tổ chức tín dụng.**

Sau khi TPBank hoàn tất góp vốn thành lập Công ty cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Tiên Phong, dự kiến tổng tài sản của TPBank năm 2026 đạt 600.589 tỷ đồng, tổng huy động vốn 391.000 tỷ đồng, dư nợ cho vay và trái phiếu 360.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất ước đạt 10.295 tỷ đồng.

Về phía công ty con, Công ty bảo hiểm phi nhân thọ dự kiến được định hướng trở thành một công ty bảo hiểm hiện đại, tích hợp sâu trong hệ sinh thái của TPBank, phát triển đồng bộ cả về quy mô thị phần và năng lực chuyên môn, hướng tới mục tiêu nằm trong nhóm các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có tốc độ tăng trưởng và hiệu quả hoạt động tốt trên thị trường trong vòng 5 năm tới.

## **2. DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH 05 NĂM HOẠT ĐỘNG**

Trong giai đoạn đầu hoạt động, công ty định hướng tăng trưởng nhanh về doanh thu phí bảo hiểm gốc với tốc độ cao hơn mức trung bình ngành, trên cơ sở tận dụng lợi thế về tệp khách hàng, nền tảng công nghệ và năng lực phân phối của TPBank. Song song với đó, công ty từng bước nâng cao năng lực quản trị rủi ro, tối ưu cơ cấu tái bảo hiểm và kiểm soát chi phí khai thác nhằm cải thiện các chỉ tiêu hiệu quả như tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí và tỷ lệ kết hợp.

Dự kiến trong giai đoạn 5 năm đầu, doanh thu phí bảo hiểm gốc của công ty có thể đạt quy mô khoảng 2.000–2.300 tỷ đồng mỗi năm khi bước vào giai đoạn ổn định, với tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) trên 50%/năm. Lợi nhuận trước thuế được kỳ vọng chuyển biến tích cực sau giai đoạn đầu tư ban đầu, đạt mức khoảng 200–300 tỷ đồng/năm kể từ năm thứ 3, trong điều kiện thuận lợi, qua đó từng bước trở thành một trong những đơn vị đóng góp hiệu quả vào kết quả kinh doanh hợp nhất của TPBank.

Với định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, TPBank định hướng xây dựng danh mục sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ phù hợp với từng phân khúc khách hàng, từ cá nhân đến doanh nghiệp. Đồng thời, TPBank chú trọng nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua việc phát triển các kênh số, cung cấp dịch vụ hỗ trợ nhanh chóng, hiệu quả và cá nhân hóa, từ khâu tư vấn đến xử lý yêu cầu bồi thường.

Ngay từ giai đoạn đầu triển khai, TPBank xác định rõ chiến lược tập trung vào các sản phẩm bảo hiểm tài sản, cháy nổ và bảo hiểm con người – những phân khúc có nhu cầu cao và biên lợi nhuận ổn định. Với phương án TPBank góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ, hoạt động kinh doanh của công ty con dự kiến sẽ được triển khai theo hướng thận trọng trong giai đoạn đầu và từng bước cải thiện hiệu quả trong trung hạn.

## SỐ LIỆU DỰ PHỎNG KẾT QUẢ KINH DOANH 05 NĂM HOẠT ĐỘNG

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	TB ngành
Vốn điều lệ	400	400	800	800	1,000	
Tổng tài sản	589	739	1,468	1,951	2,565	
Doanh thu phí BH gốc	600	950	1,500	2,100	2,300	
<i>Cession Ratio (Tỷ lệ nhượng tái bảo hiểm)</i>	45%	40%	35%	32%	32%	30-35%
Chi phí nhượng tái bảo hiểm	270	380	525	672	736	
Phí giữ lại (Net)	330	570	975	1,428	1,564	
<i>Loss Ratio (Tỷ lệ bồi thường)</i>	42%	40%	38%	35%	35%	32-38%
Chi phí bồi thường	139	228	371	500	547	
<i>Expense Ratio (Tỷ lệ chi phí khai thác)</i>	70%	65%	60%	55%	50%	40-45%
Chi phí khai thác (hoa hồng, bồi thường, nhân sự...)	231	371	585	785	782	
Tổng chi phí (Combined)	112%	105%	98%	90%	85%	92-98%
Underwriting Margin	-12%	-5%	2%	10%	15%	2-8%
LN từ HD bảo hiểm	(40)	(28)	20	143	235	
LN đầu tư tài chính	35	39	75	84	100	
Tổng LNTT	(5)	11	95	226	335	

Doanh thu từ phí bảo hiểm gốc dự kiến tăng trưởng mạnh mẽ qua từng năm, dựa trên việc tận dụng mạng lưới chi nhánh và tệp khách hàng sẵn có, năng lực mở rộng quy mô hoạt động, khả năng thâm nhập thị trường hiệu quả cũng như uy tín thương hiệu của TPBank. Điều này sẽ góp phần giúp giảm chi phí bán hàng, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng doanh thu và tích lũy tài sản.

- **Doanh thu phí bảo hiểm:** Tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc dự kiến đạt CAGR (Compound Annual Growth Rate) trên 50%/năm. Sau khoảng 4-5 năm hoạt động, công ty được kỳ vọng đạt quy mô doanh thu phí bảo hiểm gốc khoảng 2.000-2.300 tỷ đồng mỗi năm.
- **Tỷ lệ tăng trưởng quy mô kỳ vọng:** Tổng tài sản dự kiến sẽ tăng hơn gấp năm lần so với mức ban đầu sau 5 năm hoạt động.

**Chi phí hoạt động:** Chi phí trực tiếp cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm dự kiến được kiểm soát ở mức khoảng 75-85% doanh thu thuần trong giai đoạn ổn định, với định hướng tối ưu hóa chi phí thông qua đầu tư có trọng điểm vào đào tạo đội ngũ tư vấn và nâng cao chất lượng nhân sự. Trong giai đoạn đầu hoạt động, tỷ lệ này có thể cao hơn do chi phí đầu tư ban đầu và sẽ giảm dần theo quy mô.

**Hoạt động nhượng tái bảo hiểm:** Được triển khai ngay từ khi bắt đầu hoạt động nhằm kiểm soát rủi ro và tối ưu năng lực vốn. Tỷ lệ nhượng tái bảo hiểm dự kiến ở mức cao trong

giai đoạn đầu (khoảng 40–50%) và giảm dần theo quy mô và năng lực quản trị rủi ro, đạt khoảng 32% vào năm thứ 5.

**Đầu tư tài chính:** Lợi nhuận đầu tư tài chính được xác định trên cơ sở quy mô tài sản đầu tư bình quân và mức sinh lời kỳ vọng của danh mục đầu tư, trong đó tài sản đầu tư chủ yếu bao gồm vốn chủ sở hữu và dự phòng nghiệp vụ. Tỷ suất sinh lời giả định ở mức 7%/năm, phù hợp với tình hình lãi suất thị trường và cơ cấu đầu tư thận trọng của doanh nghiệp bảo hiểm.

**Quản trị rủi ro:** Định hướng xây dựng và vận hành hệ thống quản trị rủi ro theo hướng chủ động, toàn diện và phù hợp với đặc thù hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ, đảm bảo cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và an toàn vốn. Định hướng khung quản trị rủi ro được thiết kế bám sát các hoạt động cốt lõi, bao gồm hoạt động, hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động vận hành bao gồm:

- **Kiểm soát rủi ro trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm:** Kiểm soát chặt chẽ rủi ro thông qua việc xây dựng chính sách khai thác và chấp nhận bảo hiểm theo từng phân khúc khách hàng và từng dòng sản phẩm, đồng thời thiết lập các mô hình định phí dựa trên dữ liệu và kinh nghiệm thị trường. Công tác quản lý bồi thường được tổ chức theo hướng minh bạch, chuẩn hóa quy trình và tăng cường ứng dụng công nghệ nhằm kiểm soát gian lận, hạn chế tổn thất bất thường và tối ưu tỷ lệ bồi thường.
- **Kiểm soát rủi ro trong hoạt động đầu tư tài chính:** Áp dụng nguyên tắc an toàn, thanh khoản và hiệu quả, với cơ cấu danh mục đầu tư ưu tiên các tài sản có thu nhập cố định như tiền gửi và trái phiếu, đồng thời kiểm soát chặt chẽ rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Hoạt động đầu tư được gắn kết chặt chẽ với đặc thù dòng tiền của bảo hiểm nhằm đảm bảo khả năng đáp ứng nghĩa vụ bồi thường trong mọi tình huống.
- **Kiểm soát rủi ro vận hành:** Chú trọng xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro hoạt động theo mô hình ba tuyến phòng thủ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu, giám sát giao dịch và phòng chống gian lận. Đồng thời, công ty định hướng phát triển đội ngũ nhân sự có chuyên môn cao, thiết lập cơ chế kiểm soát tuân thủ và quản trị rủi ro pháp lý nhằm đảm bảo hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ thị trường.

Trên cơ sở đó, hệ thống quản trị rủi ro được kỳ vọng sẽ đóng vai trò nền tảng trong việc hỗ trợ công ty phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và đảm bảo an toàn tài chính trong suốt quá trình vận hành.

**TỜ TRÌNH**

V/v Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

*Căn cứ:*

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi là "TPBank" hoặc "Ngân hàng");
- Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 08 ngày 27/2024, thông qua các nội dung và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ("DHDCD") xem xét, thông qua Phương án chi trả cổ tức bằng tiền và Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026, cụ thể như sau:

**I. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN TRONG NĂM 2026**

Xét thấy hoạt động kinh doanh của Ngân hàng ổn định, có bề dày và phát triển an toàn, lành mạnh, cũng như để gia tăng lợi ích cho các cổ đông đã đồng hành cùng Ngân hàng trong suốt thời gian qua, Hội đồng Quản trị ("HDQT") kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua Phương án chi trả cổ tức bằng tiền trong năm 2026 với một số nội dung cơ bản như sau:

1. Vốn điều lệ hiện tại của TPBank: **27.740.468.730.000 đồng** (Hai mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng chẵn), tương ứng **2.774.046.873 cổ phiếu**, trong đó:
  - + Số lượng cổ phiếu (SLCP) phổ thông đã phát hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
  - + SLCP phổ thông đang lưu hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
  - + SLCP quỹ: 0 cổ phiếu

+ SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu

2. Chi tiêu lợi nhuận và trích lập các quỹ đến hết năm 2025:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chi tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	9.102.446	9.231.078
2	Lợi nhuận chưa phân phối	9.522.647	9.629.495

3. Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500 đồng).
4. Đối tượng được nhận cổ tức: Cổ đông có tên trên danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để hưởng quyền nhận cổ tức bằng tiền trong năm 2026 phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ.
5. Phương thức chi trả: Bằng tiền.
6. Nguồn chi trả: Từ lợi nhuận chưa phân phối, theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Ngân hàng.
7. Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật
8. Ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT:  
ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT triển khai thực hiện, quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành thủ tục chi trả cổ tức bằng tiền trong năm 2026, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:
  - a. Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
  - b. Lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả, thời gian và hình thức chi trả.
  - c. Thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết khác và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất phương án chi trả cổ tức nêu trên.

## II. PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2026

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của TPBank số 01/2025/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 và Quyết định số 3726/QĐ-NHNN ngày 28/11/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt

động của TPBank, mức vốn điều lệ hiện tại của TPBank là **27.740.468.730.000 đồng**, tương ứng **2.774.046.873 cổ phiếu**.

Trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế, nhằm mục đích mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh theo lộ trình chiến lược của TPBank, đảm bảo đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn hoạt động, quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tài chính, đồng thời tăng tính hấp dẫn của cổ phiếu TPBank, mang lại giá trị tối ưu cho cổ đông, HĐQT kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua **Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026** (Phương án chi tiết đính kèm Tờ trình này) với một số nội dung cơ bản như sau:

- Tăng vốn điều lệ từ mức 27.740.468.730.000 đồng dự kiến lên mức **tối đa 32.901.539.030.000 đồng** (tăng thêm tối đa 5.161.070.300.000 đồng), trong đó:
  - Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: **tối đa 4.161.070.300.000 đồng**, tương ứng 416.107.030 cổ phiếu.
  - Tăng vốn từ việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank năm 2026 (ESOP): tối đa **1.000.000.000.000 đồng**, tương ứng 100.000.000 cổ phiếu.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt, ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian thực hiện trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

#### ↓ **Thẩm quyền triển khai phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026**

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT triển khai thực hiện, quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành quá trình/thủ tục tăng vốn điều lệ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:

1. **Đối với đợt phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức:** Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được hưởng quyền sau khi có Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. **Đối với đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank:** Xây dựng và ban hành Quy chế ESOP; Xác định giá phát hành; Quyết định danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
3. Quyết định, chỉnh sửa bổ sung Phương án tăng mức vốn điều lệ (nếu cần) theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, thời điểm triển khai phương án phù

hợp với tình hình thực tế, thực hiện các nội dung chi tiết của Phương án và tiến hành các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo quy định của pháp luật.

4. Lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần).
5. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn theo quy định của pháp luật dựa trên kết quả phát hành thực tế.
6. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Giấy phép của Ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; quyết định sửa đổi Điều lệ TPBank (tương ứng nội dung liên quan đến vốn điều lệ); đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất phát hành theo quy định của pháp luật; thực hiện/hoàn thiện các thủ tục khác có liên quan theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
7. Đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại TPBank theo quy định của pháp luật nhằm hoàn tất phương án tăng mức vốn điều lệ.
8. Quyết định và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của TPBank, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của TPBank và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
9. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để triển khai thành công việc tăng vốn điều lệ năm 2026 của TPBank.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Minh Phú



**NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

---

**PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ  
NĂM 2026  
CỦA NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

*Hà Nội, 04/2026*

## I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) về nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
2. Đảm bảo tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, thực hiện các chuẩn mực tại Hiệp ước Basel (Basel II và Basel III) theo quy định của NHNN.
3. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.
4. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu phát triển mạng lưới toàn hệ thống, phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.
5. Góp vốn vào các lĩnh vực kinh doanh được phép khác để hỗ trợ thúc đẩy kết quả kinh doanh của TPBank.

## II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

*Căn cứ:*

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi là “TPBank” hoặc “Ngân hàng”).

## III. KẾ HOẠCH TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

### A. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm:

1. Mức vốn điều lệ hiện tại của TPBank: **27.740.468.730.000 đồng** (Hai mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng chẵn), tương ứng **2.774.046.873 cổ phiếu**, trong đó:
  - + Số lượng cổ phiếu (SLCP) phổ thông đã phát hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
  - + SLCP phổ thông đang lưu hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
  - + SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu
  - + SLCP quỹ: 0 cổ phiếu
2. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2026: tối đa **5.161.070.300.000 đồng** (Năm nghìn, một trăm sáu mươi một tỷ, không trăm bảy mươi triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn) tương ứng tối đa **516.107.030 cổ phiếu**. Trong đó:
  - + Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: tối đa **4.161.070.300.000 đồng**, tương ứng 416.107.030 cổ phiếu.

- + Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank năm 2026 (ESOP): tối đa 1.000.000.000.000 đồng, tương ứng 100.000.000 cổ phiếu.
3. Mức vốn điều lệ dự kiến của TPBank sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2026: tối đa 32.901.539.030.000 đồng (ba mươi hai nghìn, chín trăm lẻ một tỷ, năm trăm ba mươi chín triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng chẵn) tương ứng 3.290.153.903 cổ phiếu.

**B. Thứ tự phát hành:**

TPBank thực hiện các thủ tục phát hành theo thứ tự như sau:

1. Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP 2026: HĐQT ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm triển khai (sau khi thực hiện với việc phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu) phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế tại thời điểm phát hành nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông Ngân hàng.

**C. Phương án tăng mức vốn điều lệ:**

Tăng vốn điều lệ từ mức 27.740.468.730.000 đồng dự kiến lên mức tối đa 32.901.539.030.000 đồng (tăng thêm tối đa 5.161.070.300.000 đồng) thông qua các đợt phát hành như sau:

**a. Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu**

1. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Vốn điều lệ trước đợt phát hành: 27.740.468.730.000 đồng
4. Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
5. SLCP phổ thông đang lưu hành: 2.774.046.873 cổ phiếu
6. SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu
7. SLCP quỹ: 0 cổ phiếu
8. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: tối đa 4.161.070.300.000 đồng
9. Thông tin về lợi nhuận lũy kế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính riêng lẻ, báo cáo tài chính hợp nhất của năm liền kề trước năm nộp hồ sơ tăng vốn đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật; Thông tin về số tiền từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối được sử dụng để tăng vốn điều lệ:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán
Vốn	27.740.469	27.740.469
- Vốn điều lệ	27.740.469	27.740.469
- Thặng dư vốn cổ phần	0	0
- Cổ phiếu quỹ	0	0

Chỉ tiêu	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 đã được kiểm toán	Số liệu tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán
Quỹ của tổ chức tín dụng	4.936.046	4.936.046
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.723.094	1.723.094
- Quỹ dự phòng tài chính	3.212.952	3.212.952
Lợi nhuận chưa phân phối	9.522.647	9.629.495

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất của TPBank cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 đã được kiểm toán)

10. SLCP phổ thông dự kiến phát hành: tối đa 416.107.030 cổ phiếu
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): tối đa 4.161.070.300.000 đồng
12. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trên danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để hưởng quyền từ việc phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ.
13. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
14. Tỷ lệ thực hiện: **15%** (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu mới).
15. Nguồn thực hiện: Từ Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của TPBank.
16. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh dưới 01 đơn vị (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.  
*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 688 cổ phiếu thì số cổ phiếu được nhận thêm theo công thức là  $(688 * 15\% = 103,20$  cổ phiếu mới). Tuy nhiên, áp dụng nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ nêu trên thì cổ đông A sẽ nhận được 103 cổ phiếu mới, còn phần cổ phiếu lẻ (0,20 cổ phiếu) bị hủy bỏ.*
17. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
18. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian thực hiện cụ thể trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
19. Thời gian dự kiến hoàn thành: Thời gian hoàn thành cụ thể tùy thuộc vào quá trình xem xét, phê duyệt hồ sơ của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

**b. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank năm 2026:**

1. Mục đích phát hành: nhằm gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên (CBNV) và TPBank; thu hút, duy trì và thúc đẩy CBNV có năng lực cống hiến và gắn bó lâu dài.
2. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông

3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ tại ngày trình Phương án: 27.740.468.730.000 đồng
5. Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành (tại ngày trình Phương án): 2.774.046.873 cổ phiếu
6. SLCP phổ thông đang lưu hành (tại ngày trình Phương án): 2.774.046.873 cổ phiếu
7. SLCP ưu đãi: 0 cổ phiếu
8. SLCP quỹ: 0 cổ phiếu
9. Mức Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: tối đa 1.000.000.000.000 đồng
10. SLCP phổ thông dự kiến phát hành: tối đa 100.000.000 cổ phiếu
11. Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): tối đa 1.000.000.000.000 đồng
12. Tỷ lệ phát hành (sau khi đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu): 3,13% (100.000.000 cổ phiếu + 3.190.153.903 cổ phiếu)
13. Đối tượng phát hành: người lao động là CBNV của TPBank.
14. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình: Đối tượng được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong TPBank bao gồm các CBNV thỏa mãn các điều kiện sau:
  - 14.1. Ban Điều hành của ngân hàng, các cán bộ quản lý có chức danh từ Trưởng/phó phòng Hội sở, Giám đốc Đơn vị kinh doanh trở lên, có xếp loại hiệu quả làm việc tốt (kết quả xếp loại năm 2025 đạt từ A3 trở lên), đã ký hợp đồng lao động chính thức với Ngân hàng và có thời gian làm việc tính đến thời điểm 31/12/2025 đủ 02 năm trở lên, đồng thời:
    - (i) không có đơn xin thôi việc trong thời gian thực hiện chương trình; và
    - (ii) không thuộc diện đang nghỉ không lương với thời hạn từ 01 năm trở lên tính đến ngày 31/12/2025.
  - 14.2. Các CBNV khác (ngoài CBNV thuộc điểm 14.1 nêu trên) có đóng góp lớn cho Ngân hàng được HĐQT phê duyệt.
  - 14.3. Các trường hợp khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc và được HĐQT phê duyệt.
15. Nguyên tắc xác định giá phát hành: ĐHCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành chính thức nhưng không thấp hơn mệnh giá 01 cổ phiếu (không thấp hơn 10.000 đồng).
16. Danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/thông qua.
17. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank, với mức giá do HĐQT phê duyệt theo ủy quyền của ĐHCĐ.

18. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo Quy chế ESOP) và được giải toả hạn chế chuyển nhượng từng phần như sau:

STT	Năm	Số cổ phiếu được giải toả
1	Hết năm thứ 1	50% số cổ phiếu được giải toả hạn chế chuyển nhượng.
2	Hết năm thứ 2	50% số cổ phiếu được giải toả hạn chế chuyển nhượng.

Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu ESOP được mua (nếu có) sẽ KHÔNG bị hạn chế chuyển nhượng theo thời hạn nêu trên.

19. Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết (nếu có): Trong trường hợp CBNV từ chối mua hoặc mua không hết số cổ phiếu được quyền mua hoặc trong thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP năm 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ tài liệu báo cáo phát hành mà người lao động không còn đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP năm 2026, HĐQT được toàn quyền quyết định phân phối cho đối tượng phát hành khác đáp ứng các tiêu chuẩn tham gia chương trình ESOP quy định tại Mục 14.b.C Phương án này. Giá chào bán và điều kiện chuyển nhượng của số cổ phiếu này tương tự như đối với cổ phiếu chào bán cho người lao động theo chương trình ESOP năm 2026. Trường hợp HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu không phát hành hết sẽ được hủy bỏ và kết thúc đợt phát hành.
20. Phương án thu hồi/mua lại cổ phiếu ESOP năm 2026 và phương án bán ra số cổ phiếu được TPBank thu hồi/mua lại: ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết theo Quy chế ESOP.
21. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian thực hiện cụ thể trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
22. Thời gian dự kiến hoàn thành: Thời gian hoàn thành cụ thể tùy thuộc vào quá trình xem xét, phê duyệt hồ sơ của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **D. Dự kiến thay đổi về cơ cấu cổ đông:**

Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án tăng mức vốn điều lệ năm 2026 và dự kiến sau khi tăng vốn. (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

#### IV. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Đăng ký thay đổi nội dung vốn điều lệ (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau các đợt phát hành) trên Giấy phép Thành lập và Hoạt động và khoản mục vốn điều lệ tại Điều lệ TPBank theo quy định của pháp luật.

#### V. CÔNG BỐ THÔNG TIN

TPBank thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

#### VI. ĐĂNG KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU

Đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất các đợt phát hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### VII. THẨM QUYỀN TRIỂN KHAI PHƯƠNG ÁN

Đệ trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện, quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành quá trình/thủ tục tăng vốn điều lệ, đảm bảo phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau:

1. **Đối với đợt phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức:** Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được hưởng quyền sau khi có Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
2. **Đối với đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của TPBank năm 2026:** Xây dựng và ban hành Quy chế ESOP; Xác định giá phát hành; Quyết định danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
3. Quyết định, chỉnh sửa bổ sung Phương án tăng mức vốn điều lệ (nếu cần) theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, thời điểm triển khai phương án phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện các nội dung chi tiết của Phương án và tiến hành các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo quy định của pháp luật.
4. Lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần).
5. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn theo quy định của pháp luật dựa trên kết quả phát hành thực tế.

6. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung Giấy phép của Ngân hàng (tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau khi phát hành) với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; quyết định sửa đổi Điều lệ TPBank (tương ứng nội dung liên quan đến vốn điều lệ), đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu tương ứng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất phát hành theo quy định của pháp luật; thực hiện/hoàn thiện các thủ tục khác có liên quan theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
7. Đảm bảo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại TPBank theo quy định của pháp luật nhằm hoàn tất phương án tăng mức vốn điều lệ.
8. Quyết định và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu (chi tiết tại Mục VIII dưới đây) phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của TPBank, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của TPBank và cổ đông, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
9. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để triển khai thành công việc tăng vốn điều lệ năm 2026 của TPBank.

## VIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TĂNG THÊM

Số vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên dự kiến sẽ được cân đối sử dụng cho các mục đích sau:

- Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển hệ thống công nghệ thông tin và mở rộng mạng lưới kinh doanh
- Bổ sung vốn trung dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh
- Bổ sung vốn hoạt động cho Ngân hàng, phát triển dịch vụ và các hoạt động phi tín dụng

Đề trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm quyết định và điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên, phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Ngân hàng, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của Ngân hàng và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

## IX. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025 VÀ HIỆU QUẢ CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

### 1. Kết quả kinh doanh năm 2025 (số liệu hợp nhất)

Đến 31/12/2025, tổng tài sản của TPBank đạt 505.902 tỷ đồng, tăng 21,02% so với cuối năm 2024; Tổng huy động đạt 450.071 tỷ đồng, tăng 20,32% so với cuối năm 2024.

Hoạt động tín dụng tiếp tục tăng trưởng tốt, phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được NHNN thông báo, với tổng dư nợ đạt 312.842 tỷ đồng. Chất lượng tín dụng của TPBank được kiểm soát chặt, với tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,96%, hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và phù hợp với định hướng của NHNN.

Lợi nhuận trước thuế năm 2025, tăng 21,46% so với năm 2024, vượt chỉ tiêu lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao, đạt 9.231 tỷ đồng.

## 2. Hiệu quả của việc tăng vốn

Việc tăng vốn của TPBank là một trong những biện pháp góp phần thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026, phần đầu đem lại mức lợi nhuận kỳ vọng của Ngân hàng. Đồng thời, với mức Vốn Điều lệ và tổng tài sản tăng cao, TPBank sẽ thực hiện các kế hoạch chiến lược về giải pháp kinh doanh, thu hút nguồn nhân lực, tạo động lực để người lao động cống hiến, gắn bó lâu dài với tổ chức, nâng cao sức mạnh thương hiệu để mang lại những giá trị mới cho TPBank.

Với mức vốn tăng thêm, dự kiến TPBank sẽ đạt một số chỉ tiêu kinh doanh và lợi nhuận đem lại cho cổ đông năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu hoạt động	31/12/2025	Kế hoạch 2026
1	Tổng tài sản hợp nhất	505.902	600.000
2	Tiền gửi khách hàng & phát hành GTCG	337.875	391.000
3	Dư nợ cho vay và Chứng khoán nợ do TCKT trong nước phát hành	312.842	360.000
4	Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)	0,96%	<2,5%
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	9.231	10.300
6	Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	9.102	10.000
7	Các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động khác	Tuân thủ theo quy định, hướng dẫn của NHNN	Tuân thủ theo quy định, hướng dẫn của NHNN

## X. KẾT LUẬN

Việc tăng vốn điều lệ cho năm 2026 là nhu cầu tất yếu, là dấu ấn quan trọng trong quá trình phát triển của TPBank nhằm nâng cao năng lực và ưu thế cạnh tranh, đẩy mạnh tốc độ phát triển, quy mô hoạt động và mở rộng thị trường.

Việc tăng vốn điều lệ đồng thời ghi nhận khả năng quản trị điều hành hiệu quả, tăng tính hấp dẫn của cổ phiếu, tối ưu hóa giá trị cho cổ đông cũng như thu hút nhà đầu tư trung dài hạn nhằm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Ngân hàng.